

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghị luận

ĐỜI MỚI

SỐ 148

Từ 9-1 đến 16-1-55

Nam Việt. 6 đồng

Trung, Bắc, Miên, Lào . . 8 đồng



(Ảnh của bạn Nghiêm Vĩnh Cần)

TẠP CHÍ XUẤT BẢN NHIỀU NHẤT TRONG NƯỚC

Trước tình thế mới

PHẢI TRÁNH MỌI LÝ DO CHIA RẼ



NƯỚC TA lâm cảnh chia đôi. Dân tộc ta hơn một nửa bị đặt dưới chính quyền Cộng sản, và hơn một nửa ở dưới chính quyền quốc gia.

Vì không chịu sống dưới chế độ chuyên chế, một số đồng bào ở Bắc phát chạy vào Nam để tránh Cộng sản. Bỏ nhà, bỏ cửa, bỏ mồ mả ông cha, đồng bào Bắc Việt vui lòng hiệp với đồng bào miền Nam để xây dựng một quốc gia tự do, là việc mà chúng ta hết sức tán thành.

Nhưng ở trên thực tế có lắm khó khăn. Những khó khăn ấy chính quyền đã cố dần xếp. Mặc dầu vậy, vẫn còn phải đề phòng lý do chia rẽ giữa đồng bào Nam Việt và đồng bào Bắc Việt.

Việc định cư trước hết phải là một chính sách quốc gia, nghĩa là không phân biệt tôn giáo hay đảng phái quốc gia của đồng bào di cư.

Người di cư vào Nam, cả và đồng bào Bắc Việt, có năm quyền lực phân nào, không nên chỉ nghĩ Bắc Việt, mà phải quan niệm quốc gia đối với một vấn đề. Nhất là nên tránh lập hội riêng biệt có tánh cách tách đồng bào Bắc Việt ra khỏi khối dân tộc Việt Nam. Đồng bào Nam Việt cũng phải thế, dù có quyền hay không, nên nghĩ quốc gia và không nên cố chấp. Mọi hành động, mọi tổ chức nên nhắm vào mục đích thắt chặt hàng ngũ dân tộc, kết chặt khối quốc gia. Lúc này, hơn lúc nào cả, phải tạo bầu không khí thương yêu nhau, hòa hợp và thông cảm nhau. Đây là dịp thống nhất thực sự dân tộc Việt Nam, thống nhất ngôn ngữ, san phẳng những dị đồng tập quán. Ta không nên bỏ qua cơ hội.

Nhược bằng ta coi thường các lý do chia rẽ ngay lúc đầu, thì mầm chia rẽ sẽ càng ngày thâm khắc thêm, rồi ta sẽ không giải quyết được, tức là ta sẽ không động viên được toàn bộ nhân lực trong công cuộc kiến lập một quốc gia dân chủ tự do.

Sở dĩ tôi lên tiếng là vì đã có luồng dư luận không lành trong các giới đồng bào.

Trần Văn Ân

Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa soạn, 117 đại lộ Trần Hưng Đạo, Chợ Quán. Điện thoại: 793 Chợ Lớn.

- Nhà báo không có lệ trả lại bản thảo.
- Bài viết về tòa soạn xin nhớ viết lên một mặt giấy.
- Các bạn nhớ cho biết địa chỉ riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới bài.

In tại nhà in riêng ĐỢI MỚI

117 ĐẠI LỘ TRẦN HƯNG ĐẠO — CHỢ QUÁN

Chủ nhiệm: Trần Văn Ân — Quản lý: Trác Anh

Hộp thư tòa soạn

Bạn Mạc Lỵ Chân (K.B.C. 4100):

Đã nhận đủ. Đa tạ.

Bạn Hoàng Việt (Huế):

Thông cảm rồi đó. Chú ý đến luôn luôn mà yên tâm.

Bạn Thi Yên (K.B.C. 4509):

Đúng như vậy, Bạ có khả năng đấy. Đợi loạt bài của bạn. Đa tạ.

Bạn Nguyễn Xuân Bình (Mimot):

Bạn nên sáng tác những chuyện ngắn, hoặc sinh hoạt của cuộc sống công nhân miền bạn ở Mong đợi. Thân mến.

Bạn Trần Thượng Nhân (Nha Trang):

Hoan nghênh. Bạn nhận xét khá. Đợi loạt bài như vậy. Thân mến.

Bạn Bảo Kim (Vĩnh Lạc):

Đã xem. Không có lợi gì cho phía mình cả. Đa tạ.

Bạn H 2 (Tân An):

« Rồi sẽ trong mà ». Không lo. Khả quan lắm. Nhưng bạn nên tìm cách diễn tả bằng thể thức khác. Thơ, chuyện ngắn hoặc tùy bút chẳng hạn để gợi cảm hơn. Đợi loạt bài mới của bạn. Thân mến.

Bạn Văn Thân (Bình Đông):

Của tư nhân chứ không phải là của cơ quan nào. Sân sàng tiếp nhận bài của bạn. Đa tạ.

Bạn Hoàng Sơn, Hoàng Anh (Nhóm Thăng Long):

Đã nhận đủ. Sẽ tích cực giúp đỡ. Nếu rảnh xin mời đến tòa soạn. Thân mến.

Bạn Lê Phúc (Đà Lạt):

Hoan nghênh, Lần lượt sẽ đăng. Đa tạ.

Bạn Phạm Ngọc Nhiễm (K.B.C. 4171):

Đừng lo bạn ạ. Vì đa số họ thích như vậy. Chúng tôi cũng thông cảm với ý của bạn đó. Cảm ơn nhé.

Bạn Phạm Quốc Thuần (K.B.C. 4974):

Nếu có thể bạn cho những ý kiến mới về vấn đề đó. Thân mến.

Bạn Vũ bá Cường (Sóc Trăng):

Hoan nghênh thiện chí của bạn. Có lẽ có ý không nhận được chăng? Thân mến.

Bạn Võ Hữu Dụng (Phan Rang):

Vâng bạn lắm. Nhưng cũng phải làm tròn nhiệm vụ. Vì đó là bổn phận. Bạn cứ gửi cho chúng tôi xem. Rất hoan nghênh. Thân mến.

Bạn Phương Thu (Sài Gòn):

Mời vào à? Cảm ơn đã gửi thơ sẽ dành vào số đầu Xuân. Thân mến.

Bạn Hoàng Phi Khanh (Sài Gòn):

Rất hoan nghênh. Nếu có dịp mời bạn ghé tòa soạn.

Bạn Bích Nhung Lan.

Rất cảm động. Sẽ có dịp đăng. Đợi loạt bài như vậy.

Bạn Từ Hạnh (Huế):

Nên đi sâu vào những sinh hoạt và cuộc sống, những mâu thuẫn đặc biệt ở địa phương đó.

CÙNG CÁC BẠN:

Bạn Trần Lữ Vũ (Ban mê thuật), Tiên Lương (Sài Gòn), Duy Hữu (Sài Gòn), Lan Diệu, Thạch Sâm (Đà Nẵng), Văn Thanh Hùng (Huế), Chương Hy (Chợ Lớn), Anh Tâm (Đà Lạt), Việt Quỳnh, Bình Gianh (Huế), Sương Chi (Đà Nẵng), Bắc Sơn (Sài Gòn), Minh Lương:

Thư và Bài của các bạn chúng tôi đã nhận đủ đang xem. Đa tạ. Kính chào thân mến.



BIẾT LÀM BÙ NHÌN

NGƯỜI TA ghét bù nhìn. Danh từ bù nhìn bị coi như là xấu xí lắm. Người làm bù nhìn, bù nhìn lớn hay nhỏ, quan trọng hay tầm thường, cũng bị quần chúng rầy rà, trách móc, chê bai.

Bá Đương tôi thử tìm hiểu. Biết rằng bù nhìn là người dễ cho kẻ khác chủ động thế mình, đặt đề cho mình một vai tuồng, sai khiến mình trong bóng tối. Chẳng khác nào Triều Châu hát hình, cho hình múa nhảy, rồi núp sau bức màn mà hát thành thốt. Thử hát ấy, thuở nhỏ tôi thích xem lắm. Bây giờ nhắc chuyện bù nhìn Bá Đương bắt nhớ cái lối buồn cười ấy.

Nhớ lại, người ta cho vua Phổ Nghi của nước Mãn châu là bù nhìn của Nhật, thống chế Pétain là bù nhìn của Hitler, các thủ tướng nước chư hầu Nga Sô là bù nhìn của Xítalin hay Malanhcốp. Bên kia màn sắt, các cơ quan tuyên truyền của khối Nga Cộng thì cho các thủ tướng của những nước đứng về phe « tự do » là bù nhìn của đế quốc.

Bên này, bên kia, đều nhạo báng bù nhìn, làm cho Bá Đương mất tin tưởng ý nghĩa hai chữ bù nhìn.

Thăng tôi hỏi! Còn đám người biết phục thiện đã làm nên nghiệp cả thì mới gọi họ là người gì? Như Lưu Bang chỉ biết nghe Trương Lương, chỉ biết đề cho Hàn Tín đánh giặc cho mình, chỉ biết tuân theo pháp luật của Tiêu Hà, mà nên đế nghiệp, làm chúa thiên hạ, thì mới gọi là gì? Cũng là bù nhìn chớ, bởi vì tiếng thì « chúa công » mà kỳ thiệt thì không chủ động. Chính ba tên Trương Lương, Hàn Tín và Tiêu Hà mới thiệt là người chủ động, thì sao gọi họ là bầy tôi? (Bầy tôi thiệt chớ không nói lầy như bây giờ, vì thuở nọ không biết có Phá lang sa).

Còn như ở trong xã hội, xét ra thì ai là người tránh khỏi bị động, tránh được sự chi phối của kẻ khác, ai là người không bù nhìn ít nhiều?

Bạn thử lấy công tâm mà xét đi. Chính con người của Bạn có tránh được vai tuồng bù nhìn không? Chính thăng tôi đây viết ngược, nói ngạo, cũng là bù nhìn của ông chủ nhiệm chớ.

Suy cùng nghĩ tặn, Bá Đương tôi ngờ vực quá, ngờ vực tất cả cái gì đã có định nghĩa. Ngờ vực cái mà thiên hạ gọi là « sự thật ». Bạn hãy bắt chước tôi, nghe qua cái gì bèn đặt câu nghi vấn, thấy vật gì tốt đẹp hãy lật bẻ trái ra xem. Bạn sẽ cho tôi là nói phải khi tôi long trọng tuyên bố, như các ông chánh khách tuyên bố, rằng: không có sự thật ở cái đời sống không thật này; rằng, thánh đó, quý đó, tốt đó, xấu đó, nên đó, hư đó.

Nghĩa là chẳng qua thói quen người ta định cho danh từ nên hoặc hư mà thôi.

Như « ca » Lưu Bang, sao ông này không bị gọi là bù nhìn? Ấy vì ông thành công, vì ông biết làm bù nhìn.

Chỉ có vấn đề biết cùng không biết đó bạn à! Chỉ có vấn đề thành với bại mà thôi!

Thành công đi, thì bù nhìn hóa ra anh hùng. Bại rồi, thì anh hùng trở nên tiều nhàn.

Than ôi! Biết đề làm gì? Đề làm đũa dại, chớ biết mà làm thăng khôn, thì « đồ cha » thăng khôn làm nên cho được!

DƯƠNG BÁ ĐƯƠNG

Thủ tướng Ấn độ Nehru vừa đây đã đích thân bình vực tại Quốc hội Ấn một con voi. Ông yêu cầu trích một ngân khoản 26.000 đồng « rúp » để xây dựng một nơi trú ngụ cho con voi mà chánh phủ xứ Assam đã tặng chánh phủ Ấn. Ông Nehru cho rằng để cho con vật phải sống trong cảnh màn trời chiếu đất thì thật là vô nhân đạo (hay nói vô vật đạo mới đúng).

Thủ tướng Nehru sẽ chánh thức thăm nước Pháp vào ngày 15-1.

Chánh phủ Ai cập đã bác bỏ đề nghị của Mỹ viện trợ nước ấy 1 triệu đô la để hai nước Ai-Mỹ ký một hiệp ước quân sự.

Theo tin đồn thì đức giáo hoàng có can thiệp với các nghị sĩ cộng hòa bình dân Pháp để họ chấp thuận Hiệp ước Paris.

Ông Sainteny đã về tới Paris phúc trình cùng chánh phủ cuộc thương nghị của ông với nhà cầm quyền V.M. ở Bắc Việt.

Ngày 15-1-55, ông Mendès France sẽ giao bộ ngoại giao cho một nhơn vật khác nắm giữ. Chánh phủ Pháp sẽ có thể cải tổ rộng rãi.

Trong ngày lễ Noel ở Mỹ số người bị chết về nạn xe hơi tới 510 người. Năm nào cũng vậy, ngày lễ lớn là ngày có lắm tai nạn rồi.

Chánh phủ Mỹ xin Quốc hội chấp thuận ngân khoản 1400 tỷ đô la để dùng vào cuộc viện trợ quân sự cho ngoại quốc năm 1955. Tám chục phần 100 số này chỉ dùng ở Á châu.

Bên Pháp, thuộc « Stalinon » đã làm náo động dư luận vì nó giết chết 102 người. Hai ông G. Feuillet và Léonde Coisy, giám đốc 2 phòng thí nghiệm chế ra thuốc ấy đã bị tòa truy tố về tội vô ý giết người.

Chánh phủ Pháp vừa đón một nữ sứ giả: đây là một cô sứ giả sữa tươi, đem từ Mỹ qua Pháp 48 chai sữa của 48 xứ liên bang tặng Thủ tướng Mendès France. Thủ tướng Pháp đã dùng sữa tươi ở các hội nghị, các tiệc tùng, được dân chúng Mỹ rất chú ý. Nữ sứ giả Mỹ là cô Eleanre Maley, 18 tuổi, đã được tiếp rước trọng thể ở bộ ngoại giao Pháp.

CÁC NƯỚC LIÊN KẾT

CAO MIỀN.—Chánh phủ Cao Miên đã nhóm nhiều buổi họp kín để ấn định những biện pháp trong khi thừa nhận chủ quyền kinh tế, tiền tệ, hải quân.

AI LAO.—Chánh phủ Quốc gia Ai Lao và phong trào Pathet Lao đã quyết định thương thuyết để cho các phần tử kháng chiến trở về với Quốc gia.



V.N. TRONG ĐỜI SỐNG MỚI

SAU BỐN THÁNG điều đình, Hội nghị tay tư nhóm ở Paris giữa Việt, Pháp, Miên, Lào, đã kết liễu ngày 29 tháng chạp 1954. Hồi đầu tháng, hôm 2-12, bốn nước đã ký một thỏa hiệp chấm dứt chế độ tay tư về tiền tệ, quan thuế, v.v... chế độ do các Hiệp ước Pau đã sanh ra từ 4 năm nay.

Những hiệp ước ký ngày 29-12 vừa đây lập một chế độ mới, thích nghi hơn với nền độc lập vừa được kiến toàn.

Trước hết về tiền tệ, Việt, Miên, Lào có quyền lập Viện phát hành tiền riêng của quốc gia. Tạm thời lúc đầu, ba quốc gia duy trì giá tiền cũ đối với đồng quan, tức một đồng bạc ăn 10 quan; giá tiền giữa ba nước cũng tạm để nguyên cũ. Số quan còn lại trong quỹ Viện Phát hành cũ sau khi thanh toán, sẽ chia cho ba quốc gia liên kết tùy theo tỷ số những giấy bạc đã lưu hành trong mỗi nước. Đối với những trái khoán cũ của chánh phủ Toàn quyền (ví dụ như công trái Đông Dương) nước Pháp gánh chịu hết.

Giữa Việt Pháp, hai nước có ký hiệp định tay đôi ngày 30-12 theo đó Việt Nam được trọn quyền ấn định hối suất của đồng bạc quốc gia đối với đồng quan. Các xí nghiệp được dời trụ sở từ nước này sang nước kia.

Việt Nam có thể đòi đồng bạc lấy đồng quan với giá 10 quan. Trong số quan đòi được ấy, 20 phần 100 sẽ dùng để cấp cho các xí nghiệp muốn chuyển vốn về nước. Nếu số vốn gửi về nước lên quá số 20 phần 100, chánh phủ Việt Nam sẽ xem xét và tùy theo số quan sẵn có nhiều hay ít mà cho phép.

Sông Cửu Long và thương cảng Sài Gòn là hai vấn đề gay gắt nhất trong Hội nghị đã được giải quyết như sau:

Ba nước Việt, Miên, Lào, cam kết để cho nhau hưởng sự دائ ngộ bình đẳng, sự tự do lưu thông trên sông Cửu Long tại Miên, Lào, Việt, cùng những giống sông chảy tới thương cảng Sài Gòn và chảy ra biển.

Các nước đã công nhận ba quốc gia liên kết cũng được hưởng sự tự do lưu thông ấy, còn những nước chưa nhìn nhận ba quốc gia, thì phải có sự thỏa thuận của nước liên hệ mới được hưởng.

Một ủy ban được lập ra có đại biểu 3 nước sẽ kiểm thảo việc thi hành

các điều khoản về sông Cửu Long, trụ sở lập ở NamVang và bắt đầu làm việc trong tháng giêng 1955.

Tại thương cảng Saigon, Việt Nam ưng thuận cho Cao Miên thông thương với điều kiện là phải tôn trọng các thể lệ hiện hành của Việt Nam. Tàu Cao Miên được xử dụng những bến và vật dụng ở bến dùng như những điều kiện cho tàu Việt Nam, Hàng hóa Cao Miên được hưởng dụng khu riêng biệt ở bến tàu mà ty thương chánh Việt Nam có quyền vào xem xét. Ai Lao cũng được hưởng những quyền lợi như Cao Miên.

Việt Nam được mượn của Viện Pháp hành cũ số tiền 1 tỷ 50 triệu đồng bạc để trả cho Miên, Lào về phần thuế thương chánh đã thu từ khi thi hành Hiệp định Pau tới giờ.

Việt Nam và Cao Miên sẽ hội kiến để thực hành những biện pháp sau này: 1) đánh thuế đoàn tời huệ đối với những sản phẩm quốc gia của hai nước; 2) dung hòa thuế thương chánh; 3) tương trợ trong sự bài trừ buôn lậu; 4) lập một chế độ miễn thuế thông qua (transit) trên lục, thủy và không phận.

Vấn đề ngoại thương trong một thời hạn, được duy trì như sau này để cung cấp ngoại hóa cho 3 nước liên kết: 1) số dự chi về hàng hóa nhập cảng của khu vực Mỹ kim, sẽ duy trì đến 30-6-1955; 2) số dự chi về hàng nhập cảng của khu Anh kim cũng duy trì tới ngày ấy; 3) các hiệp ước thương mại đang thi hành sẽ duy trì tới khi mãn hạn.

Từ nay Việt Nam sẽ có trọn quyền định liệu về đời sống kinh tế của mình. Chế độ tay tư đã làm giảm quyền hạn quốc gia sẽ không còn nữa. Sở Hải quân hoàn toàn Việt Nam sẽ chỉ cho phép các cuộc chuyển ngân thương mại khi nào xét là những cuộc chuyển ngân dùng thật sự vào việc mua bán.

Cổ nhiên lúc đầu việc mậu dịch giữa Việt Pháp sẽ không có gì thay đổi, theo lời của ông Nguyễn văn Thiệu, trưởng phái đoàn Việt Nam đã tuyên bố ở Paris. Song một nước muốn có một nền tiền tệ lành mạnh, sẽ phải lần lần hạn chế bớt các món nhập cảng xa xỉ, dầu là mua ở khu đồng quan hay khu đồng Anh kim, Mỹ kim.

TẾ XUYỀN

Tin tức trong nước

Trong công cuộc bài trừ nạn hối lộ, viên côm-mi Võ văn Cự, phụ trách việc cấp nhà cho dân chúng ở khu Nguyễn Tri Phương, đã bị cách chức và chờ ra tòa, vì những hành vi bất hợp pháp.

Chiều ngày 29-12 ông Trần Văn Lâm đại biểu chánh phủ ở Nam Việt đã nhóm báo giới để cho biết công cuộc đã làm, trong các phương diện hành chánh, kinh tế, xã hội... cùng những việc dự tính trong năm 1955. Trong các việc dự tính này đáng chú ý hơn hết là việc bãi bỏ khám Cồn Nôn, mở nhà cầm đồ binh dân an ninh nhẹ để giúp đỡ dân nghèo, xây dựng một khu sản xuất sữa cho Đồ thành, đem máy cấy canh tác làng Thạnh Quới (Long Xuyên) mở thêm châu y viện ở vùng phụ cận Saigon Chơlơn.

Kể đến ngày 4-1-55 cuộc đình công của trên 30.000 anh em giúp việc nhà binh Pháp đã vừa đúng 29 ngày và đã kết liễu.

Bộ Tư lệnh Pháp ở Saigon bằng lòng trả cho anh chị em đình công:

- 1) Tiền truy cấp tháng 11-55.
- 2) 8 ngày lương trong tháng 12-54
- 3) Một tháng lương tết.

Khoản 1 và 2 thi hành trước ngày 8-1-55, còn khoản 3 thi hành trước ngày 15-1-55.

Nhà binh Pháp cam kết từ 6-12-54 đến 1-3-55 không sa thải một người nào.

Với mục đích bảo vệ thuần phong, mỹ tục Bộ Thông Tin và Chiến tranh Tâm Lý có yêu cầu đồng bào cho biết ý kiến về những tác phẩm (xuất bản trong nước nội hoặc ở ngoại quốc nhập cảng vào Việt Nam) hiện đang lưu hành trong nước nhà và xin gửi thư tới Bộ Thông Tin và Chiến Tranh Tâm Lý (Nhà Thông Tin và Báo Chí) ở số 170 đường Richaud Saigon. Bộ Thông Tin và Chiến Tranh Tâm Lý rất hoan nghinh các đề nghị của chư quý vị để quan tâm đến nền luân lý của xã hội Việt Nam.

Phái đoàn đại diện tín đồ Phật giáo đã hội kiến với Thủ tướng Chính phủ vào hồi 6 giờ 15 chiều ngày 21-12.

Cuộc hội đàm kéo dài trong 45 phút. Phái đoàn đã đề nghị với thủ tướng cho phép thành lập các làng phát giáo tại Saigon và các miền phụ cận cho đồng bào Phật giáo tỵ nạn và đặt bán giấy liên lạc cho đồng bào Phật giáo tỵ nạn tại Tòa Tổng ủy Tỵ nạn tại Saigon và Hải phòng.

Thủ tướng chấp thuận các đề nghị này trên nguyên tắc.

Ông Vũ Quốc Thúc vừa được tạm bổ giám đốc Sở Hải quân Việt Nam và ông Dương Tấn Tài, Giám đốc Quốc gia Ngân hàng.

TỪ SAU TẾT

ĐỜI MỚI

tăng cường Tòa soạn

THÊM NHIỀU CÂY BÚT
TRẺ TRUNG CỘNG TÁC

Số trang sẽ tăng thêm

để đủ chỗ đăng nhiều mục mới do những kỹ giả, văn nghệ sĩ Trung Nam Bắc cùng đảm lãnh

Ý VÀ VIỆC



của DI TẾ

Chúng tôi phản đối

cải thời chất người — đủ cả nam phụ lão ấu như chất cá hộp—của hãng ô-tô-buýt đồ thành Sài Gòn Chgoán, vào những giờ tan học và tan làm.

CHÚNG TÔI PHẢN ĐỐI

vì, trước thềm cảnh ấy, chúng tôi thấy rõ sinh mạng và phẩm giá con người Việt không còn có thể hạ xuống đến một mức nào quá thấp hơn nữa.

CHÚNG TÔI PHẢN ĐỐI

và

CHÚNG TÔI ĐỀ NGHỊ:

1) Chính quyền địa phương gấp rút can thiệp vào những vụ «ngộ sát» rất có thể xảy ra được với những thứ xe mà tài xế không còn đủ chỗ lái xe nữa;

2) Các trường học — nhất là trường có nhiều nữ sinh — sắp đặt thời giờ sao cho các em tan học vào khoảng 11 giờ 30 trưa và 5 giờ 30 chiều.

3) Nhân viên các chuyến ô-tô-buýt chở vận «dinh công tinh thần» nghĩa là từ chối không nhận khách một khi xe đã đủ số người đi rồi.

Cụ Tố Như đã khóc

Bất tri tam bách dư niên hậu.

Thiên hạ thủy nhơn khắp Tố Như.

Chưa biết 300 năm sau, ai là người khóc Tố Như! Tác giả truyện Thủy Kiêu đã than lên câu ấy. Chưa biết ai khóc ông, nay

hãy biết ông khóc trước.

Chiều hôm ấy tôi đi chơi quanh chợ Sài Gòn xem người ta bán đồ Tết. Ôi thôi! «Đập đầu taitừ giai nhơn! Ngựa xe như nước áo quần như nêm. «Trong cảnh hui hui gió, tôi cảm thấy như có hồn Tố Như về, hiện vào một ông già đang lom khom cúi xuống lễ đường chửi mắt kiến mua một cuốn sách. Trong lúc ấy, anh bán sách miệng tia lia rao hàng: «Mọi vở! Mọi vở! 100 đồng bán còn 30 đồng!».

Sách gì mà phá giá vậy? Thì ra cuốn «Kim Vân Kiều» in rất công phu, mỹ thuật, trước kia bán 100 lạng nay phải giảm 70 phần 100.

Còn đâu thời buổi nhà học giả họ Phạm đứng trên diễn đàn hội Khai trí, đề cao Truyện Kiều lên ngang «quốc túy, quốc hồn» của Việt Nam. Bây giờ Truyện Kiều nằm lễ đường phơi mặt cùng gió bụi mà không mấy ai muốn bỏ ra ba chục bạc để «khóc Tố Như» để cho người xưa «ngậm ngùi chín suối» vẫn còn thơm lây».

Ngày nay nếu người ta không mê say Bách si Ma, Hoàn Ngọc Ân thì người ta tìm đọc Biện chứng pháp đồ xu thời, cho đúng với «văn nghệ đã thông tư tưởng xây dựng lãnh mạnh» văn... văn và văn văn».

Báo Tết đã bán rồi!

Có người bạn cho tôi hay anh vừa mua vài cuốn báo Tết.

Mới mồng 10 tháng chạp mà đã Tết khi khô gì? Anh bạn tôi đáp: «Mua báo Tết năm ngoái kìa! Đây là báo bán lại con! Còn báo Tết năm nay, để qua ngày mồng 7, mồng 10 sẽ mua hạ giá, chẳng muốn gì!».

Đã thành cái tệ tục do những «báo Tết nhầy dù» mấy năm nay gây ra cho độc giả. Thường cuối năm có một vài nhà buôn bụng phệ, dư tiền chẳng biết làm gì, bèn bỏ vài chục ngàn cho mấy ông «ký giả» giả làm báo Tết chơi vì ông nhà buôn «trót sinh đứng ở trong trời đất, cũng phải danh gì với núi sông»! Còn báo đó, bán đi thì ra giêng đưa cho ve chai cần kilô để bán lại con ở lễ đường, góc chợ.

Chợ Tết năm nay có hai hạng báo Xuân: báo ve chai và báo mới ra lò. Chỉ khổ người đọc vô ý lượm phải «đồ cũ lạc xon» thì xui cả một năm mới.

Viết sử thế giới!

Cụ Nehru sau khi thủ tục với Mao xin xang ở Bắc kinh trở về nước, cụ muốn tô bết giữa vì ngàn nhiên độc cuốn «Bách khoa từ điển» của Nga. Tra đến chữ Gandhi là sự phụ lý tưởng của Thủ tướng Ấn độ, thì thấy giải nghĩa như sau:

«Vai tuồng của Gandhi phản ảnh lập trường của ông phản bội mà giới đại phú hào, đại địa chủ Ấn độ tác tạo ra... Y giúp tay cho đế quốc Anh... khi phong trào nhân dân Ấn độ trở thành phong trào cách mạng giải phóng dân Ấn khỏi ách người Anh thì Gandhi theo phe đế quốc...».

Tiểu sử thánh Gandhi được chép như vậy và còn dài nữa.

Nehru sau khi ngón món «bách khoa từ điển» của Nga, muốn ôi hết cả cao lương mỹ vị như yến, bảo ngự mà Mao xin xang đã đãi cụ. Cụ chỉ còn có ra lệnh gọi lời phản kháng với đại sứ Nga ở Tân Đê Li. Ông này lạnh lùng nói: «Ấy độ không bằng lòng thì ta sửa đổi lại, có sao!».

«Sự thật» trong lối viết sử như trên đây, xin nhường các bạn «phê bình kiêu thảo».

TRẢ LỜI CHUNC BẠN ĐỌC

Nhiều bạn đọc gửi thư nhờ báo Đời Mới giữ gìn Số Xuân Ất Mùi vì năm trước mua chưa kịp đã hết.

Chúng tôi xin các bạn cứ đặn đại lý hoặc các sập bán báo để dành cho các bạn thì tiện hơn. Vì báo in ra phát hết cho các đại lý,

TIỀN

Trên con đường dài...

NĂM 1954 HẾT. Bạn đã theo Bất Hủ ba năm nay. Năm dài vẫn qua, con đường tranh đấu dài, còn dài mãi. Có khi Bạn thấy gần năm được mục tiêu, thì mục tiêu lại xa đi và xa luôn một lúc, rồi Bạn trở lại hy vọng vì Bạn trông rõ mục tiêu ở gần Bạn. Thế, nghĩa là trên con đường tranh đấu có lúc thuận cảnh, lúc lúc nghịch cảnh. Cuộc vận động cách mạng có khi cao trào, có khi thoái trào.

Tôi không dám nói năm 1954 là năm cao trào hay thoái trào cách mạng. Nhưng năm 1954 là năm đặt chúng ta trong 1 hoàn cảnh mới Chúng ta không còn trả trộn với đảng cộng sản, và đảng cộng sản đã có đất «dụng võ» một cách chánh thức. Bảo rằng họ đã thành công thì con người tranh đấu thức thời nhất định là không nhìn nhận.

Công việc của đảng cộng sản là việc trường kỳ, và vấn đề dân tộc Việt Nam, Nam và Bắc sống chung dưới một chế độ là vấn đề mai hậu. Có vấn đề ta xây dựng vùng ta ở và xây dựng cho toàn dân với sức toàn dân là cấp bách. Lúc này Bạn không khỏi buồn thất vọng. Cũng như tôi, không tránh được có khi bồi hồi đứng dừng lại không tiến được nữa. Nhưng chúng ta là hàng người tranh đấu, biết con đường đấu tranh là dài thăm thẳm, biết rằng đại cuộc không rồi là cá nhân ta còn khổ nhục. Chúng ta nào phải hạng người hưởng thụ, đâu có của riêng mà tiếc của, cho nên chúng ta không thoái chí, dù là gặp phải lúc thoái trào đi nữa. Chúng ta chỉ bực vì trước một tình thế bức bách, trước sự thi đua của kẻ khác, mà chúng ta không được thi đua, không được động viên các bạn tranh đấu để mà thiết lập trận thế trên một lập trường hiệp nhất.

Chỉ có thể thôi. Mà thời thế nào có ở thế mãi. Trong lúc Bạn không tung hoành được thì Bạn có thể tập trung thần trí của Bạn để mà thâm nhuần thêm lý tưởng của Bạn. Trong giai đoạn Bạn không «hành» được, thì Bạn phải lo «trí tri», để đến khi có dịp hành là Bạn sẽ động một cách hiểu biết tường tận.

Lúc này là lúc Bạn khảo sát lại các sự nhận xét của Bạn, nhận xét chủ quan và khách quan, nhận xét tình hình quốc nội và tình hình thế giới, nghiên cứu các thể tiến triển của các sự kiện.

Bạn hiểu hết rồi Bạn không buồn đâu. Bạn rõ thân phận của Bạn thì Bạn không sợ «ăn cơm nhà mặc áo vợ» lo việc thiên hạ» để cho thiên hạ hưởng thụ. Tha hồ cho chúng hưởng thụ. Hưởng thụ mà dần dần, mà vô tri, như cầm thú, thì chắc là Bạn với tôi không thích lối hưởng thụ ấy.

Bạn với tôi, chúng ta hãy cố gần và gần mãi lý tưởng, thì rồi mục tiêu không còn xa mấy.

Năm cũ qua, năm mới lại. Chúng ta mới với Xuân đề vui tươi, hăng hái tranh đấu quyết liệt hơn.

BẤT HỦ

NƯỚC NHẬT-BẢN

GIỮA HAI THẾ GIỚI

★ của VÂN LÂM ★
phỏng theo J. CHEROY

NƯỚC NHẬT BẢN xưa nay vẫn là nước gặp nhiều thiên tai lớn lao nhất trên thế giới. Năm trên một vùng đầy núi lửa, nước Nhật luôn luôn bị nạn động đất và mỗi khi động đất ở ngoài khơi, thác biển tràn vào nội địa, phá hủy hàng năm mười ngàn, giết hại hàng vạn nhân dân. Nạn bão táp cũng là nạn thường xuyên và không kém phần nguy hại. Nhân dân Nhật thật là trăm phần khổ khổ trước biết bao biến cố thảm khốc và lớn lao. Nhưng cũng nhờ có những biến cố ấy mà dân tộc Nhật Bản được tô luyện rất nhiều qua các thế hệ để trở nên một dân tộc hăng hái và quả quyết nhất ở hoàn cầu.

Vì vậy mà người Nhật Bản rất xứng đáng với lịch sử của nước họ. Vào giữa thế kỷ thứ XIX, còn là một nước phong kiến và lạc hậu; thế mà ngay sau khi tiếp xúc với Tây phương, dưới thời vua Minh Trị, nước Nhật Bản đã thay đổi hẳn phương hướng, tranh thủ thời gian để trong ngót ba mươi năm thành một nước tân tiến và cường thịnh ở Viễn Đông, tranh hùng tranh bá với cường quốc trên thế giới. Những biến chuyển dũng mãnh ấy quả thật đã biểu lộ cái chí khí quyết cường của người Nhật.

Tuy nhiên chưa có biến chuyển nào thay đổi hẳn cục diện nước Nhật Bản như những việc xảy ra trong mười năm hậu chiến vừa rồi.

Nước Nhật Bản sụp đổ thế nào?

Thật vậy, sau trận nổ bom nguyên tử năm 1945, nước Nhật Bản đã thất trận và đã thay đổi hẳn từ hình thái, hoàn cảnh cho đến cả tâm hồn nhân dân nữa.

Xưa kia là một Đế Quốc hùng mạnh và vĩ đại biết bao, ngày nay Nhật Bản chỉ còn là mấy củ lao nghèo nàn khổ khổ; trước đây chế độ nước Nhật còn là tiêu chuẩn của Độc tài, ngày nay đã thành một nền dân chủ tân tiến. Mỗi ngày nào giới quân nhân còn ôm ấp mộng tưởng mở mang bờ cõi thôn tính đất đai, thì ngày nay dân tộc Nhật đã quyết tâm hủy bỏ quân đội để thực hiện một nền hòa bình thành thật và lâu bền.

do của con người được tôn trọng. Bộ đội bị giải tán, các tổ hợp kinh tế không được tái lập, thợ thuyền được phép lập nghiệp đoàn, bản cổ nông được hưởng phần ruộng đất và sau hết, nền giáo dục được cải tiến để kích thích lòng ham chuộng các tự do dân chủ của con người.

Nhờ có những cải cách ấy mà sau mười năm đầu hàng, nước Nhật Bản đã tự tạo được một nền dân chủ rõ rệt. Ngày nay thì không khí ở Nhật Bản thật là một không khí tự do. Tinh kiêu hãnh xưa kia đã thay đổi và con người đã trở nên khiêm tốn. Lòng cuồng tin cũng đã nhường chỗ cho những quan niệm thực tế và nhân đạo hơn. Sau hết kinh nghiệm đau đớn của chiến tranh đã khiến cho toàn thể dân tộc Nhật nhận thức giá trị của hòa bình.

Để duy trì những thành quả ấy một lực lượng mới đã xuất hiện. Ấy là những phần tử đã từng bị chế độ cũ ngược đãi, nhất là giới thợ thuyền hợp lực với thanh niên trí thức để xây đắp một thành trì bảo vệ nền dân chủ mới thành lập.

Nhưng không phải vì thế mà chế độ ngày nay không vấp phải nhiều trở lực. Những cải cách kể trên thường bị một số người của thế hệ cũ dè bĩu là do nước ngoài bắt buộc và phương hại cho tinh thần quốc gia.

Ấy là những công chức mất địa vị, những quân nhân bị thải hồi, những địa chủ mất ruộng đất và những chủ xí nghiệp bị thiệt thòi.

Vì vậy nội bộ nước Nhật Bản còn rất là lũng củng, và chế độ mới một ngày kia thành công hay thất bại một phần lớn còn tùy thuộc vào sự phong phú hay suy sút của nền kinh tế. Sự thực thì tình thế không lấy gì làm lạc quan cho lắm.

Nền kinh tế mới của Nhật

Sự thất trận của Nhật Bản không những đã làm cho nước ấy bị nghèo nàn mà còn gây ra nạn nhân mãn nữa. Ngày nay, sau khi mất hết đất đai chiếm cứ, địa giới nước Nhật không rộng hơn nước Anh. Nhưng dân số lại đông hơn gấp đôi. Thêm vào đó hơn sáu triệu dân hồi cư đã đưa dân số toàn quốc lên tới 88 triệu người.

Để nuôi sống một số người đông đảo như thế, nước Nhật chỉ có những sản phẩm nghèo nàn. Đất: vừa ít mẫu lại vừa chật hẹp, vì chỉ có một phần mười sáu diện tích là cây cấy được nên hàng năm phải nhập cảng một

(đọc tiếp trang 40)



XXVI

Mồ hôi đầm trên trán, rõ giọt xuống cổ áo, mặt Mịch hiện lên tất cả vẻ hối hận, đau hân gục xuống. Viên cán bộ đứng dậy, mặt vẫn thản nhiên.

— Anh em cùng tôi hoan nghênh tinh thần tự phê của ban Mịch (?) Thử ký ghi vào biên bản.

Những tiếng hoan nghênh rì rạc luông trong gian phòng. Phong và Hàn kinh ngạc nhìn nhau, mồ hôi lạnh tẩm trên trán hai chàng trai trẻ... gió rừng thổi vào hân hân vào gian phòng, cánh liếp đập mạnh... Phong ghé sát vào tai Hàn.

— Tự phê hay... « tự tử » hở mày?

— Có lẽ cũng như nhau!

— Bây giờ bạn nào tiếp lời bạn Rôn.

Một cánh tay giơ thẳng lên. Tất cả đồ dồn ngó về phía Hồng. Phong hí hửng vào vai Hàn:

— Lại một « ảo não răng đen » nữa; Tao run thay cho nó...

— Các anh em im lặng cho bạn Hồng tự phê.

Mắt Hồng nhắm nghiền, giọng phấn khởi:

— Vào khoảng tháng chín. Tôi và anh trung đội trưởng tọa vị xích mích. Từ đó anh bắt đầu trù tôi ghê gớm, để ý đến tôi từng hành động cử chỉ và tôi bắt đầu thù anh ta, nhưng chưa có cơ hội nào thuận tiện để trả mối thù đó. May sao, cơ hội thuận tiện đã đến. Một buổi tập kích về đêm, tôi sắp tâm thi hành ý định. Trong lúc hỗn chiến, khói lửa mịt mù, súng nổ như pháo rang, tôi nằm bên lề đường, chia súng nhắm đúng ngực anh trung đội trưởng... nhưng, tôi vội quay mũi súng sang mé bên, nhằm trúng một tên đang nhắm bắn anh và nổ cò... tên kia đương súng ngã gục... anh trung đội trưởng nằm bẹp xuống, ngược mắt nhìn tôi... bằng một cái nhìn căm bôn mới chết chứ!

« Vì tình đồng đội, vì nhiệm vụ nên tôi đã gác tư thù, bảo vệ tính mạng của anh nhưng anh lại ngờ là tôi bắn hụt anh, nên anh nhìn tôi bằng cặp mắt căm bôn và quay súng lại định kết liễu đời tôi nhưng tôi đã thét lên kịp nên thoát chết. Đến nay tôi vẫn còn thù anh và tôi sẽ trả thù... trả thù những ngày anh đã dùng quyền thế ức hiếp tôi, phụ ơn gieo vạ cho tôi ».

TRANG 8

— Toàn thể đã nghe bạn Hồng tự phê về tội lỗi đang ăn năn trong ý tưởng chưa? Bạn nào tiếp theo đi chứ.

Một cánh tay dơ lên. Hàn thi thắm:

— Lại một con thiêu thân đâm vào lửa! Nhưng thẳng này vào lớp có học mầy a.

— Anh em lắng nghe bạn Hồng lên tiếng.

— Tôi hoàn toàn bất mãn vì có sự phân chia giữa « trong » và « ngoài ». Những bạn nào ở trong đảng, dù làm việc trái mười mươi vẫn cứ được che chở, còn nếu ở ngoài thì hơi một tí là phê bình, cảnh cáo. Sống tập thể, cùng anh em, cùng năng lực (tôi chưa muốn nói là nhiều bạn ở trong đảng còn vẩn dốt, vũ dật là đảng khác), mà lại còn có sự phân chia giai cấp. Một loại quý tộc, còn một lớp gần như dân đen. Quá nhiều điều chương tui gai

mất đi ra khiến tôi không tài nào chịu được. Tranh đấu tư tưởng, đã thông với anh em thì đa số là người « trong » nên yếu thế, kêu trời không thấu, chẳng ai nghe cả. Ý kiến của mình như lạc vào sa mạc. Quá bất mãn nên nảy ra ý nghĩ tiêu cực, phá phách. Thù thật là đã có lần tôi định chỉ điểm cho máy bay oanh tạc chết tuốt cho xong chuyện.

— Bạn nên cho những thí dụ cụ thể về sự phân cấp giữa « trong » và « ngoài ».

— Vâng. Thí dụ cụ thể nhất là bạn Tịch, nhóm trưởng nhóm ba thuộc chi bộ của trung đội tôi đã... chờ cho anh thôn trưởng đi họp khuya, lần vào buồng, tư thông với vợ anh ta... chẳng ngờ thôn trưởng về, trông thấy thế, liền vác gậy, vừa đánh vừa tri hô lên, nhưng anh đã nhanh chân tẩu thoát trong đêm tối.

Hành động bất lương như vậy mà anh chỉ bị kiểm thảo sơ sơ thôi và đầu lại hoàn đầy.

Trong khi đó bạn Tinh thỏa thuận đi lại với một cô trong xóm, bị ban chỉ huy bắt được, phải phạt mười lăm ngày tù.

— Bạn nào tiếp tục lời bạn Hồng. Chúng tôi thành thật hoan nghênh tinh thần tự phê sôi sảng của các bạn. Bộc lộ thành khẩn như vậy mới xứng đáng là chiến sĩ cách mạng (?). Có như vậy đoàn thể mới biết rõ lỗi lầm

NỆM

LIÊN SƠN

— gòn bảo đảm —

Giá đặc biệt cho các Đường đường, Học đường, Nhà bảo sanh, Khách sạn và các nhà đóng giường. Nhận nệm cũ làm lại như hồi còn mới — Giá rẻ..

Có thợ đi đo và giao tận nhà

41 Phan Thanh Giản (ngã sáu) SAIGON
SẢN XUẤT GIƯỜNG BẰNG CÂY GỖ ĐỦ KIỂU,
BÁN LUÔN CẢ NỆM GIÁ RẤT RẺ

333 b. đường Pierre Pasquier (ngã bảy) Cholon

ĐỜI MỚI số 148

LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

hầu dắt dẫn các bạn đến nơi đến chốn. Không bạn nào tự phê nữa sao? Bây giờ tôi chỉ định vậy. Bạn Phong.

— Tôi cũng đồng bệnh với bạn Đồng là bất mãn về sự phân cấp giữa « trong » và « ngoài », nhưng mới chỉ bất mãn thôi chứ tôi cũng chưa có ý định gì phá hoại cả.

— Bạn Định phát biểu.

— Tôi xin tự phê là trong mấy tháng vừa qua tôi đã có ý định hại bạn. Hại bạn ở chỗ là tôi đã để cho bạn tự do « cốp » bài toán trong kỳ duyệt khảo hàng tháng.

— Bạn Minh nói:

— Tôi xin tự phê là đã có nhiều lần tôi chửi thề những bà tuổi đang non choẹt cũng lên mặt bà mẹ chiến sĩ, mẹ mẹ con con. Thật rõ « thấy sang bắt quàng làm quen ».

— Bạn Nhiều nói:

— Trong buổi nhận mẹ và chị nuôi, chẳng hiểu sao tôi nhận được một bà chị xinh quá! Hơn tôi hai tuổi, tôi mến và « yêu » chị lắm. Tôi cũng không thể nào phân tách nổi là tôi « yêu » theo nghĩa nào nữa... chỉ biết rằng tôi khao khát gần chị! Một ngày không gặp được chị là tôi thấy đời hết thi vị. Mỗi lần gặp chị tôi thấy đời dẹt toàn bằng màu hồng, ham sống hơn và... mặc dầu là gió rét căm căm tôi vẫn cảm thấy ấm áp lạ lùng!... thế rồi thời gian qua... tôi thăm cảm ơn chính phủ đã khởi xướng ra phong trào này để tôi được gặp « chị nuôi xinh đẹp » của tôi. Tình cảm giữa tôi và chị càng ngày càng khăng khít, tưởng sấm sét gió bão cũng không thể lay động được nữa. Chị cũng khao khát gần tôi và chị lại hơi thẹn thẹn khi gặp tôi mới lạ chứ?... dần dần tôi lâm vào tình trạng như bạn Mịch, nghĩa là một buổi chiều đi vun khoai cùng chị... đồng vắng lắm vì chúng tôi làm khoai trong một thung lũng... gió hơi lạnh lạnh... tôi thấy cần có một hơi ấm... một hơi ấm toát ra từ da thịt người đàn bà... bóng « chị nuôi » tôi nhặt dần, thay vào đó là hình bóng vợ tôi... phải, tôi thấy « chị nuôi » tôi giống vợ tôi quá... chị lại cười với tôi...

« Sao chị đẹp đến thế kia... đẹp như một trái rừng vừa chín tới... tôi ngây người ngắm, chị cũng đỡ dần ngắm tôi... có lẽ là hình bóng « em nuôi » của chị cũng mờ như rừng núi xa xăm mà thay vào đó bằng một chàng trai khỏe mạnh, tươi trẻ... thế rồi chị buông cào xuống,

(đọc tiếp trang sau)



Do cụ cai quản nhà bán kiến thuốc Solirèn Humann trên 25 năm kinh nghiệm đảm nhận.

ĐỜI MỚI số 148

Bình BAN CUY DỮ! Đừng sợ!
Nếu quý Ngai biết dùng ngay thuốc:
ĐẠI-ĐỨC TIÊU BAN LỘ



TỔNG-CUỘC: 372, ĐÔNG-KHÁNH, CHOLON
CHI-CUỘC: 103, DELAPORTE - NAM-VANG

Chải Brillantine BOBEL

Tức là xức dầu thơm thứ quý nhất



Một người bạn luôn luôn trung thành

TRANG 9

LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

thững thỉnh tiến lên sườn núi... đáng đi của chị mới
mềm mại và kêu gọi làm sao... như một cái máy, tôi từ
từ theo sau... chị dừng lại nhìn tôi... mắt chị hôm nay
« lạ » quá... sao lại long lanh, tỏa ra một sức hấp dẫn
màu nhiệm... chị ngồi xuống đám lá khô, vàng mượt
như tơ tằm... tôi ngồi xuống bên chị... lá khô lạo xạo...

Viên cán bộ lạnh như tiền, không một nét kinh ngạc
nào thoáng trên khuôn mặt sạm gần như thép. Hắn còn
lấy làm đặc chỉ là dáng khác. Vẫn một giọng hồ hào
thường lệ, máy móc buồng khối miệng:

— Anh em cùng tôi hoan nghênh tinh thần bộc lộ
thành khẩn của bạn Nhiêu.

Những tiếng hoan nghênh rời rạc buồng. Không khí
bất đầu căng thẳng. Mồ hôi lấm tấm trên trán từng người
có lẽ là họ bị dồn ép, họ bị ngụy vào những sự thật
nhảy nhua, đáng lý không bao giờ được lột trần tuồng
đến mức này. Phong đập nhẹ vào tay hắn:

— Không biết còn « trò gì » gay cấn hơn nữa không?
Bỉ ối quá!

Năm cán bộ chụm đầu vào nhau bàn tán rầm rì rồi
một viên cổ vắn đứng lên nói đồng thanh:

— Tôi lấy làm hài lòng vô cùng về lòng « quả cảm »
của các bạn. Các bạn đã không ngại nói đến hết những
chuyện thầm kín nhất của lòng mình. Nhưng tôi tin rằng
những câu chuyện các bạn vừa kể ra kia hẳn không phải
do động cơ anh hùng cá nhân thúc đẩy. Tôi cũng tin
chắc rằng các bạn tự phê để sửa chữa chứ không phải
như con chiên xưng tội với cha để càng làm thêm những
tội ác tày đình. Các bạn có tinh thần tự phê tức phải
có tinh thần sửa chữa. Tôi tin ở các bạn và đảng cũng
không bao giờ quên lãng việc chấp nhận những tin do
trung thành như các bạn (?).

(còn tiếp)

(xem Đời Mới từ số 123)

VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả
và tay giả để ráp thay những
chân cụt và tay cụt. Theo đúng
phương pháp của những nhà
chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của sở quân
y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud
SAIGON

Dưỡng đường TRẦN NHƯ LÂN

10 Đường Léon Combes

Sẽ mở vào ngày 1-1-55



Giải phẫu — Hộ sinh khó — Bệnh
đàn bà con nít — Phổi, chiều điện.

Do bác sĩ NGUYỄN ANH TÀI
TRẦN LỮ Y trông nom

CON ĐƯỜNG ĐI TẮT

Nhiều phương kế tập nói tiếng pháp
liền, không nói thuộc lòng. Khó nhọc thái
trừ. Hoàn toàn khâu vắn và dự thính. Khai
trí nhớ, canh tân bền lòng. Dạy từng người
và học dùm ROUSSEL, 16 A, Lacouture,
gần chợ Thái bình.

Đại tửu lâu SOAI KINH LAM

496, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

PHÒNG RỘNG RÁI, MÁT MÈ ĐẶC BIỆT
CHIỀU ĐÁI AN CẦN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :

Grand Restaurant SOAI KINH LAM

496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

Giữ cho giấy quí Bà mới mãi

Phấn HẢI QUANG

trắng, mịn không dính quần áo

MỘT NĂM TRANH ĐẤU CHÍNH TRỊ



Ừ ĐỪNG TRÊN bình
diện quốc gia hay quốc
tế cũng phải công nhận
rằng: năm 1954, liệt
quốc đã lấy Việt Nam
làm địa bàn thí nghiệm chính sách
« SỐNG CHUNG » giữa hai khối Tự
Do và Độc Tài. Bởi vậy thiên hạ —
tức là các cường
quốc — mới mượn
tay người Việt để
« hạ thủ » ba công
cuộc có một tầm
vọng cực kỳ quan trọng trên trường
chính trị, cả ở trong lẫn ở ngoài
nước. Đó là:

1.— VIỆC RẠCH ĐÔI SƠN HÀ đất
nước Việt Nam ở vĩ tuyến 17;

2.— VIỆC DI CƯ CỦA GIẢ NỬA
TRIỆU ĐỒNG BẢO BẮC VIỆT, mà 80%
là Công Giáo, từ Trung Bắc vào Nam.

3.— VIỆC ĐÌNH CÔNG CỦA TRÊN
BA CHỤC NGÀN DÂN THỢ yêu
sách các sở nhà Binh Pháp tăng
lương mới và hoàn lương cũ.

Ba hiện tượng chính trị ấy, rồi đây
sẽ có ảnh hưởng lớn lao chưa mấy
ai dám cả gan là lường tới được.
Cho nên, nhân ngày niên cùng nguyệt
tận, chúng ta cần kiểm điểm lại
những thành tích nào là thành tích
hoàn toàn do nội bộ quốc gia gây ra
ở trong mấy công cuộc kia, thì họa
may mới nhận rõ được phần thực
lực — tức là khả năng hoạt động,
tức là tài ba chủ động — của mình.

Xét cho đến cùng kỷ lý thì chúng
ta đã hoàn toàn thụ động trong hai
việc đầu tiên:

Anh Pháp và Hoa đã là chủ mưu
việc đình chiến để gây thế lực cân
đường xâm nhập của Mỹ vào Đông
Nam Á, đến nỗi kết quả là chúng ta
ngồi khóc cảnh « đánh rắn giữa
khúc » không biết rồi đây sẽ đưa
chúng ta tới bước phiêu lưu nào
nữa?

Đến việc Pháp nhượng cho Hoa khu
vực Công giáo (Phát Diệm, Bùi Chu
và miền Duyên Hải suốt từ Nam Định
đến Quảng Bình) một cách đột ngột
đến nỗi chúng ta cũng chỉ còn biết
« khoanh tay » ngồi đôn hàng triệu
đồng bào chạy loạn Độc tài, rồi mạnh
ai nấy làm, cố và vùi vắn đề chiêu
dã và định cư cho vạn vạn nạn nhân
của Hội Nghị Giơ-neo.

Mặc dầu hai việc đó chỉ có tính

cách quốc gia, và mặc dầu chúng ta
bị hãm vào vòng thụ động, song bình
tĩnh mà xét thì chúng ta, từ người
thường dân đến chính quyền, đã
nỗ lực giải quyết hai « vụ » trên kia
một cách chót lọt, khiến cho khắp
cả thế giới phải cảm phục và hồ hào
nhau tiếp tay cho chúng ta.

Đó là một dấu hiệu đáng mừng,
trong lúc này. Và cũng trong lúc này

thôi, vì nếu
chương trình kế
hoạch của chúng
ta đem đối phó
với hai nạn nước
kia mà không sát
hợp chỗ, hợp lúc) thì rồi đây hai
cái « ung thư » ấy sẽ đầu độc
chúng ta, gây ra tai vạ vô lường.

Tới việc thứ ba, là cuộc thợ thuyền
đình công, thì đứng về mặt xã hội
mà bàn tất phải cho đó là một triệu
chứng giác ngộ quyền lợi của giai
cấp vô sản chính tông, từ những năm
1936-45 — nhất là từ 1945 đến — giờ vì
chế độ bịp bợm của bè lũ Đế Tam
(nói là giai cấp thợ thuyền liên
minh với dân cây đề nắm giữ chính
quyền, nhưng kỷ thực là chính quyền
lọt cả vào tay một bọn Thù lại tiểu
tư sản mang bộ máy Đảng ra áp bức
thợ thuyền làm việc không tính ngày
giờ, không được phép đòi hỏi, không
có quyền đình công!) nên mãi đến
ngày nay, ở chỗ này năng lực đấu
tranh của vô sản chính tông mới có
cơ hội phát tiết để tiếp tục những
năm tranh đấu huy hoàng của thời
tiền chiến và cũng để liên minh với
nhân dân vô sản của toàn thể thế
giới cần lao.

Hơn thế nữa, suốt hai tháng đấu
tranh bằng lợi khí hòa bình (đình
công, yêu sách) trên ba vạn anh
chị em lao công Sài Thành đã tỏ ra
là hạng chiến sĩ gương mẫu vì không
chịu để cho phường khiêu khích lăm
náo lòng không nghe lời lừa gạt của
cả phe hữu (thực dân cũ) rồi tranh
đấu không đến mức, lẫn phe tả (thực
dân mới) rồi tranh đấu quá trớn.

Rút lại thì trong năm qua tính về
mặt tranh đấu chính trị nhân dân
Việt Nam mặc dầu đã chịu thua thiệt
rất nhiều về mặt khách quan, nhưng
về mặt chủ quan thì đã xứng đáng
giữ vai trò tiên phong chống Đế
Quốc và Độc Tài ở miền Đông Nam
châu Á vậy.

H. V. P.

DUYÊN VĂN NGHỆ

của ANH THI

Lá thư II

Mến gửi Chị Duy Hương (Ba Lê).

ĐỀ CHỊ ần cái Tết này cho thêm
phần hương vị, ở nơi đồng đất nước
ngươi, em cần khoe chị ngay điều này
nhé: là dân chúng Hương Cảng họ có
ý thức về vai trò của Văn Nghệ lắm.
Nên dĩ nhiên là họ trọng vọng những
kẻ nào đã có công vừa giáo hóa họ lại
vừa mua vui cho họ.

Bằng chứng: cái hôm Ave Gardner
và Clark Gable sang bên đóng phim
Mogambo ấy mà, phải biết là toàn
thế giới văn nghệ và hầu hết dân mộ
diệu đều « vấy cứng » lấy « hai (xin
lỗi!) đứa con cưng của màn ảnh »
đó, bất cứ ở đâu, bất cứ lúc nào. In
như thế là người thân thuộc từ những
bao giờ bao giờ ấy thôi. Thế nào là
thông cảm, phải không chị Hương?

Mà cứ gì phải các vị mình tính ấy
mới được chiều dài dòng hần, thì đây!
ngay đến tụi em bé bỏng vô danh tiểu
tốt — nghĩa là bước chân ra đi không
trông không kèn gì — như bọn em của
chị đây, mà lúc tới sân bay, giới Điện
ảnh cũng gửi người ra tiếp rước
« chúng » lắm. Rồi dĩ nhiên là báo chí
họ cũng bàn sơ sơ đến mục đích
cuộc « du học » của mình.

Thử hỏi chị: liệu ở nơi Thủ Đô Văn
Nghệ quốc tế, là thành phố Ba Lê của
chị, đã có bạn đồng thuyền nào của
chúng ta được « họ » đếm xỉa đến
chưa? Hỏi thế để nhắc với chị rằng:
Hương Cảng thấm nhuần tinh thần
quốc tế có lẽ còn đậm hơn cả Paris
chứ chẳng chời.

Do đó, mà ở bên, giữa đời sống hàng
ngày và trong mọi dịp tiếp xúc về
nghề nghiệp với nhau, đồ có cái thứ
mặc cảm cao hạ, như thường thấy ở
những « xã hội » khác.

Cho nên để tạm chấm dứt bức thư
chúc Tết này, em xin nhắn chị mời họ
với các ông Tây bà Đầm Văn Nghệ sĩ ở
trời Âu cổ qua Hương Cảng và Đông
Kinh mà « xem » mỗi tình đồng hội
của giới Văn Nghệ Đông Phương.

Chào hoan nghênh « Địa Ngục Môn »

Em chị,

ANH THI

LÀM THẾ NÀO ĐỂ CÓ NHÂN DÂN?

THÁI ĐỘ CỦA NHÓM ĐỜI MỚI

Nhóm Đời Mới có lý tưởng, có chương trình chánh trị, văn hóa và kinh tế, là bạn của các đoàn thể quốc gia, của các phần tử tranh đấu trên lập trường dân tộc, của các nhà ái quốc, dù là xu hướng quốc gia có khác nhau phần nào. Đó là Nhóm Đời Mới muốn đoàn kết tất cả các lực lượng quốc gia trong công cuộc xây dựng một quốc gia mới, tiến bộ và dân chủ.

Đã cho rằng phải chiến thắng hòa bình dân chủ, nhóm Đời Mới cố gắng đóng góp phần hiểu biết và kinh nghiệm của mình vào « trận giặc chánh trị và lý tưởng » đang diễn biến trên đất nước nhà.

TRẦN VĂN AN

LÀM THẾ NÀO ĐỂ CÓ NHÂN DÂN?

Thật là một câu hỏi gay go. Đáng lẽ gì không có câu hỏi ấy, bởi vì nếu là « nhân dân trị » thì hà tất có vấn đề « có hay không có nhân dân ». Nhưng, chúng ta lâm phải hoàn cảnh phi thường, không có « nhân dân trị » nên mới có câu hỏi « làm thế nào để có nhân dân? ».

Mà phải hỏi trước, có nhân dân cho ai, và ai là hạng người phải có nhân dân? Và có để làm gì?

Phải nói ngay rằng: có nhân dân cho chánh quyền, và hạng cần có nhân dân là hạng người, ở trong hiện tình nước nhà, muốn lên cầm quyền. Và có nhân dân để mà vận dụng phần chúng trong công cuộc « phục hưng nước nhà ». Mục đích phục hưng nước nhà là tôi xin đặt ra đây, chứ tôi không dám chắc rằng những người muốn lên chánh quyền đều có mục đích ấy. Bằng chứng là không một người dân nào tin rằng các ông chánh quyền trước đây có ý nghĩ tới nước nhà.

Nhân dân không tin tưởng không phải là nhân dân chỉ vì xu hướng theo ai khác, mà chính vì hàng ngày nhân dân gặp phải những điều trái tai gay mắt; như ở đô thành Saigon Cholon, mỗi ngày đều nghe ông cụ... này cất lâu đài ở đây. Ông cụ... kia xây dựng cái gì to tát ở chỗ khác, hoặc gởi đi ngoại quốc vô số ngoại tệ để mua công ty rượu, mua nhà

hàng vân vân. Bảo nhân dân tin rằng các ông ấy lo cho nước cho dân là chưỡi dân đấy.

Sở dĩ có câu hỏi « Làm thế nào có nhân dân? » là vì người hỏi câu ấy cả và người muốn có nhân dân đều

TRẦN VĂN AN viết

đứng ngoài và xa nhân dân. Cho nên điều kiện phải có trước hết để có nhân dân là ở trong nhân dân và quả quyết hòa mình với nhân dân mà tiến lên. Chỉ ở trong nhân dân vẫn chưa đủ, bởi vì có người vẫn ở trong nhân dân mà có ý muốn thoát ly nhân dân để làm người ngoài và khác nhân dân. Cũng vì quan niệm nhân sinh họ xa quan niệm nhân sinh của đại chúng. Chưa ắt một đứa con của dân khi có địa vị cao sang còn là con của dân. Nền giáo huấn của « Phong Kiến » và thực dân làm cho lầm lẫn con của dân xa dân nhân dân. Thì, ta hãy nhớ lại việc trước, nhớ lại người của bộ đội, của giai cấp cai trị ở thời phong kiến hay thực dân, thì đủ tin rằng chỉ vì quan niệm nhân sinh của hạng người ấy là một thứ quan niệm phò « thống trị » nên họ trở lại hống hách và đàn áp nhân dân một khi họ cầm quyền.

Cho nên điều kiện phải có đầu tiên để có nhân dân, phải là: ở trong nhân dân và quả quyết phụng sự nhân dân. Nếu không có điều kiện ấy thì không nên tiếp tục tìm biện pháp nào khác.

Cũng có thể có nhân dân và có một cách cưỡng bách là khi nào kẻ cầm quyền có đủ phương diện ép buộc,

làm cho nhân dân khủng khiếp phải khép mình, uốn thân, trối ọc theo kỷ luật của kẻ thống trị. Tôi xin không đặt vấn đề này.

Đặt vấn đề « làm thế nào để có nhân dân? » ở đất nước nhà trong hiện tình chánh trị, cần phải biết rõ hiện tình ấy. Như đã nhiều lần nói rõ trên mặt báo này, chúng tôi phải nhìn nhận rằng lòng người rất chán nản, thái độ của nhân dân rất thờ ơ lãnh đạm với chánh trị quốc gia. Chúng ta phải có can đảm mà nhận ra điều ấy.

Nói nhân dân thờ ơ đối với chánh cuộc là không phải cho rằng nhân dân đã hầu hết ngã về với cộng sản. Tuy vậy, cũng phải dám thấy rõ rằng đảng cộng sản đã khéo tổ chức quần chúng, với những phương pháp có khoa học hơn các đảng phái quốc gia. Lại thêm cái thể chánh trị của họ thuận lợi hơn. Thành thử họ nắm quần chúng, dầu không hết, cũng nắm được then chốt. Không dám nói ra và không dám thấy là tự mình đối mình dễ rồi đối với nhân dân, và không bao giờ đi được với nhân dân.

Tựu trung phải nói rằng quần đại quần chúng bị đặt trong cái thế cộng sản mà tinh thần vẫn không cộng sản. Giữa quần chúng có những nhóm người, những đoàn thể nhân dân hoặc có tin tưởng tôn giáo, hoặc không, chống hẳn chủ trương của cộng sản. Nhưng họ thiếu liên kết nhau và thiếu cả tổ chức khoa học. Họ là những lực lượng quốc gia thuần túy, nhưng chưa thành hẳn lực lượng dân chủ, thành thử họ thủ được mà không phát triển nổi. Thêm một rắc rối khác là quần chúng ấy không sát cánh với người lãnh đạo, và có lẽ — một phần lớn — cũng vì người lãnh đạo không sát họ.

Muốn có nhân dân phải nhận ra các thành phần nhân dân, để như định dựa vào thành phần nào mà tiến thủ. Cộng sản đã đi từ thôn quê làng mạc, dựa vào bản cổ nông mà tiến lên thành thị, thì liệu quốc gia có nên làm như họ không. Tôi thấy không làm được như họ, vì mình thiếu cơ sở nông dân. Tôi nghĩ « quốc gia » phải tiến từ thành thị xuống thôn quê. Phương chi, hiện nay thủ đô và các thị trấn lớn chiếm gần phân nửa nhân số trong nước. Thế là phải tổ chức ngay thị trấn.

Biết rõ hiện trạng nhân dân, ta hãy trở lại câu hỏi « Làm thế nào có nhân dân? ».

Ở đoạn đầu chúng ta có nói rằng: phải ở trong nhân dân và quả quyết phụng sự nhân dân.

Phải ở trong nhân dân mới cảm thông được nhân dân và nói tiếng

nhân dân. Ở ngoài nói vào, hoặc ở trên nói xuống, dù nhân dân có muốn nghe cũng không hiểu lời nói trưởng giả. Phương chi nhân dân đã in trí rằng cái gì ngoài nhân dân là không phụng sự lợi quyền của đại chúng.

Với điều kiện chánh yếu ấy ta hãy tìm ra những biện pháp thích hợp hoàn cảnh. Một biện pháp rất thông thường là tạo trung gian, hay liên lạc, giữa chánh quyền và quần chúng, làm cho nhân dân gần việc nước, thấy và kiểm soát phần nào chánh sự. Nhưng không phải đầu hôm sớm mai mà nhân dân theo dõi được việc nước. Phải có giải thích, và phổ bày các việc quan hệ tới dân một cách trung thiệt. Nghĩa là muốn làm cho nhân dân hiểu và tham gia chánh sự phải phát triển văn hóa đại chúng (culture populaire). Tức là nói chánh trị, văn hóa, kinh tế đều phải lấy nhân dân làm đối tượng, và cùng một lúc phải phối hợp ba ngành ấy và hướng về một mục tiêu một là phát triển đời sống toàn diện của nhân dân, làm cho mỗi công dân đều giác ngộ phẩm giá con người trong xã hội, và luôn luôn đề cao nhơn cách và thể cách xã hội.

Đặt hẳn vấn đề dân chủ với nhân dân và không sợ nói sự thật, dù là sự thật ấy có khó cho nhân dân hiểu tới đâu đi nữa. Làm như vậy là bắt buộc người cầm quyền luôn luôn thiệt với mình và trung thiệt với nhân dân. Mọi tổ chức đều phải cho nhân dân rõ cách phát động và vận động của nó để cho nhân dân không còn ngờ có sự mờ ám. Như vậy, các tổ chức bị bắt buộc giữ tánh cách khoa học chứ không còn là tổ chức cá nhân nữa. Nếu vì tình thế mà giai đoạn đầu phải là giai đoạn vì Dân, giai đoạn huấn chánh, thì chánh quyền không ngại gì mà không nói rõ cho nhân dân biết. Nhưng dù là vì dân chứ chưa hoàn toàn do Dân, nhân dân cũng phải được thấy rõ các đảm bảo vì dân ấy.

Lẽ tự nhiên là muốn huy động quần chúng thì phải tổ chức quần chúng. Mà tổ chức quần chúng là cả một vấn đề cán bộ quần chúng. Mà cán bộ quần chúng thì tự nhiên phải có lý tưởng quần chúng và không thể cộng sự với người không có lý tưởng quần chúng.

Làm thế nào có nhân dân?

Xin kết luận là phải có quan niệm nhân dân, và mọi việc điều phải bắt nguồn ở nhân dân.

Viết trên tàu bay ngày và đêm 15-12-54.



Muốn làm đàn ông.

Nội trong một ngày, 3 cô ở thành phố Turin rủ nhau đến bệnh viện thành phố để cùng chịu một cuộc mổ xẻ, biến thành đàn ông.

Đây là kỷ lục đầu tiên về cuộc « đổi giống » trong thành phố này.

John Steinbeck sẽ viết chuyện phim?

Nghe tin tác giả « Les raisins de la colère » đang trù tính viết một chuyện phim.

Vừa rồi, Steinbeck có tuyên bố trước kỳ giả Hy Lạp một câu như sau.

« Ở Mỹ, văn sĩ đứng vào mục thấp thua các nhà nhào lộn ở các gánh xiếc, tuy vậy còn hơn mấy con hải báo thông thái. Ở Pháp người ta lại quan trọng hóa văn sĩ. Phải chăng vì ở Pháp thiếu các tay nhào lộn ở gánh xiếc? »

Một lời tuyên bố hơi quá. John Steinbeck viết chuyện phim về nước Hy Lạp. Hiện Steinbeck còn lưu lại Athènes có lẽ để sửa soạn đề viết.

Dò dư luận

Một cuộc dò dư luận vừa mới được nêu ra ở Tây Đức về người lính khá nhất hoàn cầu. Đa số có ý kiến: người lính Đức đứng hàng đầu, người lính Nga đứng vào hàng thứ hai đến người lính Mỹ. Người lính Mỹ được xem như « dễ thương » vì lính Mỹ « đẹp ».

(Time U.S.A)

Quảng cáo lạ!

Bà Dorothy Walters, 40 tuổi, rời Los-Angeles đi nghỉ hè. Ít hôm sau, ông chồng bà cho đăng quảng cáo dưới đây vào một tờ báo ở tỉnh:

Đàn ông 53 tuổi, không có xe hơi, không nghề nghiệp, không có tài gì đặc biệt, không tiền, không can đảm, không có gì cả, muốn tìm một người bạn dễ thương để cùng đi dạo chơi và muốn cùng người ấy tìm phương tiện nào để sống cuộc đời sung sướng.

Kể đến đôi vợ chồng già xin tòa cho ly dị.

(Daily News U.S.A)

UNE ACTION ECONOMIQUE ET SOCIALE URGENTE dans des circonstances exceptionnelles

TRẦN VĂN CANG

Architecte, Directeur Administrateur de la Société
d'Etudes du Développement Economique du P.M.S.

V

Portée sociale de l'action
agricole.
Charrue ou mitrailleuse?

LA FAIM FAIT LES REVOLTES

QUAND ON VEUT SAVOIR où se produiront les révolutions, il suffit de regarder sur la carte les points où l'homme touche le moins de calories par jour. Ce problème, c'est celui du niveau de la vie.

Le chiffre de 2 250 calories par jour est celui que les physiologistes considèrent comme étant le minimum indispensable :

— Moins d'un tiers de la population du globe dispose d'aliments représentant plus de 2.750 calories par personne et par jour.

— Un sixième des hommes ont une alimentation représentant de 2.250 à 2.750 calories.

— Plus de la moitié reçoivent moins, et souvent beaucoup moins de 2 250 calories, le minimum indispensable.

★

La densité de population dans les centres urbains du Viet-Nam, et même en certains points des deltas, aggravée par le trop faible pouvoir d'achat des individus, est, de ce point de vue, une source de légitimes inquiétudes.

LES FAMINES QUALITATIVES

A côté du problème des calories quotidiennes, se pose le problème de la valeur qualitative et énergétique des produits alimentaires.

Une nourriture presque exclusivement constituée par du riz ne peut pas apporter la totalité des éléments nécessaires à un bon équilibre physique.

Une observation seulement superficielle de la population du Sud Viet-Nam par exemple, indique manifestement que les individus manquent de calcium, ce qui pourrait expliquer, en partie, leur comportement dans

la vie courante et même dans la vie politique.

L'appauvrissement des sols de culture et d'élevage, la négligence des apports organiques, l'augmentation de l'acidité des terres ou leur pauvreté en calcaire, sont à l'origine d'un déséquilibre physiologique général, aussi bien chez les hommes que chez les animaux de la ferme.

Les carences alimentaires entraînent ainsi l'extension et l'aggravation des déficiences physiques et, par contre-coup, morales.

C'est dans les sols qu'il faut chercher l'origine de cette faim ignorée, de cette famine latente, source de tant de maladies et de drames incompris.

DE L'ACTION AGRONOMIQUE A
L'ACTION PUBLIQUE.

Une action agricole nettement définie, l'application de directives agronomiques mieux expérimentées et plus efficaces, auront inéluctablement des répercussions profondes.

Un état d'esprit est, dans une forte mesure, fonction de la richesse du sang et de l'état physique.

Pour les masses populaires, les votes politiques sont en étroite corrélation avec les régimes alimentaires : on vote toujours moins pour des programmes que sous l'influence de sujets de mécontentement.

L'action pour une agriculture qualitative, intensive et rentable, devient ainsi l'un des plus sûrs moyens d'action sociale.

★

Le programme de départ, dont les modalités seront exposées dans la suite de cette note, doit donc s'inspirer de l'esprit de « la profession agricole », avec ce qu'une telle notion comporte :

— de sens constructif aussi bien dans l'immédiat que pour l'avenir,
— d'attachement aux valeurs d'expérience ainsi qu'aux structures du

patrimoine national,

— d'effort de synthèse pour une adaptation de l'agriculture du Viet-Nam aux données nouvelles de la Science et de l'Economie

— synthèse sur le plan psychologique et sur le plan scientifique,

— synthèse sur le plan des méthodes agronomiques,

— équilibre et adaptation dans l'évolution économique,

— coordination dans l'action collective,

— solidarité dans l'action publique,

— orientation dans l'action politique.

IV

Le prestige extérieur et la puissance économique du Viet Nam s'affirmeront d'abord par le développement de ses structures nationales agricoles

PRESTIGE EXTERIEUR ET POTENTIEL AGRICOLE.

La position géographique du Viet Nam justifie, avons-nous dit, la mission directrice qu'il devrait assumer dans le Sud-Est Asiatique en même temps que dans le Pacifique.

Un potentiel économique développé est l'une des conditions de ce prestige.

★

Nous avons également relevé que tous les pays orientaux et asiatiques, dans l'orgueil légitime de leur indépendance politique, recherchent leur autonomie économique.

Des propres aveux officiels de leurs dirigeants, les résultats obtenus sont assez décevants.

En dehors des problèmes techniques et des questions de cadres professionnels, c'est l'exploitation agricole qui met en déroute les prévisions, ou les espoirs inconsidérés, des Chefs politiques, aussi bien en Chine qu'en Inde centrale et méridionale, et même au Japon, pour ne citer que les principaux Etats.

★

De cette déception générale nous ne retiendrons ici que deux causes, à notre avis principales :

— la méconnaissance de l'importance majeure de l'Agriculture dans une Economie nationale, ne serait-ce que sous l'aspect limité des marchés industriels qu'elles peuvent soutenir.

— les erreurs de directives par l'application de doctrines économiques d'importation, par les risques de techniques agricoles mal adaptées, par la négligence des facteurs psychologiques de l'âme paysanne.

(à suivre)

ĐỜI MỚI 148

TRONG NHỮNG TÌNH TRẠNG ĐẶC BIỆT

CẦN CÓ MỘT HÀNH ĐỘNG CẤP TỐC về KINH TẾ và XÃ HỘI

V

Ảnh hưởng xã hội của
hoạt động nông sản
Cải cây hay khâu liên thanh ?

ĐÓI KÉM GÂY RA RỐI LOẠN

KHI NGƯỜI TA muốn biết cách mạng sẽ xảy ra ở những nơi nào thì đứng trước bản đồ, chỉ cần nhìn vào những nơi mà con người mỗi ngày được hưởng ít nhiệt lượng hơn cả. Vấn đề này là vấn đề mức sống của con người.

Theo các nhà sinh lý học thì nhiệt lượng tối thiểu cần thiết cho con người ta là 2.250 ca-lo mỗi ngày.

Gần một phần ba nhân số trên hoàn cầu được hưởng thức ăn bằng quá 2.750 calo cho mỗi người trong một ngày.

Một phần sáu được hưởng thức ăn bằng từ 2 250 đến 2 750 calo.

Quá nửa nhân số chỉ được hưởng 2.250 ca-lo hay ít hơn thế nhiều tuy rằng số nhiệt lượng kẻ trên là số tối thiểu cần thiết.

★

Mật độ dân số quá cao tại các đô thị ở Việt Nam và ở một vài nơi thuộc các vùng trung châu là một mối lo ngại đáng về phương diện này. Sức tiêu thụ quá thấp kém của dân chúng lại làm cho tình trạng này thêm phần trầm trọng.

ĐÓI KÉM VỀ PHẦN PHẨM CHẤT

Bên cạnh vấn đề nhiệt lượng hàng ngày, còn có vấn đề giá trị các thực phẩm về phẩm chất và năng lượng nữa.

Một thứ thực phẩm hầu hết chỉ gồm có gạo tất nhiên không thể cung cấp được toàn thể các nguyên tố cần thiết cho một thể quân bình tốt của thể chất được.

Thí dụ như ở Nam Việt, chỉ cần xét qua cũng thấy rõ rệt rằng quần chúng thiếu chất vôi, như thế có thể giải thích một phần nào thái độ của quần chúng trong đời sống thường xuyên và cả trong đời sống chính trị nữa.

Sự sút kém của các đất trồng lúa

ĐỜI MỚI 148

và chăn nuôi, sự sao nhãng trong việc bón sới, sự gia tăng các chất chua hay sự thiếu thốn chất vôi đều là nguồn gốc của một tình trạng mất thăng bằng về sinh lý chung của con người cũng như các gia súc vậy.

Vì vậy thực phẩm thiếu thốn sẽ làm cho thể chất và tinh thần của con người phải suy giảm. Tình trạng này mỗi ngày thêm lan tràn và trầm trọng.

Phải tìm ở phong thổ cái nguyên nhân của sự đói mà chúng ta không biết, cái đói tiềm tàng đã phát sinh ra biết bao bệnh hoạn và thảm kịch mà chúng ta chưa hề tìm hiểu.

TỪ HOẠT ĐỘNG NÔNG NGHIỆP
ĐẾN HOẠT ĐỘNG CÔNG.

Một khi hoạt động nông nghiệp được xác định rõ ràng và các huấn lệnh đem ra áp dụng trở nên hiệu nghiệm hơn thì nhất định sẽ gây ra nhiều phản động lực sâu rộng.

Tâm trạng con người một phần lớn, tùy thuộc ở khí huyết và sức khỏe.

Đối với các tầng lớp quần chúng, những cuộc đấu phiếu chính trị đều có tương quan mật thiết với phép tiết chế âm thực : người ta bỏ phiếu cho một chương trình thì ít mà do ảnh hưởng của những nỗi bất bình thì nhiều.

Như vậy thì hoạt động để tiến tới một nền nông nghiệp thiên về phẩm chất, có thể sinh lợi, lại biết áp dụng phương pháp cực lực cạnh tác là phương sách hoạt động xã hội chắc chắn hơn cả.

★

Vậy thì chương trình khởi đầu mà các thể thức sẽ được trình bày theo với bản nghiên cứu này, tất phải phỏng theo tinh thần « nghề nông » với những ý niệm sau đây :

— xây dựng tức thời cũng như xây dựng về tương lai,

— lòng thiết tha đối với những kinh nghiệm đã thấu lượm và đối với những tổ chức về sản nghiệp quốc gia.

— gắng sức tổng hợp để cho nền nông nghiệp Việt Nam được thích ứng với những tiêu chuẩn mới của khoa học và kinh tế :

— Tổng hợp về phương diện tâm lý và phương diện khoa học.

— Tổng hợp về các phương pháp nông học.

— Quân thể và phóng tác trong mọi biến chuyển về kinh tế.

— phối hợp trong mọi hoạt động tập thể

— Liên quan hỗ tương trong hoạt động công.

— Định hướng trong hoạt động chánh trị.

Uy tín đối với nước ngoài và sức mạnh của nền kinh tế Việt Nam sẽ được vững chắc trước hết là nhờ ở sự tiến triển của các cơ cấu nông sản quốc gia.

UY TÍN ĐỐI VỚI NƯỚC NGOÀI VÀ THẾ HIỆU CỦA NÔNG NGHIỆP

Chúng tôi đã có dịp nói rằng nhờ ở vị trí địa dư mà nước Việt Nam đáng được sự mạng lãnh đạo trong miền Đông Nam Á cùng ở Thái Bình Dương.

Một trong các điều kiện của uy tín ấy là cần có một thế hiệu kinh tế phát đạt.

★

Chúng tôi cũng đã nhắc lại rằng tất cả các nước Đông Phương và Á Châu rất hãnh diện với một nền độc lập chánh trị nhưng cũng mong mỏi có một nền kinh tế biệt lập.

Chiều những lời chứng nhận chánh thức của các nhà lãnh đạo thì kết quả có phần thất vọng.

Ngoài những vấn đề chuyên môn và cấp bậc chuyên môn chính vấn đề khai thác nông sản đã làm tiêu tan tất cả các dự tính và hy vọng đại đột của các nhà cầm đầu chánh trị ở Trung Hoa cũng như ở Ấn Độ và cả ở Nhật Bản nữa. Đây mới chỉ kể ra mấy nước chính mà thôi.

★

Chúng tôi xin kể ra đây hai nguyên nhân chính của sự thất vọng chung này :

— Không nhận thức mối quan hệ lớn lao của nông nghiệp trong nền kinh tế quốc gia dù chỉ là dưới hình thái chật hẹp của các thị trường kỹ nghệ mà nông nghiệp có thể nâng đỡ.

— Những huấn lệnh sai lầm do sự áp dụng những lý thuyết kinh tế nhập cảng, sự rủi ro của những kỹ thuật nông sản không thích hợp và sự không sẵn sàng đến các yếu tố tâm lý của tâm hồn dân quê. (Còn tiếp)

TRANG 15

THỜI TRỊNH NGUYỄN phân tranh không những là người đã đánh dấu một khúc quanh của lịch sử quốc gia, mà lại còn là giai đoạn thử thách một cuộc tiếp xúc quan trọng chưa từng thấy giữa Đông phương với Tây phương.

Cuộc tiếp xúc đó đã thực hiện bằng phương sách hòa bình hay bằng mưu mô bạo động (do tài ngoại giao của hai bên) thì ít nhất cũng còn lưu lại đến tận ngày nay nhiều hậu quả, đáng cười cũng có, đáng khóc cũng không phải là không có.

Hậu quả « cụ thể nhất » là những danh từ tuy ngộ nghĩnh mà vẫn còn mang mang ở trong tâm tư người Việt: ngoài Bắc thường gọi thứ đậu nhỏ (petit pois) là « đậu Hòa Lan », gọi thứ trái roi hồng hồng là trái Bồ đào (chắc để ghi nhớ dân Bồ Đào Nha) và ở tỉnh Hưng Yên, ngoài khu Phố Hiến (chắc là một vùng hiền địa), còn có một khu ở ngay tỉnh lỵ, gọi là Bắc Hòa (tức là người Tàu xưa kia ở lộn với người Hòa Lan); — ở Trung Việt thì có Faifo (tên Nhật để trở Phô), có Tourane (của Pháp để trở cửa Hàn); — ở Nam có Saigon (của Pháp để trở Sài Gòn), và giáp miền duyên hải ở ngoài khơi biết có bao nhiêu danh từ Y Pha Nho để đặt tên cho các đảo (nào Poulou Cécir, Poulou Gambi, nào Poulou Condore). Ấy lại chưa kể tới khá nhiều danh từ Tây phương để chỉ thị những sự vật xảy ra trong đời sống hàng ngày của người dân Việt.

Như thế đủ thấy rõ Tây Phương đã thâm nhập vào Đông phương — nhất là vào giải đất hình chữ S này — từ lâu rồi và cũng khá là sâu rồi.

Thực vậy, lịch sử dạy rằng :

« Nguyên người Âu La Ba đi du lịch thiên hạ là vì có hai cơ : một là đi tìm đất để buôn bán, hai là để truyền bá tông giáo Thiên Chúa ở các nước »

Đúng thế. Đúng về lý thuyết và về nguyên tắc thì, còn về chiến lược chiến thuật và thủ đoạn thì phải đảo ngược hai cái cơ trên đây đi, nghĩa là : « Một là để truyền bá Tông giáo Thiên chúa, hai là để tìm đất để buôn bán ở các nước »

Quả có là như vậy; nhờ hưởng được di sản văn hóa của Ai Cập, Hy Lạp, La Mã và nhất là nhờ hưởng được kinh nghiệm hàng hải của giống người Phê-ni-ci (Trung Đông) mà lớp dân Tây Phương, bắt đầu từ người Ý (ở mấy đô thị phồn thịnh trên bờ Địa Trung Hải) qua người Hòa Lan, Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha tới người Pháp Lan Tây, Anh Cát Lợi có

NGƯỜI VIỆT ĐÁNG YÊU

NGOẠI GIAO

(trong cảnh rạch đôi sơn hà)

II. TIẾP XÚC TÂY PHƯƠNG

điều kiện phát triển về kinh tế rồi kéo nhau đi « đặt hàng và cất hàng » ở hầu khắp hoàn vũ. Chúng cơ :

« Từ đời La Mã, đã có sách chép người Âu Châu sang đến nước Tàu, nhưng không rõ cách giao thiệp ra làm sao ; đến thập tam thế kỷ mới có ông Marco Polo, người nước Ý Ta Ly sang ở triều nhà Nguyên về đời vua Thế tổ Hột tất liệt, hằng 17 năm, rồi sau đi qua Ấn độ dương về nước, làm ra quyển sách : « Thế giới kỳ quan » (Les merveilles du monde), kể những chuyện ông ấy đã biết.

« Về sau vào đời thập ngũ thế kỷ, ông Kha Luân Bồ (Christophe Colomb) dùng địa bàn chỉ nam (boussole) định đi qua Đại tây dương sang Ấn độ, rồi tìm thấy châu Á-mỹ-li-gia (Amérique); đến năm 1497, người Bồ Đào Nha (Portugal) tên là Vasco de Gama đi vòng qua Hảo Vọng Giác (Cap de Bonne Espérance) sang Ấn độ dương vào đất Ấn độ. Năm 1521 lại có người Bồ Đào Nha tên là Magellan đi qua Ấn độ dương sang Thái bình dương vào đất Phi Luật Tân (Philippines).

« Từ đó về sau người Bồ Đào Nha (Portugal), người Tây Ban Nha (Espagne) và người Hòa Lan (Hollande) mới sang Á đông lấy đất thuộc địa và mở cửa hàng buôn bán như sau này :

« Năm quý Hợi (1563) về đời Gia Tĩnh nhà Minh (TỨC LÀ ĐƯƠNG THỜI VỚI VƯƠNG THỦY KIỀU.— Đ.T.T.) người Bồ Đào Nha đến ở đất Áo Môn (Ma Cao) nước Tàu.

« Năm Mậu Thìn (1568) người Tây Ban Nha sang lấy đất Phi Luật Tân làm thuộc địa.

« Năm bính thân (1596) người Hòa Lan sang lấy đất Chà Và (Java) làm thuộc địa. Về sau dần dần người Bồ Đào Nha, người Pháp Lan Tây (France) và người Anh Cát Lợi (Angleterre) đến ở đất Ấn độ.

So với Tàu thì mình còn ở gần Tây phương nên tất nhiên là Tây phải « rạt » vào duyên hải Việt. Hơn nữa,

lý do kinh tế đã thúc đẩy người Tây phương đặt chân lên Á lục là vì, dựa ngay vào chứng cứ ở trong Truyện Kim Vân Kiều, cũng thấy rõ ngay thên phần thương nhân từ khoảng giữa t.k. XVI dĩ hậu đã thao túng guồng máy chính trị ở Tàu rồi :

1) Lý do chính của cái « mệnh bạc » nàng Kiều là sự « xung xuất của thằng bán tơ ». Tuy « nó » chỉ giữ một vai trò nặc danh. Song đích « nó » đã vu cáo cho gia đình họ Vương (gia đình đó đang sống ở thời, « Gia Tĩnh triều Minh, bốn phương phẳng lặng, hai kinh vững vàng ; tức thời đại cực thái bình mà chỉ có một lời « chỉ điểm » của một tên lái buôn mà đến nỗi quan quân nhà Minh phải « eo sèo như ruồi xanh » thì đủ biết thế lực của phe thương nhân hồi đó uy mãnh là thế nào. Thì dĩ nhiên là bọn « nó » phải giao dịch với các ông trùm thương mại là Bồ, là Tây, là Pháp là Anh.

2) Hơn nữa một chủ lái buôn « theo thông đường mở ngôi hàng Lâm Chu » — tức là thuộc phường con buôn — ấy thế mà đã « quen thói bốc Trời, trâm nghìn đồ một trận cười như không » lại còn sánh duyên nổi với « danh gia, con quan lại bộ », thì đủ rõ đẳng cấp thương nhân tư sản hồi đó dư thừa dư thế đến bực nào, khiến cho con gái « cụ Tổng Trưởng » phải lấy một anh chủ hãng buôn.

Ấu châu thương mại thời đó bắt buộc phải tràn sang Á đông vì phe thương nhân — nhất là bọn bán tơ từ thượng cổ đã giao dịch với Tây phương bằng « con đường lụa » (la Route de la soie) vắt ngang cự lực địa rồi.

3) Còn đối với Việt Nam thì, ngay từ sơ điệp t.k. XVII, đẳng cấp thương nhân đã phát triển mạnh các miền duyên hải, từ Phố Hiến (Hưng Yên) qua Xuân Trường Nam Định, vào Faifo (Quảng Nam) nên đầu đầu cũng thấy đặt phòng thu thuế xuất nhập cảng (chức vụ nhân viên phụ trách là

Tuần Ty. Do đó đã gây nổi thế lực cho hạng người như Cống Chính (Nguyễn Hữu, Bằng Quận công) sau này tạo hẳn ra một thế chân vạc giữa Trịnh và Tây sơn, làm sáo loạn tình hình chính trị luôn cả một thời, để một mặt thì chống lại Phong kiến suy tàn (Lê Trịnh), một mặt thì phá phá Nông Dân khởi nghĩa (Tây Sơn).

Đã có một lớp con buôn thế lực như vậy thì nhất định là Tây phương có sẵn người « nội công » mở cửa biển đón vào nước Nam.

Thì đây, cửa đã mở rộng :

« Người Âu châu sang buôn bán ở nước ta, thì có người Bồ Đào Nha đến ở xứ Nam trước hết cả, mở cửa hàng ở phố Hội An (tức là Faifo) thuộc đất Quảng Nam. Ở đây lại có người Tà, người Nhật bản và người Hòa Lan đến buôn bán nhiều lắm... năm giáp dần (1614) đời chúa Sãi đã có người Bồ Đào Nha lên là Jean de la Croix đến lập lò đúc súng ở đất Thuận Hóa, mà bây giờ ở Huế người ta còn gọi chỗ ấy là Phường Đúc.

« Ở xứ Bắc thì trước đã có lâu của người Bồ Đào Nha ra vào buôn bán, nhưng mãi đến năm Đinh Sửu (1637) đời vua Thần tông nhà Lê, Thanh Đô vương Trịnh Tráng mới cho người Hòa Lan đến mở cửa hàng ở Phố Hiến (chỗ tỉnh lỵ Hưng Yên bây giờ). Về sau ở đây có người Nhật Bản, người Tàu, người Tiêm La đến buôn bán kể có 2.000 nóc nhà, làm thành ra một chỗ vui vẻ lắm, cho nên tục ngữ bấy giờ có câu rằng : « Thứ nhất Kinh Kỳ, thứ nhì Phố Hiến ».

Rút lại, suốt đọc t.k. XVII, cả chúa Trịnh lẫn chúa Nguyễn đều phải đương đầu với cuộc xâm lăng hòa bình của Tây phương (kéo dài mãi đến tận giây phút này, tháng chạp 1954) vì Trịnh hay Nguyễn đều là phong kiến nên đều muốn ngăn đà phát triển của thương nhân tư sản bản xứ, e hễ khi nào phe con buôn mà có thế lực thì tất là phải xảy ra ác cảnh « Hoạn Thư lấy Thúc Sinh », nghĩa là Phong kiến phải lệ thuộc vào Tư sản đang mạnh nhen về mặt kinh tế lý tài.

Do đó, Phong kiến đã viện vào lý do « truyền Đạo Gia Tô » để mà định rút nổi cái ách ngoại xâm, mà định xua nổi dân voi Tây phương do thương nhân tư sản — xưa cũng như nay — đang rập tâm rước về rày mõ Việt, nếu chính sách giao dịch của Tây Phương cứ — xưa cũng như nay — giữ tính chất thực dân.

KỶ SAU :

TỪ KINH TẾ ĐẾN VĂN HÓA

ĐỜI MỚI số 148



Một lối so sánh

Văn sĩ Graham Greene vừa đến Mỹ quốc. Lúc cập bến, một ủy viên chính trị định đến xua đuổi ông, lấy cớ là cách đây 30 năm, văn sĩ có gia nhập đảng Cộng sản anh trong 3 tuần lễ.

Greene ôn tồn trả lời :

« Phải đấy ! Nhưng tôi không hay rằng cái bệnh ấy sau bao nhiêu năm rồi còn có thể lây được chăng? »

Một lối so sánh lạ kỳ !

(Semain du monde)

Lời dặn của một nhà quần vợt Mỹ danh tiếng

Arthur Larsen, nhà quần vợt nổi tiếng nước Mỹ đưa ra lời khuyên như sau :

« Trước ngày có cuộc đấu quan trọng và đấu vào buổi chiều thì bạn nên ngủ rất chậm và bạn sẽ qua một buổi chiều hết sức vui vẻ ».

Cặp vợ chồng Stewart Granger

Hàng ngày một tiệm ăn lớn ở Luân Đôn lại mang đến nhà ở của cặp vợ chồng Stewart Granger một khúc bột có trộn nho thật lớn.

Stewart thường nói: Ở Hollywood không thể tìm thấy thứ này. Ở nơi ấy, họ không biết ăn. Hollywood là một nơi rợ. Chúng tôi xem nơi ấy như một hỏa ngục. Thành phố chỉ là một cửa tiệm lớn ồn ào mà thôi. Người ta thường bày ra một chuyện bất đồng giữa vợ chồng tôi.

Nếu không lên tiếng phản đối, họ cho chuyện như là có thật. Nếu mình trả lời lại, thì cả ngày điện thoại gọi mình luôn hồi. Bây giờ thì chúng tôi làm điều gì chúng tôi thích ý nghĩa là chúng tôi không thấy mặt ai cả. Suốt một năm nay, chúng tôi cũng chẳng phải tiếp khách

(Reynolds News, Londres)

Dùng thuốc lá có chừng mực sẽ có ích

Trong một bài của tờ báo Civita

NHÂN TIN

Ông Trần Châu làm nhân viên sở đặc điền tại Mỹtho năm 1943-44 nay ở đầu cho anh là Trung sĩ Trần Tạo ở K.B.C. 4.556 biết tin. Mong lắm.

TRẦN TẠO

Cattolica, cơ quan của một liên đoàn đạo Gia Tô ở Ý, có nói về việc hút thuốc lá. Một thầy tu đạo Gia Tô có viết :

Việc dùng thuốc lá có chừng mực không có hại, trái lại làm cho chúng ta cảm thấy khoan khoái, thuốc lá làm cho chúng ta bớt mập lại có thể chống với nhiều bệnh trong bộ máy hô hấp ».

Lắm ý kiến thật !

Đã bao nhiêu bác sĩ xác nhận thuốc lá có thể gây bệnh ung thư kia mà ?

(Rome 9-12-54)

Đấu điều hâu

Mỗi năm tại Pérou, có cuộc lễ lớn gọi là lễ « đấu điều hâu ».

Hôm cử lễ. Con điều hâu mới bắt được ngày hôm trước được nhốt trong một chiếc lồng bằng gỗ thật đẹp bên ngoài có cắm bông hoa, cờ quạt. Một người đàn ông khỏe mạnh mang chiếc lồng có điều hâu lên vai đi giữa những tiếng hoan hô cổ vũ đến nơi làm lễ. Đến nơi đây, chim được thả ra khỏi lồng. Bắt đầu một cuộc chơi nhộn nhịp. Dân địa đồ ngồi trên mình ngựa, phi nước đại đi vào giữa hai cột trụ và cố đưa tay đánh vào mình con điều hâu.

Ông « vua điều hâu » cầm đầu giầy điều khiến điều hâu lên xuống, tùy ý mình. Lúc đã say mèn, « vua điều hâu » đợi một người cưỡi ngựa đi qua. Điều hâu tự bảo vệ, hoặc bằng mỏ hoặc bằng bàn bạch đới cánh nặng nề. Có lúc điều hâu lấy hân một ngón tay của kẻ địch hoặc lấy một lỗ tai, bứt ra một miếng má, nhiều lúc cả một con mắt. Nhưng điều hâu khó mà thoát chết được.

Cũng như cuộc đấu bò mòng ở Y pha Nho, lễ đấu điều hâu chấm dứt bằng một cuộc hạ sát con vật. Điều hâu dần dần yếu đi thì lúc ấy có một người dùng ngựa cạnh chim. Chim cũng cố đưa mỏ đập cánh nhưng người kia đứng thẳng dậy cầm lấy mỏ, ghé miệng kéo lưỡi điều hâu ra.

Máu người và máu chim chảy ra lênh láng. Người cưỡi ngựa được phong chức ngay là « vua điều hâu ». Chức ấy kéo dài một năm cũng làm cho anh ta được hưởng ít nhiều quyền lợi đặc biệt.

(Marco Polo Monte Carlo)

Phản đối việc chống uống rượu

Các thủy thủ trên chiếc tàu Ile de France đồng thanh đưa lời phản đối mặt trận chống uống rượu do chính phủ Pháp chủ trương. Mỗi lần vượt biển Đại Tây Dương, 800 nhân viên trên tàu uống hết 10.000 lít rượu.

Viên phát ngôn của họ tuyên bố :

« Chúng tôi uống hết chừng ấy rượu nhưng chúng tôi vẫn cập bến đúng giờ và hành khách cũng không có gì than phiền chúng tôi cả ».



Bạn Lê Ngọc Nhắc.

Từ ngày tôi đi cư vào Nam nghe thấy hai chữ **Lục Tỉnh** của miền Nam, vậy chữ **Lục** nghĩa là bộ là đất liền, hay lục là sáu; nếu lục là sáu tức là sáu tỉnh miền Nam, vậy là những tỉnh nào?

TRẢ LỜI.— Lục tỉnh là tên sáu tỉnh trong miền Nam ngày trước: Biên Hòa, Gia Định, Mỹ Tho, Vĩnh Long, Châu Đốc, Hà Tiên.

Ngày nay thường gọi « lục tỉnh » là các nơi ở ngoài Sài Gòn — Chợ Lớn chẳng hạn như cô gái lục tỉnh, người dân lục tỉnh, v.v...

Bạn N. T. T. B. (Nha Trang):

Tôi đã từng suy nghĩ để tìm cách, nhưng ở vào tình thế như tôi khó nghĩ quá, lần thôi lưỡng nan vậy xin nhờ ông giải giúp.

Thưa ông, tôi đã lập gia đình và đang sống với người chồng hiện tại, so đôi tuổi thì chênh lệch nhau xa lắm (vì tôi mới có 25 tuổi, mà người chồng tôi lại đến 67 tuổi).

Với tuổi chênh lệch nhưng hoàn cảnh tôi cũng không buồn cho mấy. Chồng tôi đã có con lớn lập gia đình cả rồi.

Khi tôi về ở trong gia đình đó tính đến nay đã được 3 năm, con ông ta đối với tôi cũng từ từ không có điều gì đáng buồn cả. Tôi cũng hết sức chiều chuộng chồng lẫn con chồng.

Nhưng lúc sau này ông ta đối với tôi rất lạnh nhạt, mặc dầu khi nào cũng cấp dưỡng cho tôi một số tiền ít ỏi để tiêu hằng tháng, còn thì tôi và ông ta ít khi nói chuyện và hỏi han nhau gì nhiều cho lắm, chỉ khi nào cần thì mới hỏi đến, không thì thôi.

Tôi nghĩ rằng như thế cứ ở để mỗi tháng ông ta cấp cho một số tiền tiêu, đã tốn của ông mà phần tôi chẳng

giúp được gì trong gia đình, vì cái quyền ở ông ta cả. Và ông ta lại lạnh nhạt quá nên tôi đâm buồn chán, tôi muốn thoát ly đi một chỗ nào hay tỉnh nào khác hơn là ở trong gia đình tôi đang sống hiện tại.

Nhưng ra đi tôi lại sợ con chồng và thiên hạ chung quanh người ta sẽ bìn lán gì không tốt cho tôi và đời tôi chăng?

Ông ta giúp đỡ, tôi vẫn mang ơn và tôi vẫn nhớ, nhưng sống chung tôi thấy khổ tâm quá, tôi thiết nghĩ tha khổ xác hơn khổ tâm.

Thưa ông tôi ra đi như thế, ông ta có thể cho tôi là người bạc được không? Và tôi có gì để ăn hận mai sau hay không? Nhờ ông giải giúp hộ.

TRẢ LỜI.— Thưa bà, dầu sao đi nữa thì cũng là sự đã rồi. Chắc bà cũng biết rằng có những cuộc hôn nhân nên vợ nên chồng không phải vì tình mà vì nghĩa để « bền sắt tạo khang » Đây trường hợp của bà là như vậy đó.

Bà đã bảo rằng: « Hoàn cảnh cũng không buồn cho mấy », nhưng vì sau này ông nhà ta « lạnh nhạt » với bà nên bà « đâm ra buồn chán »?

Vâng, buồn chán là phải, vì bà không hiểu tình cảm của những người đàn ông với tuổi như của ông nhà ta ra thế nào cả. Vì bà so sánh nên bà cảm tưởng rằng có thể bắt buộc họ phải « hồn nhiên » nâng niu chiều chuộng vợ như đàn ông với tuổi đôi mươi.

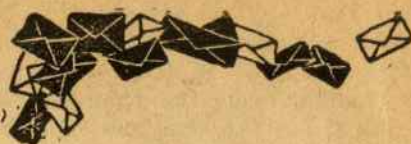
Thưa bà! đàn ông đến tuổi « quá chín chắn » ấy rồi, thì họ không còn cái lối âu yếm « dễ cơn buồn sùng húc giận thừa » nữa đâu bà ạ.

Thoát ly ư? Không nên đấy, vì dầu sao đi nữa thì cái nghĩa vợ chồng « tâu gối tay kẻ» mãi nồng đã bà nằm qua rồi. Lẽ cố nhiên là sẽ có những điều tiếng không hay và phần thua thiệt sẽ về phần bà rằng: bà đã cư xử theo lối của những người bạc bẽo.

Thôi bà đừng câu nệ vì một vài cử chỉ lạnh nhạt của « đực phu quân » (biết đâu vì lầm lẫn nên ông nhà ta đang trí để bà phật ý chăng). Bà nên săn sóc tìm mọi biện pháp để duy trì « tình yêu » bằng tất cả nghệ thuật làm vợ...

Rất có thể làm cuộc « cách mạng tình cảm » để ông nhà ta thay đổi « chiến lược chiến thuật » làm chồng, bà sẽ được hài lòng. Muốn là được bà à Kính chúc bà vui vẻ như lúc ban đầu.

Lý Hoài Vinh



Hộp thư Tòa soạn

Bạn Duy Năng (Nha Trang):

Cám ơn bạn đã cho ý kiến. Sẽ chiều ý bạn. Thân mến.

Bạn Đan Phương (Hội An):

Đã nhận được thư. Đa tạ. Sẽ chú ý. Bạn có những nhận xét tinh vi đấy. Rất cảm động. Đợi những sáng tác mới của bạn. Thân mến.

Bạn Hoa Huyền (Sài Gòn):

Hoan nghênh lời viết hướng đến « xây dựng » ấy nhưng cũng không nên quên phần kỹ thuật nhé. Mong đợi loạt bài như vậy. Thân mến.

Bạn Hh. Thanh Tòng (Long Xuyên):

Chắc đã gặp cảnh chương tại gai mắt ấy Hoan nghênh. Sẽ có dịp đăng. Đa tạ.

Bạn Chức Phương (Nha Trang):

Đã nhận đủ. « Con dao rựa » khả quan. Sẽ có dịp đăng. Thân mến.

Bạn Bùi Diên Thọ (Sài Gòn):

Cứ gửi về tòa soạn. Đăng x.m. Nếu khả quan xin chiều ý bạn. Thân mến.

Bạn Đ. Ph. (Hội An):

Ảnh hưởng bài « Mầu T. G. » của « Đ. P. T. » nhiều lắm thì phải. Đã nhận đủ. Sẽ đăng phòng bài nào khả quan nhất. Thân mến.

Bạn Yach (Huế):

Hoan nghênh những loạt bài tô điểm cho trang phụ nữ. Tin tưởng. Thân mến.

Em Thanh Vân (Huế):

Sợ bị trêu quá sá cơ à? Đã nhận được kiện thơ rồi đó. Đa tạ.

Bạn Trần Khắc Kinh (K.B.C. 4014):

Rất hoan nghênh. Nếu bạn gửi cho ảnh phóng lớn thì làm bản kèm đẹp hơn. Thân mến.

Em Thương Vân (Hội An):

Cám ơn đã gửi quà Noel. « Nâng » âm điệu khá. Nhưng không nói được gì cả. Loạt bài viết quá. Thân mến.

Bạn C. F. Duy Lý (Hội An):

Chúng tôi đã đăng thể lệ gửi bài đến nhà báo. Cần nhất viết lên một mặt giấy. Loạt bài nào cũng được miễn là không ngoài mục tiêu của Đới Mới. Thân mến.

Bạn Liên Thanh (Huế):

Cám ơn đã gửi « Hoa Đào Xưa » Tiếc hơi muộn để dịp đầu năm. Đa tạ.

Bạn Minh Dung (Huế):

Hoan nghênh những loạt bài có tính chất dựng ấy. Cám ơn.

GIỚI THIỆU NHẠC MỚI

Chúng tôi vừa nhận được bản nhạc hài hước **CÓ GÁI MỚI** của nhạc sĩ Hoàng Thi Thơ, do tác giả gửi tặng.

Xin trân trọng gửi lời cảm ơn tác giả và ăn cần giới thiệu cùng các bạn yêu nhạc.

ĐỜI MỚI

ĐỜI MỚI số 148



của LOAN GIANG

NGƯỜI CẦM SÚNG làm thơ.
Công chức làm thơ. Người cầm kềm, búa làm thơ... những em tuổi mới lên mười ngày ngày cấp sách đến trường cũng thích làm thơ. Dân tộc ta quả là một dân tộc thích thơ, thích nghe người ngâm thơ, thích làm thơ để bộc lộ nỗi tâm tư của mình. Hầu hết các nhà văn nổi tiếng, có ai không bắt đầu làm ra vài bài thơ:

« Trẻ lòng, non dạ » thì thơ cũng rất ngây ngô. Hãy đọc bài thơ: « Bé đồ ạ !.. » của Lê Nga Bé Nhè chúng ta cũng có thể đoán được cái tuổi của tác giả là bao nhiêu rồi!

A ! ha !
Bé đồ ạ !
Bé sung sướng quá.
Bé chạy một mạch
Về bên má
Thưa rằng : Bé đồ ạ !
Má khen bé giỏi.
Khuyên Bé ngoan
Thưa : Bé vẫn ngoan
Bé Việt năm năm tư mà !
A ! ha !
Bé Việt năm năm tư !

LÊ NGÀ BÉ NHÈ

« Thi sĩ tí hon » này, nghĩ sao đã viết vậy. Hơn nữa, Lê Nga lại mượn thơ tự do để diễn đạt ý mình. Đúng lắm ! Chỉ có thể thơ tự do mới dễ diễn đạt ý của mình, diễn đạt được một cách tự do hơn nhưng điều cần nhất là tác giả cũng không được sao nhãng phần âm điệu trong thơ để tránh làm cho thơ trở nên một bài văn xuôi viết xuống hàng, ngắt câu. Trong thơ, không bắt buộc dùng đến những chữ cầu kỳ, ý khó hiểu mà có người bảo mình là lập dị, là theo phái này phái khác như: Mi nghiêng nghiêng gió của thuyền sương

(NGUYỄN XUÂN SANH)

hay:

Nhựa ứ càng cao niềm giục giã
Đất trời mong mỗi nức hương lần

ĐỜI MỚI số 148

THƠ ★ THƠ ★ THƠ

DÂNG

Đêm lạnh bốn bề gió rú,
Trần gian mệnh mông hoàng hôn.
Thời gian lộn về bến cũ,
Thịt xương xua đuổi linh hồn.

Cầu nguyện hai vì sao lẹ,
Rưng rưng mắt đẹp hiền hòa.
Tay ngọc tròn tin Đức Mẹ,
Đêm huyền ngào ngạt Ngôi Ba.

Có thuở chiến lành mến Chúa.
Nơi nơi cỏ mướt, đồng xanh.
Có thuở đời là nhung lụa,
Danh từ chỉ có Em, Anh.

Lạy Chúa ! Thời xưa đã hết,
Không còn nhung lụa, anh em.
Nhân loại đi về cõi Chết,
Giảm tan từng giọt sương đêm.

Ai đọc giòng kinh huyết lệ,
Ai rung chuông động luân hồi ?
Hẹn gặp nhau ngày tận thế,
Không Ta mà cũng không Tôi.

Chúng con quỳ dâng Ngưỡng Mộ,
Lòng Tin sấm sét không dời.
Vũ trụ rồi đây sụp đổ,
Điểm xiu từ cánh sao rơi.

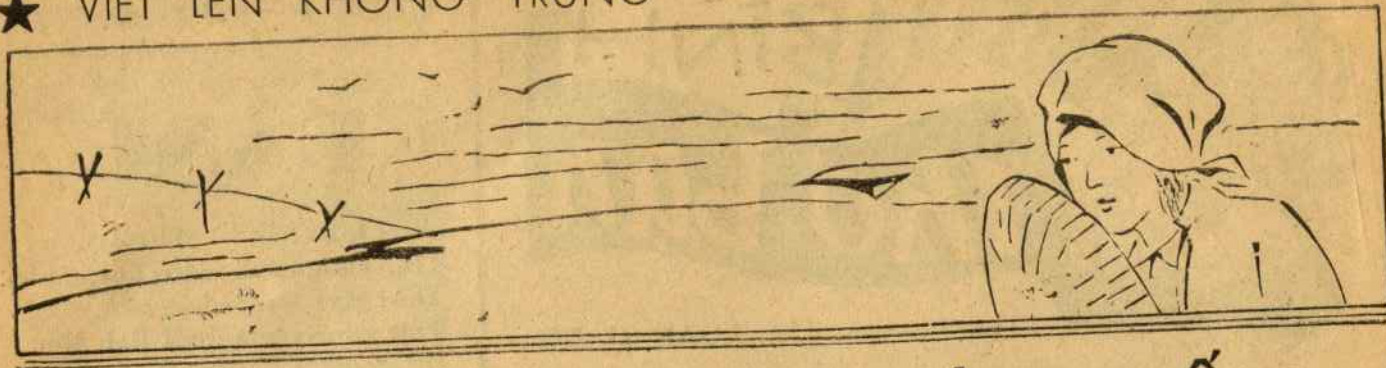
Chúng con thương nhau trọn kiếp
Như lời Chúa dạy từ lâu.
Chắc chẳng còn gì Cao Đẹp,
Cho bằng nhân loại thương nhau.

Lê Giảng Sinh 1954
TẠ KỶ



THƠ ★ THƠ ★ THƠ

TRANG 19



ỪNG một tiết Xuân đến Xuân đi mà Cảm hứng của mỗi thế hệ thi nhân mỗi khác. Khác nhiều lắm!

Thì đây, cái Tết thời tiền chiến, (1939-45) giữa khoảng đất nước còn lăm vòng thái bình trong nô lệ, người dân Việt (trong đó có cả thi nhân) đã nhìn Xuân ra sao, mà lại nảy ra được những mầm thơ luyến tiếc này:

« Mỗi năm hoa đào nở
Lại thấy ông đồ già
Bầy mực tàu giấy đỏ
Bên phố đông người qua.
Bao nhiêu người thuê viết
Tấm tắc ngợi khen tài:
« Hoa tay thảo những nét
Như phượng múa rồng bay. »
Nhưng mỗi năm một vắng
Người thuê viết nay đâu?
Giấy đỏ buồn không thấm;
Mực đọng trong nghiên sầu...
Ông đồ vẫn ngồi đấy,
Qua đường không ai hay.
Lá vàng rơi trên giấy,
Ngoài trời mưa bụi bay.
Năm nay đào lại nở,
Không thấy ông đồ xưa,
Những người muôn năm cũ
Hồn ở đâu bây giờ?

Đó há chẳng phải là thi sĩ Vũ Đình Liên đã nổi lời Tản Đà đề mà than thở: « Văn minh Đông Á, trời thu sạch! », và cùng Trần Tuấn Khải đưa ông đồ từ chốn thị thành theo « Anh Khố ơi! Em tiễn anh ra đến tận bến tàu... », để về một thế giới khác rồi ư?

Thành thử cái cảnh « bánh chưng xanh, câu đối đỏ » chỉ còn lưu lạc ở tận những nơi ven đồi cuối xóm để rung động nguồn thơ của một Đoàn Văn Cừ:

« ... Một thầy Khố gò lưng trên cánh phân,

MỘT CÁI TIẾT, HAI QUAN NIỆM

Tay mài nghiêng hí hoáy viết thơ xuân.
Cụ đồ nho dùng lại vuốt râu cầm,
Miệng nhẩm đọc vài hàng câu đối đỏ.
Bà cụ lão bán hàng bên miếu cổ,
Nước thời gian gọi tốc trắng phau phau.
Chú hoa man dầu chít mảnh khăn nâu,
Ngồi xếp lại đồng vàng trên mặt chiếu.
Áo cụ lý bị người cheo săn kéo,
Khăn trên đầu đương chít cũng tung ra
Lũ trẻ con mãi ngắm bức tranh gà
Quên cả chị bên đường đang đứng gọi.
Mấy cô gái ôm nhau cười rũ rượi,
Cạnh anh chàng bán pháo dưới cây đa.

★ TẠ THU THANH bình ★

Những met cam đỏ chót tựa son pha,
Thúng gạo nếp đóng đầy như núi tuyết
Con gà sống mào thắm như cục tiết,
Một người mua cầm căng đóc lên xem...
Và đề khuấy gọn tâm tư của một J. Leiba:
E Em nhớ năm em lên mười lăm,
Cũng ngày Đông chí sắp sang Xuân.
Mừng Xuân em thấy tim hồi hộp,
Nhìn cái Xuân sang khác mọi lần.
Ba mươi, em đứng ngắt hoa đào;
Nghỉ học anh về qua trước ao,
Ngắm mặt vira khi anh ngó thấy.
Ném hoa em vội chạy ngay vào.
Mồng hai, anh lễ Tết nhà em,
Em đứng nhìn anh, nép bóng rèm...
Mười sáu Xuân rồi anh đã lớn...
...Ai vui em những ngân nga tình.
Này quán tam cúc năm xưa đó;
Nào lúc vui đùa, em với anh?
...Em ước đôi ta cùng bé lại:
Vui Xuân lại được đánh bài chơi!
Ngày nay nhớ lại buổi vô tình,

Anh lặng yêu em, em nhớ anh
Rồi nửa Xuân qua, Xuân lại lại
Biết rằng sau có ven ba sinh?

Anh ơi! anh mãi bước công danh
Đề phụ cho nhau một mối tình
Má đỏ, Xuân em chỉ có thì,
Xuân qua, phố nhỏ đợi anh về,
Tương tư lệ nhỏ phai màu phấn,
Anh hỡi! yêu nhau há đợi gì?
Danh lợi như mây nổi giữa trời;
Hồng nhan phải giống mũi trên đời?
Đợi anh áo gấm Xuân sau lại,
Chỉ sợ nghiêng giảnh hót xác mai?

Đấy, chút tình hoài cổ trong dư
hương của Xuân tôi. Và đây: « đối
cảnh, chân thành Nguyễn Bình ngâm »
Ngâm rằng:

« Đã thấy Xuân về với gió đông,
Với màu má ửng gài chưa chùng.
Bên hiên hàng xóm, có hàng xóm
Ngước mắt nhìn Trời đôi mắt trong.
Từng đàn con trẻ chạy xum xoe,
Mưa tạnh, trời quang, nắng mới hoe,
Lá non, chồi non ai trảng bạc?
Gió về từng trận, gió bay đi...
Thong thả nhàn gian nghĩ việc đồng,
Lúa tơ con gái mượt như nhung.
Đầy vườn hoa bưởi, hoa cam rụng,
Ngào ngạt hương bay, bướm vẽ vòng.
Trên đường đất mịn, một đôi cô,
Yếm thắm, khăn thắm, trầy hội chùa.
Gậy trúc dắt bà già tóc bạc,
Lũn lùn tràng hạt niệm nam mô.
Thật là vẻ Tết thanh bình của lớp
người tận hưởng.

Tuy vậy cũng có thi nhân, noi gương
Tú Xương mà nắc lên đôi lời chua
chát:

« Tôi có chờ đầu, có đợi đầu:
Đem chi xuân lại gọi thêm sầu?
— Với tôi tất cả như vô nghĩa,
Tất cả không ngoài nghĩa khổ đau! »
Mà sở dĩ có khúc nhạc sai cung
lỡ nhịp đó là chỉ bởi vì rằng:
« Ai biết hồn tôi say mộng ảo
Ý thu gộp lại căn tình Xuân?
Có một người nghèo không biết Tết
Mang lý manh áo độ thu tàn! »
Dân nghèo đã được Chế Lan Viên
lẻ loi rung sợi tơ lòng mà cảm thông
tình đồng cảnh tương liên vậy.
Cái Tết của thời tiền chiến là như
thế đó, dưới mắt thi nhân.

Thế rồi, đến nay... 1954-55.
Sau mười năm khói lửa, có mấy cái
Tết xác người đã thay xác pháo, máu
đào Chiến sĩ đã thay má đào giai nhân
mà phủ lên non sông cả một màu
tang tóc.

Chém và giết...
Đề bây giờ làm vào cảnh « tan tành
trong Độc Lập nửa vơi; dở khóc dở
cười trong Tự Do bánh vẽ », khiến cho
thi nhân (vẫn chỉ còn có thi nhân
thời!) động lòng THANH KHÍ TƯƠNG
HẰNG mà ca lên lời ca uất hận của
hạng người khước từ không thêm
hưởng thụ cái thứ « Xuân thừa, Tết
cạn ».

Cho nên mới có tiếng thở dài náo
nuột của một Tạ Kỳ (1):
« ... Có những con người không biết Tết,
Cầm bằng năm tháng một cơn say,
Có những con người không biết chết
Hẹn cùng trời đất một ngày mai,
Có những con người không nói hết
Cảm cảm thế sự nhieu đôi mây.
Tóc rụng: Xuân về hăm mấy bận,
Giang hồ ta vẫn trắng đôi tay... »

Xuân bỗng bừng bừng trong má thắm,
Xuân về thương nhớ với ai đây? »
Cho nên mới có một Trần Nhất
Hoan (1) nhỏ lệ thầm trong tâm
khảm:
« Tiếng súng đâu nổ đều?
Nhà ai sớm dựng nêu?
Giọng ai cười khanh khách?

Bạn ơi,
Nhà bên cạnh có tràng pháo nổ,
Dứt âm thanh, rụng cánh mai vàng,
Vang trong mây như tiếng oán than,
Của bao kẻ gia đình tan tác. »

Cho nên mới có một Huyền Viêm
(1) tuy gặp cảnh:
« Hương ngát mùa tươi, lửa ngập đồng.
Cỏ hoa ngào ngạt tình giấc mộng lung.
Cười xinh đôi má nàng thôn nữ
Xuân nở thanh bình khắp núi sông. »

Ấy thế mà còn ngỡ ngàng lòng tự
nhủ lòng:

« Phương ấy, phương này cách biệt sao!
Thương nhau mà chẳng dám nhìn nhau!
Chỉ vì... Nhưng nhắc làm chi nhĩ?
... Vì một dòng sông, một nhịp cầu... »
Cho nên mới có một Phong Sơn (1)
cao giọng hô hào:
« Bốn hướng mùa Xuân đang nở...
Ôi! đẹp làm sao trang giấy trắng
Và đẹp làm sao lòng anh cửa mở
Chân anh đi đã lấm bụi đời... »

Anh viết lên đi!
Thỏa mạ đầu gươm mũi súng
Đạn rỏ bom gầm...
... Thỏa mạ những gì gây tang tóc,
Đổ vỡ, điêu tàn, đau thương, giết chóc...
Đề ai cười trong tiếng khóc muôn dân... »

Cho nên mới có một Bộ Ba (Hoàng
Nguyên, Tuấn Giang, Tấn Long) (1) ra
doi quất vào mạng tình lưới cảm của
người đời trong ngày Xuân sang gặp
tuần Rạch đôi sơn hà, quất bằng mấy
giòng thơ tha thiết:

« Em tôi gầy gò, ốm yếu
Tết này, mười bốn mùa Xuân.
Chân đất đầu trần,
Áo quần nhàu rách
Lời thối xốc xếch
Vượt trùng dương trốn thoát vào đây.
Em tôi đây!
Mắt xa xăm gợn sóng sông Hồng,
Trần truất hắt nắng Đồng châu,
Môi u uất như giáo đường Phật diêm.
Từ bên kia vĩ tuyến
Băng qua bao bốp gác, chòi canh,
Bao hàng rào dây kẽm,
Bao ổ súng liên thanh,
Vượt bao ngàn hải lý
Lénh dènh, theo chiến hạm tới Sài
Thành... »

HOÀNG NGUYỄN

và quất bằng giọng cay chua của một
thứ Chi Lan Viên hậu chiến:
« Có nghĩa gì đầu Tết với Xuân
Tết trong khổ rách kẻ cùng bản.
Chết trong lòng họ lòng ta nữa
Xuân, Tết riêng ai... Xuân hỡi Xuân!

TUẤN GIANG

và quất bằng điệu tiêu hồn của một
bài ca... làm khóc:
« ... Rồi bỗng một người
Khẽ bước lại gần bên.
Em giật mình đứng lên.
— « Kia, sao em lại khóc
Lúc cảnh trời Xuân êm? »
Người lại tiếp:
« Em ở gần hay xa?
Anh sẽ đưa về nhà. »

Em nhìn người cầm động.
— « Dạ thưa..! em không nhà. »

TẤN LONG

Tuy vậy giữa muôn ngàn chán
chường cũng vẫn còn có một Thùy
Hương (1) cất lên khúc nhạc tung
bừng:

« Em vẫn yêu mùa Xuân
Như yêu Đời trong sáng,
Lòng em tờ giấy trắng
Vẽ hoa hồng mùa Xuân
Em vẫn yêu mùa Xuân
Tình đời thơm hương mới,
Em hát mừng Xuân tôi,
Đàn rung Khúc Hợp Quần »

Và, tuy rớm máu cả cõi lòng mà
một Thanh Thuý cũng vẫn còn tràn
trề hy vọng ở một mùa Xuân... « chưa
tới được... »

« ... Cửa Thiên Đàng trần gian còn
khép chặt,
Máu trần gian còn đỏ ngợp đường đi.
Ta giữa mặt chờ mùa Xuân nguyên
thủy,
Liếm đau buồn trong giếng mắt lưu ly... »

Xuân không nở, nhưng máu đời nở
thắm,
Bờ không gian quẩn quại những biên
thủy.
Trong đêm tối, hồn Xuân về lướt thướt,
Nhạc muôn đời vang vọng khúc phản
ly... »

Những bên thủy, những biên thủy rớm
lệ,
Người cuối sông khóc biệt kẻ đầu sông.
Dựng thành trì, những trời mây ngạo
nghe.
Tình ngăn bờ âm hưởng nhạc chờ
mong...!

Những biên thủy, những biên thủy
rớm máu,
Hát lên em, đời nở trắng hoa lê
Trên gối mộng ta say trời Hợp Tấu
Điêu biến cương giữa biển nhạc Xuân
về... »

Rút lại thì cũng một tiết Xuân
sang mà tâm tình con người ta, sau
khi bị hoàn cảnh xã hội chi phối,
đã rung động mỗi thời một cách:
xưa thì Ngao Ngán trong Thanh Bình,
còn nay thì Oán Hờn trong Ly Loạn.
Đời đã đổi thay nên lòng người
cũng đã thay đổi vậy.

T. T. T.

(1) Xem Đời Mới số Xuân 1955.



LÁ THƯ KHAI ĐỀ

Anh bạn,

«Tôi vào đây, anh bạn yêu cầu tôi kể anh nghe câu chuyện sinh hoạt văn nghệ ở Hà Nội. Tôi ở lại quan sát tình trạng văn nghệ K.C. chẳng lẽ biết mà không kể anh nghe. Nhưng kể ra sợ lộn xộn. Vậy tôi xin trao anh thiên bút ký này của tôi. Thiên bút ký này chỉ nói cái gì là sự thật. Vậy anh hãy nhận ở đây tất cả sự thật mà cái máy ảnh nghệ sĩ ghi lại trên giấy trao anh.

«Những sự thật mà tôi trình bày ở đây không ca tụng một ai cả. Phải, tôi biết Maxime Gorki một nhà văn mà bạn anh vẫn tôn thờ đã từng nói: Hành động của nhà văn nghệ phải đi song song với hành động của nhà chính trị.

Thôi chào anh, xin mời anh đọc những dòng linh động sự thật của tôi ở mấy trang đây.»

HỒ NAM BÍCH HỮU



TRƯỚC NGÀY Hà Nội được trao cho V.M. những người văn nghệ tan tác đi bốn phương. Người vào Nam kể ra vùng V.M. kiểm soát. Qua ngày 10-10-54. Những người văn nghệ ở Hà Nội lại nhìn thấy nhau. Nhìn thấy nhau dưới mái nhà hội Nam Việt tương tế ở số 18 phố Tôn Đức. Nhìn thấy nhau mừng mừng tủi tủi. Nào Xuân Diệu, Huy Cận, Nguyễn đình Thi, Nguyễn Tuân. Nào Nguyễn Xuân Huy. Lan Sơn, Hoàng Công Khanh.

Gặp nhau dưới mái nhà của trụ sở tạm thời H.V.N.V.N. Các văn nghệ sĩ ngơ ngác nhìn nhau thờ đến phào một cái, trên hai trăm con người ở lại Hà Nội để gặp bạn, để theo chủ trương của mình, để quan sát. Xuân Diệu vẫn mái tóc bông lòa xòa, Nguyễn Tuân đen đi vì nắng gió, Nguyễn đình Thi sắt lại vì chiến dịch, Hoàng Cầm hơi xanh nhưng vẫn đáng hào hoa. Nói chuyện với nhau chưa được bao nhiêu thì giờ giới nghiêm đã tới.

Ra về các văn nghệ sĩ tản đi trên các ngã đường của Hà Nội.

Sau cuộc họp tối, gặp Song nhất Nữ ở tòa báo Liên Hiệp, anh bạn mới ở Hải phòng về đang ngồi nghe máy thu

MỘT THÁNG SINH HOẠT

(10-10—10-11-54)

✱ bút ký của HỒ NAM BÍCH HỮU

thanh đề lấy tin, thấy tôi đến chòm đây.

— Thế nào Nguyễn, tưởng cậu vô Nam.

— À cũng sắp sửa, ở lại đây chơi mấy ngày xem không khí văn nghệ K.C. ra sao. Thế nào đang ở Hải phòng lên đây làm gì.

— Thất nghiệp về đây làm Liên Hiệp. Ngọc Dương nó cũng mới về đây đây.

— Nó ở đây làm gì.

— Ở Bà Triệu, làm nghề chữa xe đạp.

— À tài nhỉ, thôi mình xin phép xuống thăm nó một tí nhé.

— Xuống tìm Ngọc Dương, Ngọc Dương đi vắng, được người nhà cho biết Ngọc Dương đang tập kịch cùng với Hoàng công Khanh ở gần nhà Hát Lớn.

Đến chỗ tập kịch. Chà vui tợn, đến một phần ba văn nghệ sĩ thủ đô dạt về bên cạnh nhà hát lớn. Nào Hoàng Công Khanh, Muỗi Sài Gòn, Thủy Linh, Minh Tân, Minh Đức, Bằng Sơn, Khôi Viên và một lô đang cùng nhau tập một vở kịch ca tụng giai cấp công nhân!

Vừa vào ngồi chưa ấm chỗ thì mình đã trông thấy Hoàng Công Khanh ngồi ôm bụng Cu cậu vào lĩnh đạo lạc tợn, bây giờ đâm đau dạ dày.

— Thế nào anh Khanh làm sao đấy.

— Ồm.

Thủy Linh xen vào.

— Ồm đôi đũa anh Nguyễn ạ.

— Gớm làm gì mà đã dối. Mới có mấy hôm thì hết gạo thế nào được. Khôi Viên ngắt.

— Thưa ông chúng tôi thất nghiệp gần tháng nay rồi ạ.

— Sao trông thằng Bằng Sơn có vẻ vui thế.

— Mới lấy vợ mà lại chẳng vui.

— Thôi về vậy, đi đến đâu cũng chỉ thấy các cậu kêu đói và kêu đói.

Ra đến cửa gặp Sao Mai.

— Thế nào đi đâu đấy anh Mai?

— Vừa Hải phòng về.

— Vui không?

— Chán lắm.

— Phen này hẳn anh tha hồ múa

bút nhè, chẳng sợ Ai bắt nĩa nhỉ?

— Nhất định rồi. Minh phen này phải viết phóng sự mới được.

— Thôi tôi xin phép anh tôi về đây.

— À tối nay đi họp văn nghệ nhé.

— Họp ở đâu đấy hở anh?

— Chỗ cũ.

Lại họp. Nào thì đi. Đến 18 Tôn Đức Gồm, các tướng dốt cô tập hăng quá. Trông ông Quang Dũng, dũng tợn cao đến một thước bảy lăm, da đen xi, đứng chắn cửa, hơi hoảng. Vừa bước vào phòng họp gặp Anh Thơ và Hoàng Lệ Vân ngồi bên cạnh Ngân Giang mặt bự phẩn. Cuộc họp có vẻ thần mật lắm. Đầu tiên họp làm một, sau chia ba.

Nguyễn Tuân điều khiển cuộc họp ngành văn.

Xuân Diệu điều khiển ngành thơ. Thế Lữ ngành kịch.

Hấp thụ không khí mới, cãi nhau loạn xạ cả lên thôi.

TRONG NGÀNH THƠ, Xuân Diệu đề nghị bàn cãi tìm đường lối sáng tác. Hoàng trung Thông muốn thơ ca tụng «dấu, tổ». Nguyễn Việt Hoài nói như một cái máy, vấn đề gì cũng xen vào.

Lam Sơn và Nguyễn xuân Huy hí hửng tuyên bố mười năm nghĩ làm thơ, giờ nhất định sẽ tiếp tục làm thơ. Huy Cận mới đến cũng nhảy vào bàn cãi vài câu cho vui về vấn đề hình thức của thơ. Tống Ngọc nói muốn phát triển thơ tự do. Hoàng phụng Ty toan phát biểu ý kiến nhưng lại ngượng ngập thôi. Nguyễn hoàng Quân thắc mắc không biết có nên làm thơ tranh đấu trong lúc im tiếng súng không?

Nguyễn Xuân Xanh thêm ý kiến là có nên dặt tất cả sáng tác phải ca tụng hòa bình không? Huyền Kiêu cho rằng phải có mục tiêu sáng tác. Buổi họp ngành thơ đi đến kết quả là in một tập thơ ca tụng hòa bình. Hoàng Công Khanh cho rằng làm cả một tập thơ ca tụng hòa bình đâm nhàm.

Qua ngành văn, Nguyễn huyền Diễm nói như sấm như sét. Nguyễn

VĂN-NGHỆ Ở HÀ NỘI DƯỚI CHẾ-ĐỘ V.M.

Nguyễn đình Thi gằn cổ lên ca tụng tư cách người văn nghệ kháng chiến. Tô Hoài nhỏ nhẹ nói về văn nghệ mới. Nguyễn minh Lang muốn viết vạch tội ác của quân xâm lăng. Nguyễn văn Lang và Sao Mai lấy giọng ca tụng kháng chiến, Hoàng Ly nói ra rằng mình muốn viết chữ mật thám vì anh có bạn bị mật thám bóp cổ.

Sang ngành kịch, Linh Tâm và Thế Lữ đang cãi nhau hăng về vấn đề kỹ thuật. Đoàn phú Tứ muốn dựng lại kịch nói, vì anh sợ chèo và kịch dân ca lẫn át.

Thấy Hoàng Cầm, nhiều bạn hỏi kịch thơ đi đến đâu rồi? Hoàng Cầm cười:

— Món ăn tiêu tư sản ấy, kháng chiến đã bỏ rồi.

— Thế anh không ngâm thơ nữa à?

— Vẫn ngâm thơ, nhưng ngâm từng bài thôi.

Mộng Sơn đề nghị Hoàng Cầm ngâm thơ, nhưng khuya quá rồi nên Hoàng Cầm từ chối. Cùng Giang Quân đạp xe về ngoài thành, mình hỏi Giang Quân dạo này viết lách thế nào.

Giang Quân trả lời là mới ở vùng C.P.D.C.C.H. kiểm soát về sáng tác được nhiều lắm.

Hôm sau về Giang Quân chơi. Giang Quân mang ra một lô thơ mới làm, khoe bài nào cũng có cờ đỏ sao vàng và tên Hồ chí Minh ở trong. Hỏi Giang Quân về vấn đề xuất bản. Giang Quân cho biết đang điều chỉnh về sách ra vào hồi này vấn đề nguyên không khéo đến phải bán xon. Giang Quân cho biết sắp có cuộc họp riêng về ngành kịch.

LẠI ĐƯỢC DỰ một một cuộc họp nữa. Ngại gì mà không đi. Đạp xe đạp trong trưa nắng lửa đi tới phòng họp. Ngồi cạnh Phan Tại, Linh Tâm, Thao Thao. Gồm, các ngài cãi nhau hăng tợn. Văn tình trạng thiếu vợ. Thì ra kháng chiến tám năm, kịch vẫn thế. Thao Thao bảo sẽ cho mượn vợ. Duy Lễ muốn xin phép cho các bạn ở trong quân đội, trước ở Hoa Lao, ra giúp ban kịch của anh.

Phan Tại trình bày nguyên nhân việc kịch nói chậm tiến, Thủy Linh bảo tại vì nó chưa ý thức được vai trò. Đoàn phú Tứ trình bày rằng tại diễn viên chơi tài tử. Sau một hồi bàn cãi, Thế Lữ kết luận ba ngành kịch, chèo, cải lương phải cộng tác với nhau để học hỏi.

Kính tặng anh H.V.P.
người tôi gặp một lần đã mến.
H.N.B.H.

Sau các cuộc họp, mình đến tìm bạn bè rủ xem các tướng làm ăn thế nào. Xuống chơi Dương Chí. Cu cậu sống điều linh quá. Thời Mới rút trang và rút lương. Gặp Trần Tấn Thông mới ở khu Tư về. Trần Tấn Thông đang lên án Thanh Hữu. Dương Chí bắt măn vì con người tiêu tư sản bị đè nén. Ở nhà Dương Chí về gặp Đào thi Hoàng. Hoàng mới ở N.V. ra. Trông con người lãng mạn, có vẻ bi quan.

Chia tay Đào thi Hoàng gặp Thy Thy Tống Ngọc đang giắt vợ con đi chơi. Gặp mình, cậu kêu thất nghiệp. Đi đến Đồng Khánh gặp Phạm Khanh và Nguyễn hoàng Quân. Hồi hai chàng đi đâu. Cũng lại tìm việc. Toàn thất nghiệp là thất nghiệp. Lên hàng Bông thấy Thiên Giang đang bán thịt bò. Xuống hàng Long thì gặp Nguyễn minh Lang ở nhà ăn bám vợ, định tâm sẽ quay về nghề thợ may.

Lên bến ô tô gặp Thanh Hằng đi buồn. Thì ra văn nghệ sĩ xoay nghề lung tung cả. Văn Long đi bán sách này, Phạm Khanh cả phê, Hoàng công

Khanh nói đùa với bạn bè là đi bán thịt bò khô. Nhưng không chừng đến phải làm nghề đó. Lê văn Hòe, Bùi xuân Tuyên đi dạy học cũng kêu oai oái là chết đói. Anh chàng hăng hăng nhất là Hoài Việt mà cũng phải nhàn mắt về cuộc sống.

Không khí văn nghệ thì ở Hà Nội có hoạt động thật. nhưng mà văn nghệ sĩ thì điều linh lắm. Trong một cuộc họp khu phố gặp Thầm Oánh. Nhà nhạc sĩ giàu này vẫn phong độ tư sản như thường, nghĩa là quần áo hộp, ca vát luych, sức nước hoa.

Đi lên chỗ ban kịch Tháng Mười gặp Nguyễn Việt Hoài. Tháng cha này bắt đầu chợn rồi, không còn ba hoa nữa. Muỗi Sài Gòn mặt nhăn như bị, than với bạn bè là sắp hết gạo.

Nguyễn Huyền Sơn làm ban tuyên huấn Sơn Tây, nhưng vẫn thêm Hà nội. Tuần lễ nào cũng mò về. Với số lương ba mươi sáu cân. Huyền Sơn phải đi ăn chực ở nhà bạn mỗi khi về Hà nội. Thủy Linh hết chủ quan. Tin mãi vào kịch. Bây giờ mới thấy không những chẳng được hội văn nghệ giúp mà lại còn bị đánh thuế du hí như ai.

Về đến hàng Bông gặp Hoàng Phụng Ty. Trông anh chàng này chán quá, Thật đặc một «nguy binh». Quần vàng lỉnh, áo sơ mi trắng; thất thiếu lễ dè dặt nhà binh.

— Thế nào, nguy binh đi đâu đấy?

— Vừa ở làng Láng về.

— Lại xuống Minh Lang phải không?

— Ừ, lại vào đấy ăn bám vậy.

— Có sáng tác được gì mới lạ không?

— Vài bài nhưng còn ngượng ngập lắm.

— Quay sang dịch thơ Trung Hoa đấy.

— Thằng Minh Lang dạo này ra sao. Bất măn rồi phải không?

— Sắp sửa!

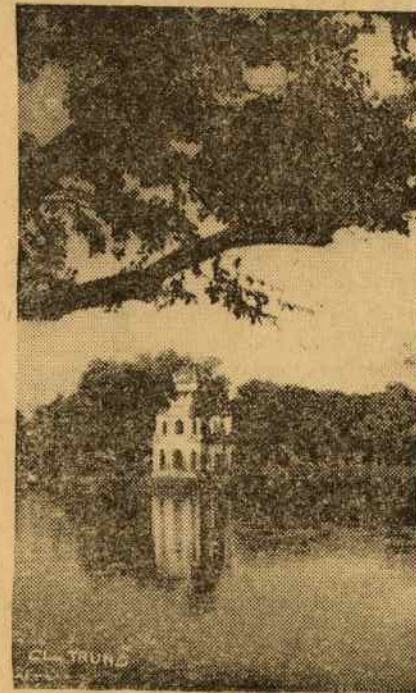
— Thôi về nhé.

Đi đến đầu phố Bà Triệu thì gặp Duy Thanh và Nguyễn quốc Trinh. Hai chàng này mới ở khu về có khác, hăng quá, tràn giọng Mác xít, quần áo nâu như nông dân cả.

— Thế nào, mày vẽ được gì? lạ không?

— Ít lắm, bây giờ phải hòa mình vào quần chúng. Chứ trước mình vẽ lão quá.

(đọc tiếp trang 28)



NGHE NÓI lần này là lần đầu tiên có hãng phim Việt thân trọng trong việc lựa phim nhập cảng và chọn chuyên viên «chuyên âm», nên mấy ngày đầu đồng bào đã nô nức đua nhau đi xem cuốn «TÌNH LAN VÀ ĐIẾP», nô nức gần được như dạo hoan nghênh phim «KIẾP HOA».

Thì đồng bào, những người quan tâm đến tiến bộ điện ảnh Việt Nam đã thấy gì?

Thưa, đã thấy lại cần phải đặt ra ít nhiều vấn đề để cứu vãn nền điện ảnh Việt vừa mới phôi thai đã sa vào vòng bế tắc. Bế tắc vì cho đến ngày nay hình như các hãng phim đa số vẫn chưa có quan niệm chưa có chương trình kế hoạch gì hẳn hoi về mấy điểm sau đây:

1.— Vấn đề du nhập sản phẩm ngoại quốc

Ngược giòng lịch sử, có thể chia công cuộc nhập cảng phim ngoại quốc ra ba thời kỳ:

a) Thời kỳ phim Tây thuần chất,

Là thời trò du hí «văn minh» đó còn là món độc quyền của dân mầu quốc, vì nhờ nhưng đất tổ nên tái thứ hàng đó sang Việt Nam để gây bầu không khí Tây phương trong chốc lát cho dịu dịu tấm lòng tha hương. Cho nên hồi ấy chỉ có lớp dân Việt nào được thẩm nhuần văn hóa Âu Mỹ thì mới sinh xi nê thôi, mặc dầu là văn miễn cưỡng bó thân vào cái cảnh «dinh dâm người, mẹ con ta».

Đúng như cảnh của giới trí thức bản xứ về ngành văn thì nhai nhai học «*àne là lưà, L'ane là con lưà*», về ngành họa thì vẽ hình phụ nữ Việt với đường nét của «Bà Đàm», về nhạc thì... hát Tây, về kịch thì diễn vở «*Les trois couleurs: Blanc, Bleu, Rouge*», nghĩa là... chào cờ Pháp vậy.

Rút lại, suốt khoảng phần tư đầu thế kỷ, người Pháp nắm chặt trong tay việc nhập cảng phim nên họ muốn cho mình «sôi» món ăn tinh thần nào thì mình phải soi món nấy. Mà mình đã được tâm hồn bằng những chất gì? Văn chương làm sao thì điện ảnh làm vậy: phần lớn là chất Lãng Mạn, Phiêu Lưu, Diễm Tình, Uất, như loại phim rút trong tác phẩm của Alexandre Dumas, Conan Doyle, Michel Zévaco, Pierre Benoit, v.v. ra thôi.

Nghĩa là không có ích gì cho việc rèn luyện tâm trí của một dân tộc

vong quốc. Trái lại, còn gây ảnh hưởng xấu xa cho thế hệ nam nữ thanh niên vừa định quật khởi (phong trào Yên Bái, Đô Lương v.v.) thì đã lâm bước phóng đảng tinh thần (đua nhau tự tử vì tình, đua nhau xuất dương không định chí).

Rồi thời đó qua đi vì có cuộc phản ứng của một nhóm người «ái quốc trên lãnh vực điện ảnh» gây ra:

Phong trào phim Việt thuần chất thứ I.

Bốc lên như cồn, nhưng bản thân đã là lửa rom lại gặp sức đối phương ngoại lai rất mạnh nên bị dập tắt liền, sau hai cuộc thử thách đau thương với mấy cuốn phim «*Tou Fou, Cánh đồng ma, v.v.*» và với mấy tập san thảo luận về điện ảnh.

Như đã thấy, phong trào này chịu ung từ trong trứng là vì, về mặt chủ quan, mình chưa có chuyên viên đầy đủ và nhất là chưa có vốn, còn về khách quan thì «thiên hạ» người ta để cho mình mọc mũi sủi tăm lên — để mà cạnh tranh với người ta ấy à?

Phong trào tự trị về nghệ thuật cũng theo sát phong trào độc lập về chính trị mà sang thế giới khác, nếu chưa phải là đi Côn Lôn, Inini, Mã Đảo!

Nhưng cũng nhờ vụ thức tỉnh văn nghệ đó mà Chính quyền Bảo Hộ phải tìm một «lỗ xì hơi» = Soupape de Sureté» không những là cho ngành Điện Ảnh mà lại còn cho mọi bộ môn văn nghệ khác nữa.

Thì đây, Văn thì có *Âu Tây Tư Tưởng* tiếp sức với Nam Phong từng thư đề dịch sách báo Pháp; Họa thì có ông Tardieu khuyến khích những Nam Sơn đi vào con đường «hình Việt, hồn Âu»; Nhạc thì có Tino Rossi và «*Les trois petits cochons*»; Kịch thì diễn xuất lu bù những

Molière và Thạch Sĩ Bia. Dĩ nhiên các ngành khác mà đã «được» phiên dịch thì Điện ảnh cũng phải vượt sang:

b) Thời kỳ phim Tây phim Tàu chữ Việt.

Thật đúng là đề huề: Tây, Tàu nói, ta dịch. Nhưng thoát kỳ thủy, vào khoảng trước sau 1950-51, thì việc phiên dịch lại lọt vào tay những ông «Tây An nam và An nam Tây» nên tất nhiên là phải viết ra những giòng «An nam giả cây» thậm tr là đầu Ngô mình Sở (xem phim *La Renarde và đồng hội*, đã được

bản tới trong *Tin Mới* số 20, trang 4).

Quả là một tai họa lớn! Song,

may thay, đã có ít nhiều chiến sĩ văn hóa vô danh thầm lặng len lỏi vào các nơi cấm địa (là các hãng nhập cảng phim) kia mà vớt vát được phần nào lấy thanh danh chữ Việt, nên gần đây mỗi khi đọc hàng chữ sáng trên màn bạc, quan khách Việt mình đã đỡ tủi thân.

Trong khi chủ trương phiên dịch phim ảnh thì ngoài mục đích đồng hóa dân Việt bằng lợi khí màu nhiệm nọ, ngoại nhân còn được lợi là đầy túi tiền nữa.

Vì sao? Vì người dân Việt bực thường, nhất là đàn bà con trẻ, lập tức đổ xô vào các rạp xi-nê (do đó mà muốn tranh lại khách hàng quen thuộc của mình, các đoàn ca kịch cải lương đã sản ra thứ tuồng, được gọi là La Mã — tuồng Tây — để bắt chước và nhiều khi để nhại lại màn ảnh, hòng giành lấy khán quan). Số lượng quan chúng xi nê tăng lên gấp bội, khiến cho phải tư sản Việt Nam phát sốt ruột, một là vì e ngại tâm trí đồng bào sẽ bị các tướng Tarzan xâm lăng mất, hai là vì lo sợ dân mình cứ kìn kìn «gánh vàng đi đổ sông... Tây, sông Tàu» mãi thì nguy quá, nên họ đã sớm giác ngộ và tái khởi:

NHÂN ĐI XEM MỘT CUỐN PHIM

CẦN ĐẶT LẠI BA VẤN ĐỀ

Phong trào phim Việt thuần chất thứ II.

Được phát triển cả ở nước ngoài (nhất là ở Pháp) cả ở trong nước lẫn ở «ngoài kia» (phim *Việt Nam Kháng Chiến* nữa! Đây là cây nhà lá vườn, từ đạo diễn đến diễn viên đến chủ hãng đều là «đồng bào với nhau» cả, nên công việc đương nhiên là phải chạy như gió vậy. Nhưng sự đời nào có phải đơn giản như thế đâu chứ?

Là bởi vì rằng về khía chủ quan, người mình đã dám bỏ vốn ra kinh doanh thực đấy, song «phép nước» còn đặc sệt tính chất thực dân, nên trăm nghìn luật lệ cản đường tiến thủ của mình về mọi mặt lý tài (chuyên ngành), nhân lực (chuyên viên), vật lực (vật liệu, dụng cụ); gia dĩ lại một cổ nằm bầy thứ chông, hóa ra tốn thời giờ, tốn cả mồ hôi nước mắt và nhất là tiền của. Thành thử rút cục «nội hóa» đắt hơn «ngoại hóa». Do đó, sau một thời kỳ bùng bột rất là ngắn ngủi, hiện nay một số lớn hãng sản phẩm đành phải cời giáp lai hàng đề, ngựa quen lối cũ, quay về con đường... để ăn:

c) Thời kỳ phim Tây, phim Tàu tiếng Việt.

Thì lý do chủ quan tuy rành rành ra đó, song cũng còn có lý do khách quan ngấm ngấm này nữa: là phiên dịch «bằng chữ», vì còn phải đánh vào lý trí khán quan, nên chưa kiến hiệu bằng phương sách phiên âm — nên gọi là *CHUYỂN THANH* mới sát nghĩa hơn là *chuyển âm* (1) — nó đánh thẳng vào thính quan, tức là tiếng nói dễ bén vào tình cảm nhạy hơn là thị quan. Do đó ngoại nhân nỗ lực xúc tiến việc chuyển thanh phim của họ đề tài sang chính phục người Việt.

Thì vừa gặp ngay lúc hàng ngũ «điện ảnh nội hóa» tan rã nên cuộc xâm lăng nó diễn ra một cách vô cùng mau lẹ: hầu khắp các hãng đang thi đua dịch phim, hầu hết các rạp đang hòa nhau chiếu phim dịch.

Bắt hàng như tôm tươi.

Làm cho khách mẫn thế lại phải ưu tư. Rồi có lắm người nông nổi muốn chặn đứng cuộc «đổ bộ» nọ ngay tức thời bằng cách là lối «Điện Ảnh Việt Nam S O S.»

Kêu gọi là chí lý lắm. Nhưng kêu gọi suông thì phỏng có ích gì?

Cho nên, trước khi muốn ngăn giặc

(1) *ÂM* là GIỌNG, *THANH* mới là TIẾNG. Đây là chuyện tiếng chữ không phải chuyện giọng. Và lại thiên hạ thường nói «điện viên» đó có cả *THANH* lẫn *Sắc* chứ có ai nói là «*Âm* và *Sắc*» đâu?

thì phải chình đồn hàng ngũ đi đã (huy động, tổ chức, sáng tác chu đáo; nhân lực, vật lực, tài lực đầy đủ). Rồi thì hãy kêu gọi.

Bằng chưa chuẩn bị kịp thi nhiệm vụ đầu tiên là phải thỏa hiệp, phải tạm thời dung hòa với địch, nghĩa là phải có hiệp ước (có quan niệm, chương trình, kế hoạch) rành mạch về việc nhập cảng phim ngoại quốc. Muốn vậy thì người mua phim ngoại quốc vào chiếu ở nước mình phải thông tỏ đường lối đi tới của dân tộc mà lựa những sản phẩm nào thích hợp với tinh thần TỰ DO DÂN CHỦ, CÔNG LÝ XÃ HỘI của đất nước thì mới tránh nổi cái tội đầu độc nhân dân.

Đó là về phương diện chánh trị phải bàn kỹ rồi mới bàn tới vấn đề chuyên môn, vấn đề kỹ thuật.

2.— Vấn đề giáo hóa bằng phim ảnh

Nhắc lại mãi e càng thêm nhảm, song vẫn cứ phải nhắc: không còn ai chối cãi được rằng: hiện nay màn ảnh mỗi ngày mỗi chiếm một địa vị bội phần trọng đại ở trong lãnh vực giáo hóa nhân dân. Chưa cần kể tới các nước văn minh tân tiến vội, hãy tính ngay đến nước mình, tính ngay đến hai đô thành Sài Gòn Chợ Lớn

cũng thấy đêm đêm kẻ có hàng vạn con người đã lấy văn nghệ (là sân khấu và màn ảnh, nhất là màn ảnh) làm là cao tinh thần để hàn gắn mọi vết thương lòng, làm liều thuốc nhiệm màu để tắm rửa tâm tình, lần từng ô nhiễm để tiếp nhận bao nhiêu hy vọng mà đời thường không cho họ có thể vươn tới được. Rút lại thì màn bạc đã siêu hóa được con người, nếu phim ảnh giữ nổi nhiệm vụ khai hóa của nó.

Nhưng «nó» phải giữ nổi nhiệm vụ đó thì «nó» mới có lợi, bằng không thì, ngược lại, nó là một liều thuốc độc hiệu nghiệm vô ngần, không có sức nào chống đối nổi. Vì còn ai dám chối cãi là xi nê không có một uy lực vạn năng thu hút người ta, ám ốp người ta, chài ngải người ta, mạnh hơn cả uy thế của cha mẹ trong gia đình, mạnh hơn cả uy tín của giáo sư nơi trường học, mạnh hơn cả chính quyền ở ngoài xã hội. Mạnh hơn nhiều vô kể vì những «giáo sư, và cha mẹ và chính quyền ở trên màn bạc» toàn là những tay mô phạm đại tài đã mang tài sắc ra bố cục một cách rất công phu, rất khoa học, rất mỹ thuật mọi bài học quyền rũ người ta. Cho nên chúng ta khó lòng mà cưỡng lại nổi.

Mạnh hơn cả sân khấu vì trước hết xi nê có nhiều tính chất đại chúng hơn sân khấu; đã vậy xi nê lại còn có nhiều khả năng biểu diễn hơn kịch vì nó muốn mang mình đến không gian nào, về thời gian nào cũng dễ như chơi, chứ không thu hẹp phạm vi hoạt động vào «ba bức tường» của Sân Khấu. Hơn nữa nó lại là nơi tập trung, nó là tổng hợp của tất cả các ngành văn nghệ, cho nên phải đặt nó vào hàng đầu bằng trình tự của nền giáo dục nhân dân: một đạo diễn có công, một diễn viên có tài nhất định phải là một người cải tạo tâm hồn nhân dân mau lẹ và bền bỉ hơn ai hết. Chứng cứ: ta tự hỏi ta xem trong đời sống vật chất và tinh thần hàng ngày, từ cử chỉ ngôn ngữ đến y phục trang sức, từ tư tưởng qua hành động đến tình cảm, thành khuôn mà giải đáp thì vô tình hay hữu ý há ta có chịu chút ít ảnh hưởng gì của các diễn viên màn ảnh không? Nhất định là có.

Bởi vậy có kẻ đã không ngoa ngoắt mà nhận định rằng: tác phong chung của nhân loại về t.k. XX này là tác phong do màn ảnh nêu lên (thiên hạ

(đọc tiếp trang 32)

CÙNG CÁC BẠN

Số này là «SỐ TẤT NIÊN» của *Đời Mới*.

Sau khi đọc số này, xin các bạn đón mua.

TẬP XUÂN

ĐỜI MỚI 1955

đề đọc trong mấy ngày nghỉ Tết.

Tập báo Xuân kể 3 số: 149 - 150 - 151 và bạn đọc dài hạn cũng chỉ trả tiền là 15 đồng mà thôi.

Sang năm Ất Mùi, *Đời Mới* xuất bản một số đặc biệt

ĐẦU XUÂN

Thêm trang — In nhiều màu. Trình bày mỹ thuật — Bài vở chọn lọc giá vẫn không tăng.



NGỌC AN

BÀI SỐ 5

Của Ngọc An, lớp Tân Đệ Tứ trường Huỳnh thị Ngã, Tân định. Số điểm 16 trên 20.

Lời phê bình của giáo sư THÁNH
Nhiều ý tứ, câu văn gọn gàng sáng sủa.
Gợi hình.

ĐẦU BÀI

Hãy tả một người sửa xe đạp đang
làm việc dưới bóng cây ở ngã tư
đường.

BÀI LÀM.

Hôm qua, trên đường đi học về,
xe đạp bỗng đứt giây xên. Thì may
quá, ở gần ngã tư có chỗ sửa xe đạp.
Tôi liền hỏi hỏi đất xe lại, một ông
già đơn giản hỏi tôi: « Có hư cái gì? »
Tôi đáp: « Dạ, xe cháu đứt xên »
Ông không đáp, cúi xuống loay hoay
gỡ « cát te » ra. Tôi lặng yên xem ông
làm. Và dòm chung quanh. Chỗ ông
làm núp dưới một tàn cây rậm rạp,
mặc dầu trưa rồi, nhưng vẫn rợp mát.
Đồ nghề của ông vốn vẹn có một cái
kềm, 1 cái kềm vặn ốc, và sợi dây
thăng, mấy miếng lót thăng, vài miếng
giẻ để chùi và một chậu sành mẻ
nước còn nhiều; đồ lật vật để sửa xe
đạp một miếng sắt to dùng để thế [cái
đeo, với một ống bơm. Các đồ ấy ông
bày biện trên một cái xe, thứ mấy xe
bán cà rem, đã cũ, lớp dầu nhớt đóng
đen xám, mấy cây cầm bánh xe đã
sét, và đóng chung quanh gần mực.
Bây giờ ông đã gỡ « cát-te » xong
rồi, ông lấy một cái đinh to đục khúc
dây xên gãy ra, ông xoay qua, xoay
lại lắp vào tháo ra... Ông phải lựa

★ ★ ★ ★ ★ CUỘC THI CỦA ĐỜI MỚI ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ BÀI LUẬN QUỐC VĂN ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ HAY NHÚT LỚP ★ ★ ★ ★ ★

chọn những khúc dây xên cũ của
ông mĩi được một cái vừa khúc xên
gãy mới rồi.

Gió lùa lùa phe, phẩy thổi, những
lá vàng trên cây từ từ rơi xuống
chỗ ông làm, vài con chim con riu
rít trên cành đôi mẹ, nặng đã đứng
đình đầu, cánh vật u hoài chim trong
nắng đỏ.

Một cái xe hơi chạy qua bóp kèn
inh ỏi, làm cho tôi trở về thực tế.
Một vầng bụi cuốn tung lên phía sau
của chiếc xe hơi, tôi vội mồm khàn
hưng mũi, nhưng chừng ngó lại ông
già, thì thấy ông vẫn điềm nhiên
chăm chỉ làm việc. Tôi bỗng thấy
lòng se lại và lặng ngắm ông: Ông cứ
chừng năm mươi ngoài, nước da sạm
nắng, ông mặc cái quần cụt đen mốc,
cái áo dính dầu, chân tay nổi
dây gân. Trán nhăn, mắt sâu lưỡng
quyên cao lên, cằm nhô ra. Thoạt
nhìn vào chúng ta có cảm tưởng đây
là một bộ xương người ở đời thượng
cổ. Tóc ông đã bạc gần hết, mỗi cơn
gió nổi lên, làm cho đầu tóc của ông
lại bỗng lên, mỗi lần ông cử động,
toàn thân ông run lên như sợi rết.

Tôi xem ông đã già đi trước tuổi.
Và hình ảnh ông tôi lại hiện ra. Ông
tôi năm nay cũng chừng bao nhiêu
tuổi nhưng đủ mặt con cháu để săn
sóc ông. Tôi bỗng hỏi ông: « Ông à!
ông có con và cháu không ạ! »

Ông không ngừng đầu lên, nhưng
đáp: « Tôi có con, nhưng chết rồi,
chỉ còn có hai đứa cháu bé! »

Tôi tính hỏi ông nữa .. nhưng ông
đã đứng dậy và nói: « Rồi, cô! »

Tôi thấy thương hại ông quá! Tôi
đáp: « Dạ, ông lấy bao nhiêu, ạ! Ông
ạ! Cháu chỉ đáng cháu của ông, ông
đừng gọi cháu bằng cô, kỳ lắm!! Có
lẽ cháu ông cũng đi học? »

Ông nở một nụ cười mà tôi tưởng
chừng như ông khóc, nụ cười của
ông, tôi không hiểu nghĩa của nó ra
sao?... Ngao đời hay yêu đời?...
— Năm đồng cô ạ!

Tôi thấy ông không đáp theo câu
hỏi của tôi. Nhưng về mặt của ông
đầy vẻ buồn, tôi lẽ phép trao tiền
cho ông và ra về.

Tôi xem đồng hồ tay đã mười hai
giờ mười lăm. Nhưng tôi vẫn đạp từ
từ, tôi muốn để cho tư tưởng theo
dõi ông già. Lòng tôi hoang mang,
đầu nặng trĩu. Tôi toát mồ hôi, mặc
dầu bấy giờ gió lồng lộng thổi... lòng
tôi chưa xốt khi nghĩ đến còn bao
nhiều người phải cực nhọc lắm mới
đổi lấy một bát cơm.

Đột nhiên tôi nảy ra một ý nghĩ,
tôi phải rằng học và ngày kia tôi lớn
lên, biết đâu tôi sẽ giúp đỡ những
người nghèo hơn ông.

Tôi thấy như vừa trút được một

gánh nặng, khoan khoái đạp xe về
nhà. Gió vi vu thổi đưa tôi, tôi có cảm
tưởng như gió đã thông cảm với tôi.
NGỌC AN

NHÂN TIN

— Các trò: Ngọc An, Trần Công Đài,
Huỳnh Văn Thu, Đinh Văn Cường.—
Đã gửi Đời Mới từ số 147 về trường.
Trò Nguyễn Công Trọng: Đã gửi báo về
nhà từ số 147.— cả 5 bạn đều được
lãnh số Tết Đời Mới.— Báo gửi nhà
bưu điện hết.

— Đã nhận được bài của các trò:
Phan Như Tuyết, Ng. Ngọc Chương,
Ngọc Hồng, Bình Minh, Ng. thị Mỹ
Nhưng (Mỹtho), Ng. thị Ngọc Anh,
Ng. Thanh Huy, Trần Đức Số—Báo
Bảo Lộc: Cho biết địa chỉ để biểu
báo.

Đề được CHÂN LÝ HÓA đời mình nên xem tạp chí TÌM HIỂU

THÔNG - THIÊN - HỌC

Một cơ-quan tinh-thần, đạo-đức, không
đang phái Tim Chân-lý và Truyền-bá
Chân-lý

Giải-quyết nhiều vấn-đề khó-khăn
khúc-mắc của đời người.

Chỉ rõ cho biết Ta là gì? và Sự
mạng của Ta đối với Ta, đối với
Gia-đình, đối với Xã-hội.

Giác-ngộ đời Chơn-lý.

Đồng-bào, Công-chức, tư-chức,
thanh-niên nam-nữ Nên xem Tim
Hiểu Thông Thiên Học.

Báo-quán: 35 đọt-tá Grimaud—SAIGON

Giám-đốc: NGUYỄN-VĂN-HUÂN
Chủ bút: NGUYỄN-THỊ-HAI

Lương y Việt Nam

Trên 30 năm kinh nghiệm chuyên tr
bệnh ho, Người lớn ho lao, ho huyết, ho
phong, ho thai và sản hậu, trẻ em ho
ban, ho gió, ho gà rất đại tài.

Trị bệnh có bảo đảm, xem mạch cho
thuốc liền.

Phòng xem mạch tại số 5 ngang chợ
Thái bình Saigon.

Chú ý: Bệnh ở xa không tiện đến
phòng mạch cứ gửi thư xin toa, cần kê
rõ chứng bệnh, và địa chỉ, nhờ gửi cò
đề trả lời.

Thơ đề y sanh

NGUYỄN MINH TRÚ

Nº 5 Passage Colonel Grimaud
chợ Thái bình Saigon

Một tháng sinh hoạt văn nghệ..

— (TIẾP THEO TRANG 23) —

— Thế còn thi sĩ Uơm đẹp của tôi
đạo này có sáng tác nhiều không?

— Không, còn đang thi nghiệm,
nghĩa là lao động hóa với cuộc vườn,
cây ruộng. Uơm đẹp giờ mình nhất
định thủ tiêu.

— Ờ, tự nguyện tự giác của cậu cao
đấy. Thôi mình về nhé lúc nào rồi
ghé qua chỗ mình ở chơi nhé.

LẠI ĐẾN CÂU CHUYỆN tập thơ
Hòa Bình. Hoàng công Khanh bảo
mình rằng cả một tập thơ mà có lắm
đề tài thế thì nhàm lắm. Nhưng văn
nghệ chỉ huy mà! Nghệ sĩ chỉ là một
người học trò và lãnh tụ là thầy giáo,
thầy giáo lãnh tụ ra cho đề tài gì thì
học trò nghệ sĩ « hùng hục » sáng tác
về đề tài đó.

Nguyễn huyền Sơn bảo mình có
một bài trong tập thơ hòa bình.
Nhưng Xuân Diệu phê bình bài của
mình đề cao anh hùng cả nhân quá!
Ca tụng Nehru như thế là sai chính
sách. Nhưng thôi tạm được.

— Ừ, thì tạm được là khá rồi.
Chẳng nhẽ lại đi làm thơ như về của
Dương Chi để chữ Mỹ sao.

— À cậu này, thằng cha Nguyễn
hoàng Quân cũng xoay ra làm thơ
thời sự mới chết chứ.

— Ờ, miễn làm được tiền là chu
rồi, cần quái gì.

— Nay Nguyễn văn Lang nó viết
phóng sự ở Sông Hồng hàng quá.
Không biết nó có mò xuống Hảiphong
quan sát không mà nó biết nhiều
thế.

— Nay Hoàng Giác dạy nhạc ế
quá. Thật là bi đát cho nhạc sĩ chú
cai.

CUỘC SỐNG của người văn nghệ
ngày một bí đát chật vật không chỗ
dung thân. Nghe đâu nhiều cậu đã
xuống Cảng đê vào Nam. Không biết
ở trong ấy thế nào, cái màu sắc văn
chương truyện lạc đã hết chưa? Nghe
đài phát thanh thấy món nhạc ru
ngủ hầy còn nhiều lắm. Một đảng thì
khô quá, một đảng thì ướt quá, hai
đảng đều không đi đến đâu cả. Người
văn nghệ không tìm cách tự cứu thì
nguy lắm.

Ừ, gia đình mình đi rồi, mình ở
chẳng có lợi gì cho văn nghệ mà rất
có thể chết đói. Xa gia đình buồn
chết đi được, ngày mai thử xuống
Hảiphong xem sao. Nếu tiện ta làm
một chuyến đi có lẽ vui.

Gặp Thế Lữ ở trụ sở hội sinh viên.
Nghe trình bày một quan niệm về
kịch nói cũng hay hay. Nhưng không
hiều sao kịch nói lại điều đứng thế.

Có nhẽ về nông dân người ta phát
triển mạnh quá, thành ra món ăn tiêu
tư sản bị ế chẳng?

Khách quan mà nhận xét mình thấy
rằng nền văn nghệ Việt Minh có
nhiều điểm hay và nhiều điểm dở Văn
chương tiêu tư sản vẫn là món văn
chương được quần chúng thích nhất.
Thơ Xuân Diệu, Lưu Trọng Lư, Chế
lan Viên, tử thơ công nhân và nông
dân đề bẹp những bài thơ của Hoàng
trung Thông, Trần hữu Thung, Xuân
Cang, Tú Nam. Vì họ là chiến binh
làm thơ chiến binh, là công nhân làm
thơ công nhân, là nông dân làm thơ
nông dân. Chứ các thi sĩ tiêu tư sản
mà làm các thứ thơ kia nghe chói tai
lắm.

Thế thì cái bản thân mình là bản
thân tiêu tư sản, sống giữa cuộc đấu
tranh giữa hai giai cấp vô sản và tư
bản ta hãy làm cái nhiệm vụ tìm hay
thơ đẹp đi. Phải, nhưng mà Marxime
Gorki đã bảo rằng văn nghệ và chính
trị phải đi song song. Thế thì, nghĩa
là văn nghệ sĩ là dây tở của lãnh tụ,
chao ôi, đẹp đẽ quá. Danh giá nhỉ,
người văn nghệ sĩ! Anh là bồi bút
phải không?

Thôi, đừng chối mà, sự thật là sự
thật chứ ai mà xuyên tạc được. Thì
ra đi là buồn, nhưng đành vậy, chứ
biết nói sao. Chỉ biết rằng ở đâu
thì anh Nguyễn đình Thi ạ, người
văn nghệ sĩ chân chính nhất định
phải giữ thiên chức và phẩm giá
của nó. Nó nhất định không làm bồi
bút cho lãnh tụ thực dân và đế quốc.

Và chuyến đi của tôi chưa hẳn là
tìm tự do, mà là xây dựng tự do.
Chưa phải là ở bên kia vĩ tuyến mười
bảy có sẵn Chân Thiện Mỹ. Mà ở đó
có thể phụng sự chân thiện mỹ được
để dâng một tí xiu.

HỒ NAM BÍCH HỮU

VỀ CUỘC THI ẢNH CỦA BÁO ĐỜI MỚI

Sau Tết, Đời Mới sẽ nhờ ở
một ban giám khảo chấm cuộc thi
ảnh mà chúng tôi đã tổ chức.

Các bạn Nam Nữ thanh niên
đã gửi hình dự thi, xin đón chờ
kết quả trong tháng tới.

Trên đường giao thương Việt-Pháp
Muốn giao thiệp, mua bán, mua hay thuê nhà phố, muốn
hỏi điều chi ở nước Pháp, ở Paris.
Các thương gia, nghiệp chủ, người muốn sang chơi
Paris, nên hỏi nơi:
ETUDE DACIEL
Branche Orient
71, Bd Sébastopol, Paris 2è
Việc của Ông Bà sẽ được trông nom từ tế.

ĐẾ ƠI LÀ ĐẾ

(tiếp theo trang 25)

cương đã mất, thì làm sao anh bói cho ra.

Sau ba bữa cơm, ba tên bồi lấy làm lạ, hợp nhau thì thầm:

— Đùng rồi, anh thầy này giỏi quá, anh biết tụi mình lấy hạt xoàn của bà mà chưa bán được nên anh đã nói mỗi khi dùng cơm xong: «Rồi hết một một mạng».

Cả ba anh bồi xanh mặt, sợ run người mình, mảy nổi gai; họ bàn nhau:

— Thôi chúng mình nên thú thật với thầy bói, đừng trả hạt xoàn lại cho bà. Nếu không, anh thầy bói chỉ tụi mình lấy thì thế nào ông về bà cũng nói lại, tụi mình sẽ bị xử tử hết.

Cả ba đồng tán thành. Họ rón rén tìm phòng anh Đế thú thật cùng anh đứng và đưa hạt xoàn nhờ anh trả lại bà chủ nhà cách nào cho kín đáo, cho bà biết họ đã ăn cắp.

Anh Đế cầm hạt xoàn trên tay, nhếch mép cười sung sướng, nói với ba anh bồi:

— Thấy rõ như ban ngày và biết ba anh lấy hạt xoàn này. Nhưng thôi, biết tội ăn cắp, cái tà qui chánh như vậy thì tốt lắm, tốt lắm.

Nói đoạn, anh Đế bảo một anh bồi ra sân gà vịt lựa bắt một con gà nào lông lá kỳ dị hơn mấy con gà khác. Anh đế con gà, nhét hạt xoàn vào cổ cho nó nuốt.

Xong, anh cho mời bà chủ nhà lên và cho hay: «Tôi đã tìm thấy hạt xoàn trong bụng gà, vì có một hôm bà đi ra sân, rúi đánh rớt, văng xuống đất, nên một con gà đã nuốt vào bụng».

Đoạn, anh sai bắt một con gà, mổ bụng ra.

Tim đập hạt xoàn, bà chủ nhà mừng rỡ khôn xiết, bà phục và khen

anh Đế là một thầy bói đại tài. Bà mở rương ra lấy vàng thưởng anh. Anh Đế mừng quá đứng dậy kiêu từ ra về,

VỪ RA tới ngưỡng cửa thì gặp ông chủ về.

Tái mặt, anh xá «quan lớn». Đồng thời, bà chủ cũng vừa chạy ra lạnh lẽo giới thiệu với chồng.

— Đây là thầy bói đại tài. Tôi làm rớt hạt xoàn quý giá và nhờ thầy bói, nên biết con gà đã nuốt vào bụng. Tôi đã lấy lại được rồi.

Tánh «quan lớn nóng» nảy và không tin dị đoan.

Nghe qua, ông quát lớn: — Bà sao hay tin bậy bạ quá. Tài cán gì mấy thằng thầy bói!!

Ông quay sang anh Đế đồng dục nói.

— Nè nhà người, nghe ta nói: Ta đổ mi bói trúng thì ta sẽ thưởng; còn nói trạt ta sẽ xin vua xử trảm, về tội gạt gẫm dân bà nhẹ dạ, mi quay mặt vô vách đi, ta đổ.

Ông Quan ngó dáo dác tìm vật gì. Bỗng thấy con đế chạy tới, ông chụp lấy rồi đặt dưới cái tách:

— Mi nói đi, cái gì ở trong tách này? Run rẩy, anh thầy bói định phen này chết, không thể trở về với vợ con. Anh cau mặt than thở:

— Đế ơi là Đế! Phen này, chết mất...

Nghe qua, ông Quan giật mình, liền đỡ cái tách lên, và khen ngợi:

— Hay quá, hay quá! Thầy đáp trúng con đế.

Giữ lời hứa, ông quan lấy tiền bạc trọng thưởng anh thầy bói. Anh cáo từ ra về, vui sướng nghĩ thầm, trên đời có rúi đến đâu cũng chưa đến phải tuyệt vọng.

TÔN NGỎ

Hộp thư tòa soạn

Bạn Vương Thành (Nhatrang):

Sao lãng mạn thế. Tình cảm cá nhân quá! Không đáng được. Đại loại bài khác tiến bộ hơn. Thân mến.

Bạn Thành Minh (Sàigòn):

Sẽ chuyển cho bạn phụ trách mục đó. Gửi bài số xuân muộn rồi. Đa tạ.

Bạn Ngọc An (Phủ nhuan):

Văn lưu loát nhẹ nhàng. Tiếc! chưa biết cách xếp đặt cho câu chuyện thêm phần cảm động. Cố gắng nữa nhé. Sẽ đính chánh Thân mến.

Bạn Châu và Mỗ (Phanrang):

Rất tiếc chúng tôi chưa hề nhận được bài nào của bạn. Có lẽ thất lạc chăng? Rất hoan nghênh những ý kiến hay và màu chuyện mới lạ. Tin tưởng.

Bạn Nùng và Kha (Huế):

Bạn cứ gửi thêm, chúng tôi sẵn sàng tiếp nhận. Đã nhận đủ đấy. Thân mến.

Bạn Tuyết Anh (Cholon):

Nhận xét và ý nghĩ trong bài thơ đó thành thật đấy.

Bạn có khả năng. Nên chú ý sáng tác nhiều sẽ có kết quả khả quan. Thân mến.

Bạn Văn Dương (Huế):

Đa tạ. Đang xem. Nếu khả quan xin chiều ý bạn. Thân mến.

Bạn S.M. Quân (K.B.C. 4531):

Cám ơn bạn đã giúp ý kiến. Nhưng đa số người thích ngược hẳn ý của bạn. Nếu đáng. Xin chiều ý của tác giả... Thân mến.

Bạn Mai Huy Hoàng (Hảiphong):

Báo Đời Mới vẫn gửi đều ra Hảiphong đấy chứ chắc bạn không hề ý.

Bạn Hà mộng Hùng (Sàigòn):

Bạn cứ gửi. Trước khó sau thành quen. Miễn là cần phải chú ý nhiều và nhận xét thật tinh vi. Thân mến.

Bạn Quang Việt (K.B.C. 4147):

Rất hân hạnh được biết thêm bạn lại là nhạc sĩ nữa. Bạn cứ gửi. Nếu khả quan xin chiều ý bạn. Thân mến.

Bạn Khai Minh (Cầnthơ):

Vì lần lượt trả lời thư các bạn mà. Yên tâm. Đã nhận đủ.

CÁC BẠN:

Minh Lương, Nguyễn Hoàng Giang. (Sàigòn) Vương Thành (Nhatrang) Việt Cao Minh Cường (Huế) Thanh Lam (Xuân Thọ) H.S: Thanh Thế (Sàigòn), Nguyễn Hoàng Linh (Nhatrang), Nguyễn viết Cường (Sàigòn), Trần Liêm Bích (Tuy Hòa), Hoàng Sơn, Hoài Kim, Kim Đài. Ngô Đức Bón (Huế):

Thư và bài của các bạn chúng tôi đã nhận đủ. Đang xem. Đa tạ. Kính chào thân mến.

TÒA SOẠN ĐỜI MỚI

ĐỜI MỚI số 148



TIN Y HỌC

ĐÃ TÌM RA THUỐC THẦN TRỊ bệnh ho do bệnh cúm sanh ra

TRONG VÒNG 50 năm nay vẫn chưa giải quyết được vấn đề số 1 của xã hội. Vấn đề ấy không phải là dinh công làm xuất hay nhân mãn... nhưng chính phương thuốc trị bệnh cúm.

Mỗi năm, bệnh đã làm cho dân các nước trên thế giới điêu đứng. Các nhà bác học vẫn chưa rõ con đường phát triển của bệnh. Họ mới chỉ biết có hai mầm độc của bệnh. Nhóm A ít hại; cứ hai hoặc 3 năm xuất hiện một lần, nhóm B, nguy hiểm hơn, cứ 4 đến 6 năm lại xuất hiện. Khoảng 30 năm lại có dịch cúm lan khắp hoàn cầu.

Dịch cúm năm 1920 đã làm 15 triệu người chết.

Mầm độc ấy ở đâu ra?

Trong thời kỳ yên ổn, mầm độc ấy nằm nơi nào trong cơ thể?

Những câu hỏi ấy cũng chưa được trả lời một cách minh xác. Ở viện quốc gia nghiên cứu về bệnh cúm của Anh các bác sĩ cho rằng mầm độc nằm nghỉ trong một năm rồi lại thức dậy theo từng khoảng thời gian đều đặn.

Mầm độc gây ra bệnh cúm không nguy hiểm mấy. Có thể trở lại bình thường trong vòng 10 ngày. Nhưng mầm độc của bệnh cúm mới chỉ là đội «quân tiền phong» mở đường cho một loạt mầm bệnh khác. Đội quân này lập những chướng ngại vật khắp bộ máy hô hấp; có khi tặn đến màng óc để chống với bạch huyết cầu. Phế cầu khuẩn (pneumococcus) khuẩn màng não (meningococcus) thừa dịp tốt đóng quân, gây ra bệnh ho, dần dần bệnh sưng phổi, bệnh đau màng óc những bệnh ở bộ máy tuần hoàn.

Bác sĩ người Đức Joseph Klossa 33 tuổi chuyên chú trị mầm độc bệnh cúm. Người ta bắt đầu rõ chiến lược của mầm độc. Mầm độc làm cho các

màng nhầy (muqueuse) tiết ra chất nước vừa làm cho các mầm độc dễ di chuyển lại vừa làm đỡ ăn. Hai bác sĩ Pháp và một bác sĩ Dale, người đã giặc giải Nobel, đã chế ra một thứ thuốc trừ chất nước, món ăn của mầm độc, nhưng tiếc thay thuốc chỉ công hiệu trước khi bệnh ho phát sinh.

Theo con đường ấy, bác sĩ Klossa đã tìm ra phương thuốc hết sức hiệu nghiệm: thuốc «Diphémine» chính tên thật là: Chlorhydrate de l'ester diméthyle Amino-éthylque de l'acide déphényloxy-acétique. Thứ thuốc này, sau 4 năm thí nghiệm đã có đem bán.

Trong 3 ngày, mầm độc sẽ bị tiêu tan

Nếu bệnh ho đã nặng, uống thuốc «diphémine» vào, trong giờ đầu, bình như bệnh nặng thêm. Hai giờ sau, bệnh hạ một cách đột ngột. 3 ngày sau thuốc đã thắng được bệnh ho.

Chuyển đầu, dùng thuốc ngừa, thì thuốc lại vô cùng linh nghiệm, (New York Times)



14.000 học sinh bị đau bệnh cúm

Tin ngày 4-12 năm 1954, hiện có nạn dịch cúm đang hoành hành ở Edimbourg (xứ Ê-cốt). 14.000 học sinh bị bệnh, tính ra trong số 5 học sinh lại có một học sinh bị bệnh.

TIN VĂN KHOA HỌC

10 triệu người chứng kiến một cuộc mổ xẻ

10 triệu người vừa chứng kiến trên màn bạc của máy vô tuyến truyền hình một cuộc mổ xẻ rất lý thú:

Cắt một đoạn đại động mạch quản (aorte) bị thương dễ thấp vào một đoạn khác.

Người bệnh tên là George Chisum. Với những dụng cụ tối tân, các bác sĩ làm cho nhiệt độ trong người của Chisum hạ xuống 30 độ rồi mới bắt đầu mổ xẻ.

Một hành tinh mới

Sở địa dư quốc gia Mỹ vừa tuyên bố là mới khám phá thêm được một hành tinh mới. Chính nhà thiên văn George Abell tìm thấy hành tinh này.

Chất ammociaque làm phân bón rất tốt

Chất ammoniacque thường dùng để tẩy vết bẩn ở quần áo. Hiện nay ở Mỹ, chất này được đem cô đọng lại và làm phân bón.

Có một thứ máy đặc biệt để đo chất này xuống đất hoặc cho phân trộn với nước. Ở vùng Texas người ta đã thí nghiệm dùng ammoniacque làm bón cây, kết quả mùa năm ấy lợi gấp đôi mùa trước.

Trong phân ammoniacque có chất đạm, rất cần cho cây cối.

Máy ra-đa của loài chuột

Ba giáo sư ở trường đại học California vừa nghiệm thấy rằng loài chuột, cũng như dơi có thêm một cơ quan hết sức tinh vi như máy ra-đa để đi ăn đêm.

Ba giáo sư bỏ sáu con chuột mù trên một con đường quanh co. Đầu đường có đặt một miếng phô mát. Chốc chốc ba giáo sư đặt một vật cản đường. Chuột há miệng, hình như để thấu tiếng động và tìm chỗ trống để băng qua.

Thứ thuốc mới phòng bệnh dương mai

Bác sĩ Cutler, ở sở y tế Mỹ, trong một cuộc họp hàng năm bàn luận về những bệnh ngoài da và các thứ bệnh dương mai đã tuyên bố: sau nhiều cuộc thí nghiệm, bác sĩ hy vọng tìm ra thứ thuốc mới để phòng bệnh dương mai.

TRANG 31

DÙNG

HỒ VIỆT NAM

Dán giấy, bao thơ thật là tiết kiệm.

Chải GOMFIX

Giúp bạn đẹp thêm và dễ tẩy gôi.

BRILLANTINE BOBEL

Một sản phẩm tốt nhất ở Việt Nam

Sản phẩm do Nhà PHƯƠNG MAI sản xuất

CHỈ CÓ TÂY MỤC

PHÙ THỦY

mới tây được các vết mực lâu năm

PHẦN THOA SÁI

PHƯƠNG MAI

Dùng mát da và trị sài ghê cho trẻ em.

đã theo gương Charlot mà ngao ngán với cuộc đời, theo Valentino để hưởng thụ cuộc đời, theo Gary Cooper để làm chủ cuộc đời, theo Ingrid Berman để đi thật là đến chốn sâu thẳm của cõi lòng, v.v. và v.v.)

Màn ảnh đã thống nhất nỗi nhân loại.

Màn ảnh đã đồng hóa nỗi nhân loại.

Diễn viên có tài được coi là bậc thầy thiên hạ: mọi nỗi buồn vui giận ghét ao ước yêu đương của thiên hạ đều do họ đặt ra khuôn mẫu, muốn hình vạn trạng biến hóa vô cùng.

Diễn viên màn ảnh quả là những nhà phù thủy cao tay ẩn quyết của thế hệ chúng ta.

Cho nên phải hết sức thận trọng trong khi mời mọc họ vào nhà mình, không có rồi họ mà thả âm binh ra không phải chỗ, không đúng lúc thì rồi ta sẽ chẳng tránh nổi cảnh vong gia thất thổ, cảnh công rạn cần gà, cảnh rước ma về rầy mỗ đầu.

Mà thẳng thắn nhận xét thì từ lâu lắm rồi, ngoại nhân đã vô tình hay dụng ý tãi vào xứ sở ta toàn có là một lũ yêu tinh màn bạc, sai chúng phá hoại tâm tư cả một thế hệ thanh niên thành thị: cái họa cao bồi lố canh nếu không phải là ác quả của xi-nê thì còn là của cái gì, còn là của ai nữa? Rồi phong trào xuất dương vô định chí của bao nhiêu lớp thanh niên có máu mặt, rồi xu hướng «đàng xing», xu hướng trong lòng người sống, ngoài lý do kinh tế vô tổ chức ra, thì há lại không phải là hậu quả của những cuốn phim cao tụng đời sống đọa lạc thời hậu chiến ở Tây phương ư? Rồi ngay đến cả phía bên kia sông Bến Hải nữa, tâm tính con người Cộng Sản bị thui chột lệch lạc đi, đến nỗi chỉ nuôi nấng trong lòng có oán hờn uất hận và xây đắp mộng vàng về một cõi Thiên đàng bánh vẽ thì đó phải chăng là hậu quả của thứ «màn ảnh một chiều» đã nhập cảng từ Nga Sô, Trung Cộng vào ru?

Ấy đây quyền thế của điện ảnh là thế đấy. Cho nên những ai tự lãnh lấy nhiệm vụ chăn giết muôn dân thiết tưởng cũng phải có một quan niệm tối thiểu về vai trò lãnh đạo nhân tâm của mình. Nói thể để hy vọng rằng từ phe tư sản chủ hăng phim đến nhân viên chuyên môn và vào nghệ sĩ phụ giúp công việc chọn lựa phim nên đặt quyền lợi dân tộc lên trên quyền lợi riêng tư của mình thì mới mong có được một quan niệm

(TIẾP THEO TRANG 27)

vững vàng về vấn đề Văn Nghệ phục vụ nhân dân. Vì một cuốn phim mà đã «bị» chọn lựa sai lạc về nội dung thì dù kỹ thuật, dù tài nghệ của nhân viên chuyên thanh có trội lên đến mấy đi nữa cũng chẳng thể nào «chuộc tội» được cho chủ hãng đầu.

Cụ thể hơn mà nói thì cần lấy ngay cuốn «TÌNH LAN và DIỆP» ra để phân tích xem sẽ thấy ngay là hãng Mỹ Văn sẵn mĩ ý du nhập một tác phẩm văn nghệ có tinh cách xã hội để nuôi hy vọng giáo hóa dân chúng Việt Nam. Song có điều đáng tiếc là câu chuyện «sợ có con» ở xứ sở mình mới chớm nở sơ sơ trong tâm trí thành phần tiểu tư sản — mà lại là tiểu tư sản trí thức thôi. Gia dĩ dịch ngay cái mầm sợ đẻ đó cũng cần phải triệt đi vì đó là một mối nguy cơ cho các phần tử kiến thiết đặc lực nhất ở vùng «quốc gia hiện thời».

Như vậy là vấn đề «sợ có con» — hay là vấn đề *Tình Lan và Diệp* cũng vậy — đã đặt sai chỗ, sai lúc: ở đây, giờ này thanh niên nam nữ, như ngũ Lan và Diệp, đầu lại có quyền suốt ngày suốt đêm chỉ sống có với độc một ý nghĩ là: «*đẻ hay không đẻ?*». Đã vậy, trừ vai Lan ra (mà cũng ở một vài trường hợp như lúc lo mất việc làm vì có thai thôi), còn bao nhiêu vai khác, nhất là vai Diệp thì thật là thắc mắc quá hóa làm cảm, thắc loạn tâm thần. Ai lại lấy nhau đã ba năm tròn mà nguyên có một vấn đề về quan niệm «*làm cha làm mẹ*» cũng chưa «*thông qua*» thì quả là mặt cặp vợ chồng... ở trên cung trăng!

Thế rồi đến chuyện «*yêu trẻ con*» hay không «*yêu trẻ con*» mà cũng phải «*thử thách*» khán giả đến hàng giờ thì kẻ cũng sẵn tài hoãn binh chỉ kẻ vậy.

Rút lại «*Tình Lan và Diệp*» nếu đặt đúng vấn đề thì là đặt đúng ở Hương Cảng là nơi đất chật người đông thời (2), (còn ở lục địa Trung Hoa chắc là phải khác), chứ dịch địa về nước mình trong lúc này thì e rằng: lại dậy dân chúng biết thêm được một tội lỗi, do để quốc tài phiệt, gieo rắc vào đầu óc thành phần tiểu tư sản trí thức Việt chưa hề mắc bệnh thần kinh ấy thôi.

Như vậy là quan niệm chọn lựa phim nhập cảng của hãng Mỹ Văn e

rằng chưa được vững vàng cho lắm thành thử có thể làm phi tiếng cho nghệ sĩ chuyên thanh.

Trong khi chờ đợi hai cuốn phim khác của hãng đó, cũng nhập cảng và chuyển thanh từ Hương Cảng về, ta hãy thử giải quyết một vấn đề quan trọng khác nữa là vấn đề chuyên môn.

3.— Vấn đề chuyển thanh

Dịch chữ đã là phần rồi. Huống hồ lại là «*dịch tiếng*»! Lại là «*dịch tiếng của diễn viên ở trên màn bạc*» thì có thể phản đến... bốn lần. Là vì thứ nhất là phải dịch sao cho sát nghĩa, thứ nhì là phải lựa tiếng sao cho ăn khớp với môi diễn viên, thứ ba là phải luyện sao cho giọng người chuyển thanh phải xúng với vai trò diễn viên, thứ tư là phải luyện sao cho người chuyển thanh rung động nếu không hơn thì cũng bằng người diễn xuất ở trên màn bạc. Có thể mới được gọi việc chuyển thanh là thành công. Bằng không thì là phần bội.

Cho nên từ trước đến giờ kể đã có bao vụ thất bại đau thương về việc chuyển thanh.

Thất bại vì các chủ hãng đã thờ ơ với sự quan trọng của việc mình làm (thờ ơ vì vô ý thức cũng có, vì câu thả khinh nhờn tiếng Việt cũng có). Chứng cứ: có cuốn phim trong đó luôn hai giờ đồng hồ chỉ có độc một «*phát ngôn viên*» đọc lên các lời đối thoại và dẫn giải các tình tiết, mà lại đọc theo tác phong ngái ngủ, cứ khề nhong khề nặc lên thôi.

Thất bại còn vì các nhà phiên dịch phần lớn là, xin lỗi, thất học về «*tiếng nói của điện ảnh*» nên dịch phim như dịch văn vậy thành thử mất hẳn tinh chất linh động đặc thù của «*ngôn ngữ màn ảnh*».

Thất bại vì dịch giả không phải là nhà ngôn ngữ học nên khó lòng khám phá ra nỗi sự dị đồng giữa tiếng nói đơn âm của nước mình với tiếng nói đa âm hay âm dính (trừ tiếng Tàu) của các dân tộc khác, cho nên lúc chuyển sang tiếng Việt, nói lên sao mà nó ngáy ngô «*đơn điệu*» đến thế, nghĩa là nó làm tiêu mất hẳn cái chất nhạc (vì có nhiều dấu), của tiếng mình đi; hơn nữa nó lại còn làm sai cả cơ cấu của từng câu văn một (vì nó đặt chữ âm — accent tonique — sai chỗ, sai lúc) nên nghe chướng tai ngay.

Thất bại vì dịch giả ít khi hòa mình

vào vai trò nên, râu ông nọ đem cắm vào cằm bà kia, văn phong không hợp với diễn viên, nghĩa là người diễn không nói lên được tiếng nói của đẳng cấp mình, của nghề nghiệp mình, của tuổi tác mình.

Thất bại còn vì chính ngay người chuyển thanh (thực tình đã giữ một vai trò bạc bẽo và khó khăn vô vàn) người chuyển thanh cũng ít khi sống đậm đà vai trò của mình nên làm sao mà có đủ hứng thú lấy tiếng của mình ra để rung động được đúng điệu với «*người trong phim*».

Thành thử thất bại là phải lắm.

Lấy ngay cuốn *TÌNH LAN VÀ DIỆP* ra mà bàn thì, như đã thấy, thiên hạ đi xem về lại nhớ đến vai học sinh cao bồi hơn là hai vai chính. Vì nạn cao bồi đang là vấn đề nóng hổi của xứ sở mình cũng có, nhưng dịch là khẩu khí (tức là tiếng nói, tức là việc chuyển thanh) của y «*ăn gió*» với bộ dạng đáng ghét của đứa trẻ mất dạy cũng có.

Đến hai vai chính thì Lan, trừ một vài sơ xuất nhỏ không đáng quan tâm lắm (như chỗ hai vợ chồng ăn chè, chồng hỏi vợ: «*Em làm sao thế?*» thì vợ lại trả lời là: «*Không có*»; đoạn đi thăm bác sĩ về gọi điện thoại, cốt ý giấu chồng về «*tai ương có mang*» của mình thì Lan lại ngập ngừng nói ngược hẳn lại «*Bác sĩ... bảo... bảo là... phải*» thì còn ai hiểu nổi về mặt hơn hờ của Diệp ở đầu đảng kia giẫy nẩy nữa) trừ một vài kẻ hồ đồ ra thì thật là thành công về mặt chuyển thanh, nếu dịch thân vai trò của Lan nó được «*hợp lý*» hơn chút nữa, vì, theo truyện phim, thì cô ta suốt ngày, suốt đêm nũng nịu không ra nũng nịu, đoan trang không ra đoan trang, rồi chuyên môn làm mất tâm chổng hết dò xem Diệp có muốn có con không, lại dò xem Diệp có thương trẻ con không, thành thử lời ăn tiếng nói của người chuyển thanh (mặc dầu là một danh ca kiêm diễn viên xuất sắc) quả là muôn phần khó khăn mới diễn đạt nổi thái độ «*giở quẻ*» của gái «*ăn dỏ*».

Riêng về bản nhạc (độc nhất) đem chuyển thanh thì thật là đã phạm vào lỗi lớn vì nó giữ nguyên vẹn nhịp điệu, âm thanh của «*tiếng Tàu*», nên nghe như đâu là Hồ Quảng, đâu là Xàng Xê ấy thôi! (tại sao đã chuyển được cả một cuốn phim mà còn tiếc rẻ không chịu bỏ công bỏ của ra «*chuyển*» phảng bài ca kia đi cho nó đỡ chướng tai khán giả, và đỡ

thiệt hại về phần nghệ thuật cho kẻ «*phải*» chuyển thanh?)

Vai Diệp thì ngoài một câu nhỏ nhỏ nói sai điểm thống nhất của danh từ Việt ra (ở chỗ hai vợ chồng cùng đến thăm bác sĩ vắng nhà, rồi ngỏ lời từ tạ cô y tá thì Lan nói: «*Cảm ơn cô*» còn Diệp thì lại nói: «*Cảm ơn cô*» ngoài hạt sạn lý ty ấy ra thì khẩu khí Diệp hoàn toàn ăn khớp với vai trò mô phạm của một giáo viên ở trường thì bị học sinh trêu ghẹo, về nhà thì bị vợ yêu «*thăm thính*». Tuy vậy, cái giọng của Diệp thì thật là quá già dặn, quá «*lão*» đối với diễn viên trẻ tuổi ấy. Đó là sơ hở lớn nhất.

Còn các vai phụ thì trừ tên cao bồi (đã gây nổi lòng bực tức), trừ cụ Tám (đã gây nổi tình «*anh em xa láng giếng gần*» ra), còn tất cả đều là... phụ (theo quan niệm sai của chủ hãng chẳng?) nên mặc dầu là chính họ đã lập nổi thành tích đáng kể nhất ở trong cuốn phim (cái lúc mọi người ủa vào nghe Diệp sụt sùi kể về khúc nhồi với Lan thì thực tình các bà các cô trong đám khán giả đa cảm của nước mình đã thi nhau mà... sụt sùi với Lan và Diệp) ấy thế mà về mặt chuyển thanh

(2) Một người bạn đã ở lâu bên Hương Cảng có cho biết bên ấy chưa hề này ra vấn đề «*sợ có con*». Vậy thì T.L.V Đ. là một cuốn phim chép ý của Tây phương rồi.

thì quả là hơi ầu: bà mẹ Lan đầu lại có cái giọng ư già như thế (và lại còn nói sai: «*Những việc gì nặng thì con chờ nên cảm...*» mà hãng phim cũng không chịu sửa đi) anh ruột Diệp đầu lại có cái giọng... lúc nào cũng hốt hoảng như gặp giây phút vợ mình ở cử như thế? nhạc sĩ, chồng cụ Tám, đầu lại có cái giọng... anh ghiền như thế? và, tuy có nhiều khán giả cho đây mới là lỗi lớn: «*Sao lại để cho Hoài Bắc chuyển thanh bác phu cứu nạn rồi «*bác phu Hoài Bắc*» vừa mới hỏi: «*Đầu? ở đâu?*» thì lập tức «*Diệp Hoài Bắc*» đáp: «*Ở trên lầu...*» như thế chứ? song dịch Hoài Bắc có cho biết rằng vai phụ cứu nạn là do một nhân viên khác chuyển thanh hơi giống giọng mình.*

Đó là mới điểm sơ qua một công trình dung hòa văn nghệ Hoa Việt. Thi chúng ta đã thấy gì?

Chúng ta thấy rằng:

Ngoài thiên chi đáng kính trọng của các vị chủ hãng cũng như của toàn thể chuyên viên cùng văn nghệ sĩ đang muốn phổ biến ngành giáo dục đại chúng — là Điện Ảnh — ra thì, xét qua thành tích của ít nhiều cuốn phim nhập cảng gần đây, khách hàng quan, dù bằng quan đến mấy đi nữa, cũng phải công nhận mấy điểm sau đây:

(đọc tiếp trang sau)

Thưa quý Bà,
Muốn đẹp xinh đẹp
như ngôi sao màn ảnh
SIMONE RENANT
Hãy dùng
mỗi ngày
trong năm
XÀ BÔNG



TRẮNG VÀ THƠM

1.— Quan niệm văn nghệ của chủ hăng và cộng sự viên cần phải là quan niệm Văn Nghệ phục vụ nhân dân, nghĩa là cần phải coi Điện ảnh là một phương tiện hiệu nghiệm bậc nhất để khai hóa nhân tâm.

2— Muốn thực hiện nổi quan niệm đó thì cần phải có chương trình kế hoạch về hai mặt :

a) *Chính trị*, theo sát tình hình biến chuyển của xã hội Việt Nam thì mới chọn được những ảnh phẩm ăn khách (tức là cung cấp đúng cho nhu cầu nhân dân; chẳng hạn hiện nay có mấy vấn đề sôi nổi việc chống Cộng, Di c r, Cao Bồi, Hồi lộ, Hậu Chiến, Tổ chức và cải tạo xã hội về mọi phương diện Kinh Tế, Quân sự, Chính trị, Văn Hóa). Có thể mới đạt được nguyện vọng chính đáng của mình về việc kiến thiết quốc gia, đồng thời cũng không bị thua thiệt về phía thương mại ;

b) *Chuyên môn*, chịu tốn công tốn của lựa lấy những chuyên viên có tài, có đức, có chí để ngay từ lúc « đem chuông đi đánh nước người » đã giữ nổi thanh danh cho xứ sở nói chung, và cho giới Văn Nghệ nói riêng, rồi đến khi cộng sự với nhau mới hòng thu được kết quả đúng đắn, và nhất là sau khi làm việc một lần với nhau rồi vẫn còn muốn « nhìn mặt nhau » để tính chuyện đường trường.

Có thể thôi.

Hãy tạm có thể đã cũng đủ xây nền móng cho sự nghiệp mai đây.

Rút lại thì cuộc thi nghiệm « *Tinh Lan và Diệp* », về bình diện Quan Niệm Văn Nghệ tuy chưa làm thỏa mãn được kỳ vọng của đồng bào chú trọng vào mục tiêu kiến quốc, song về bình diện chuyên môn kỹ thuật thì, không ít tất nhiên, *Mỹ Văn* đã thu được khá khá bài học kinh nghiệm, đồng thời cũng được lòng tin của đồng bào mộ điệu một phần nào.

Ước mong rằng hai cuốn phim của hãng M.V. sắp đem trình bày đây sẽ minh định rành mạch được lập trường xã hội và văn nghệ của hãng đó.

Bà con mộ điệu hãy chờ xem.

N.B.T.

CÁC HIỆU BUỒN XIN ĐỀ Ý

Phan Quang Hòa trước kia có lấy quảng cáo cho báo *Đời Mới*, nhưng trong năm 1954 tới nay tuyệt đối không có dính dấp với chúng tôi, mặc dầu ông vẫn còn thiếu tiền.

ĐỜI MỚI

Cuộc biểu diễn rất ngoạn mục
TẠI NHÀ KHIÊU VÚ

GRAND MONDE

Do cặp tài tử

JOE, MARIANNA VÀ LISBETH
TRÌNH BÀY

ĐĂNG TIN CẬY



Pharmacie



HUỲNH-VĂN-HÚY

Ex. Pharmacien Principal de L. A. M. I.

N° 117 Boulevard Bonard
SAIGON

Bán đủ các thứ thuốc Âu Mỹ
Thuốc mới, giá rẻ — Tiếp rước vui
vẻ mau mắn.

TÊ BẠI, PHONG THÁP và tất cả các bệnh do máu xấu
gây ra, chỉ một phương thuốc thần

Thuốc rượu **B9** Nguyễn an Cư

Trị bốn, uất rất công hiệu. Trong 2 tuần uống thuốc rượu 39 sẽ
thấy hết nhức mỏi, đau lưng, mặt trở nên hồng hào, tươi, khoẻ, trẻ
vui và mau lên cân— Có đề bán khắp nơi đại lý Ta và Tàu.
10 đồng 1 hộp có cả bột quế

Các bà mẹ hiền hãy lo mua sẵn cho con
l ve dầu TỪ BỊ

Chủ trị con nít, ho nóng, làm kinh, bú không tiêu, sinh bụng.

Sỏi, đẹn, ghê, lở thúi lỗ tai

Có bán khắp nơi các đại lý thuốc Ta và Tàu

Mua sỉ do nơi : số 54 đường MAC MAHON—SAIGON



XXVII

ÁNH NẮNG buổi sớm từ mấy khuôn cửa rộng tạt xuống mấy bộ tóc rối bù. Trên hàng ghế dài bóng, mấy gã áo xanh ngồi rũ xuống. Gian phòng sáng sủa thoáng thoảng mùi i-ốt. Tinh chợt nghĩ thấy lần vào đó một mùi rất quen thuộc. Mùa đầu máy ở những bộ quần áo đơn giản của mấy người thợ ố. Anh đi lại phía góc khuất nắng ngồi xuống bên ông thợ già người Trung Hoa. Mái tóc hớt mỏng lưa đã ngả sang màu bạc, chiếc áo chàm cũ kỹ như nhuộm lại bằng dầu máy, hờ phảnh nơi ngực.

Ông ta ngồi bó gối dăm chiêu cúi xuống vết xâu quảng ở đầu gối. Lân băng trắng đã đổi màu. Một thứ màu khó tả, loang lổ những vết máu, mủ, và dầu máy. Tinh đề ý đến đôi mắt sâu lơ lơ và nước da đồi mồi của người bạn cần lao ngoại kiều. Ông ta chạc ngoại ngũ tuần. Khổ người vạm vỡ. Hai cánh tay gân xanh hằn lên, đánh dấu một quãng đời vất vả. Trước mặt Tinh một anh chàng da mặt xám ngoét ngồi dựa lưng vào tường, hai con mắt lim dim. Trông bộ dạng ấy, người ta biết ngay là y đang lên cơn sốt.

Có tiếng động cửa. Mấy khuôn mặt hốc hác, lem luốc cũng ngước lên một lượt. Một anh chàng cao lớn khệnh khạng đi vào.

Tinh lên ngó đồng hồ tay. Người bạn ngồi bên anh thợ ố rét nói sang :

— Chưa tới lượt mình đâu.

Anh cười, nụ cười buồn buồn, chua chát.

Hai ba gã cao lớn nữa kéo nhau vào phòng đợi. Họ hút thuốc và xì xỏ nói chuyện với nhau. Trông họ không có vẻ gì là đau ốm cả. Người bạn hỏi Tinh :

— Nóng lạnh hả ?

Tinh gật. Anh bắt gặp nụ cười héo hắt nở trên khuôn mặt xám đen. Người bạn ngó về phía mấy gã cao lớn mà bảo Tinh :

— Tại chúng tôi rụng một cái lông chân cũng đi thầy thuốc. Minh có bệnh đến lẽ đi không nổi cũng chỉ được thí cho mấy viên ký ninh rồi rần mà đi làm.

— Bởi vậy sáu bảy năm nay tôi không có biết tới nhà thuốc và quan thầy ở đây. Đau thì nằm nhà uống thuốc mà rần chịu cúp lương...

Người bạn vừa góp chuyện, cánh tay cuộn trong lớp băng trắng. Anh ta có vẻ bị thương tích nặng. Tinh hỏi :

— Anh sao vậy ?

— Phỏng đèn hàn.

Lúc bấy giờ Tinh mới nhận thấy đôi mắt đỏ kèm nhèm của người bạn. Mặt anh hốc hác. Mái tóc ngắn không chải, bồm sồm. Anh đáp lời rồi nhìn xuống cánh tay bị thương, nét mặt đầy chịu đựng.

Đạo này Tinh cứ bị gây gây sốt về buổi sáng. Một vài cơn nhức đầu kéo theo trận nóng lạnh. Anh nuốt ít viên ký ninh và gượng đi làm. Nhưng rồi gượng mãi cũng không được nữa, anh phải lên phòng thuốc.

Vết nắng rút dần ra khỏi khuôn cửa. Tinh phải dựa lưng vào tường. Người anh mới rời rã. Đầu nặng chịch. Loảng thoảng có tiếng mấy người bạn lao xao đầu đó.

— Đặng Tinh !

(đọc tiếp trang sau)

Kể từ 10-9-54 dời về địa chỉ mới

HO ! HO ! HO !

Thái Bình Bồ Phế Tinh

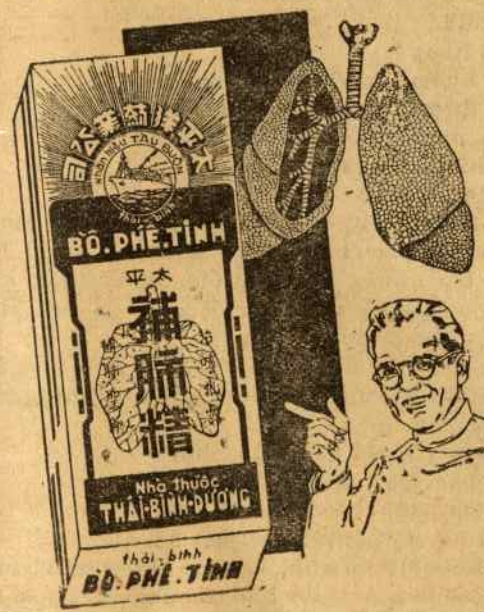
Nhãn hiệu TÀU BUỒN

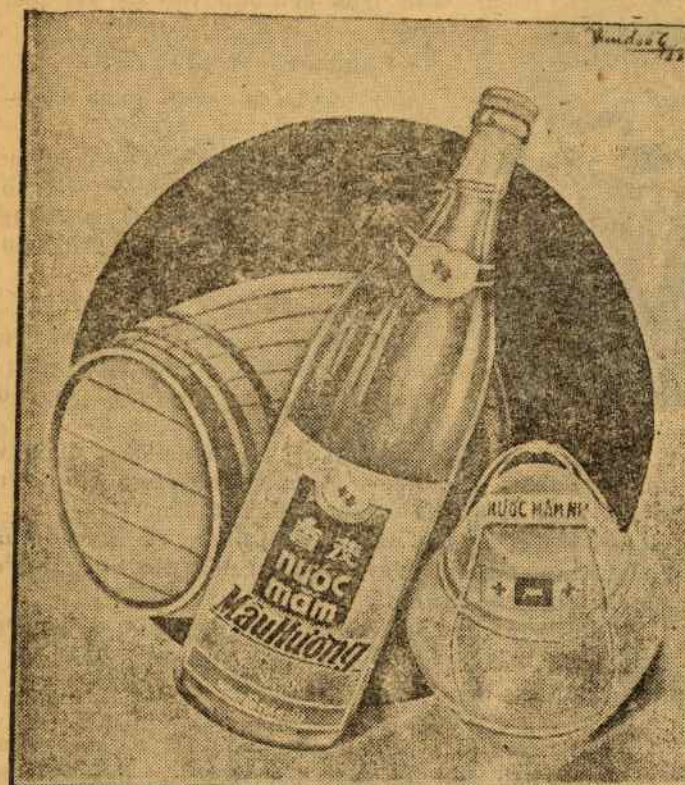
Chuyên bồ phổi, nhuận phổi, gián hỏa, trừ đàm và trị các chứng ho bất luận mới phát hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều Có bán khắp nơi
Nhà Thuốc

Thái-Bình-Dương

78 Boulevard Gaudot—CHOLON





Nước mận PHAN THIẾT
MÀU-HƯƠNG

đủ hạng: Nhí - Nhất - Ngang
214 DIXMUDE - SAIGON



Đừng lầy lắt nữa !
SỨC KHOẺ LÀ HẠNH PHÚC TRÊN
ĐỜI VÀI BA ĐÊM ĐƯỢC UỐNG 1 HOÀN

CỬU-LONG

Ta sẽ thấy vui vẻ, hăng hái và
thích làm việc hơn trước

CỬU-LONG-HOÀN

CỦA NHÀ THUỐC VÔ-ĐÌNH-DẦN-CHOLON



NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

Tiếng gọi trong trẻo và hách dịch của cô nữ phụ tá khiến Tinh choáng lỉnh. Anh bạn ngồi bên nhắc :

— Đến lượt anh rồi đấy. Vô đi.

Tinh đứng lên hấp tấp bước vào phòng khám bệnh.

Viên y sĩ ngồi chỉnh tề sau bàn giấy. Cặp mắt cú vọ xoi xoi nhìn con bệnh mới vào qua đôi kính trắng. Viên y sĩ hất hàm hỏi bằng tiếng Pháp :

— Hân đau gì ?

Tinh trả lời. Ông ta bảo cô phụ tá :

— Nó đau làm sao ?

Cô phụ tá hỏi lại Tinh bằng tiếng Việt.

— Bảo hân bỏ áo ra. Nằm sắp lên giường kia.

Tinh nằm theo như một cái máy. Tự nhiên anh thấy bớt hân nhứt mỗi trong xương sống. Không khí lạnh lùng của gian phòng và cử chỉ ngôn ngữ khinh của viên y sĩ như một gáo nước lạnh dội vào anh, khiến anh tỉnh lại.

Sau khi khám bệnh, Tinh nhờ cô phụ tá xin bác sĩ cho nghỉ. Người thầy thuốc ngó anh một lúc rồi nhún vai :

— Y đi làm được.

Sau đó, một cánh tay nhỏ nhắn đẩy Tinh ra khỏi phòng.

Giọng nói lạnh lạnh của cô phụ tá lại cắt, lên khi cánh cửa hé mở.

Tinh sang phòng phát thuốc nhận mấy viên ký ninh. Xong, anh trở về nhà máy.

Thấy anh vào, gã xếp tây thân mật vỗ vai :

— Thế nào, nghỉ mấy ngày ?

Tinh lắc đầu, nụ cười méo mó trên môi. Lòng anh dịu lại khi người xếp hiền lành bảo anh như an ủi :

— Cui bộ chú đau thiệt. Thôi, ngồi đây mà nghỉ.

Tinh trở về chỗ chiếc máy làm dờ, kéo miếng gỗ, ngồi xuống, chậm chạp xoay mấy cái chân súp-páp.

— Kìa, ông Thạnh ? Sao, tin mừng chứ ?

Tinh chợt nghe tiếng anh Hoạch, vỗ vập. Ông Thạnh nhìn mọi người, nét mặt đầy thiếu náo :

— Bữa nay đến chào các bạn, tôi về.

— Sao vậy ?

Anh Hoạch nóng nảy hỏi :

— Hồng rồi !

— Sao lại hồng ?

— Tôi đi khám sức khỏe. Không được,

— Không được, vậy sao lại nghỉ việc ?

— Tôi bị... năm phổi... Sở cho nghỉ...

— Năm nhà thương chứ ?

Ông thợ già lắc đầu buồn bã.

Mấy hôm trước, ông Thạnh nhận được giấy kêu đi khám sức khỏe để vào chính ngạch nghĩa là được lãnh đủ tiền bảo trợ những khi đau ốm. Muốn được nhận vào làm chính ngạch phải qua một kỳ khám sức khỏe.

— Như vậy tức là nó đuổi bác ?

Kháng, anh thợ trẻ nhất kíp, hân học hỏi vậy. Anh Hoạch nhìn Tinh. Đôi mắt anh đỏ lên. Tinh thoáng nghe thấy một tiếng hân hừ :

— Mười năm ! Mười năm cực nhọc !

— Nó trả bác bao tiền phụ cấp ?

— Mười lăm ngày theo luật lệ hiện hành !

— Mười lăm ngày ! Mười năm mồ hôi nước mắt.

Không ai nói gì thêm nữa. Không khí chìm chìm, u uất. Họ không dám nhìn nhau mà không ai bảo ai đều lăm lăm nhìn xuống nền xi măng đen xi loang vết dầu mỡ.

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

Tinh nắm lấy tay ông bạn già sớm sõi, rất lâu. Tiếng máy chạy sầm sập, đều đặn, nặng nề.

Ông Thạnh lần lui ra về. Bóng ông nhỏ dần bên ngoài khung cửa chói nắng.

Còi tầm hú lên như một tiếng reo vui thoải mái. Những tiếng máy ngừng bật cùng một lượt. Nhà máy lao xao lên những tiếng người. Trên những bộ mặt lem luốc thấp thoáng một vài nét vui tươi hơn hờ.

— Về chứ, tầm rồi !

Tinh ngược lên. Viên xếp máy đương chúi tay vào mảnh dẻ nhìn anh với đôi mắt xanh hiền lành. Tinh đứng dậy nặng nhọc. Anh khoác chiếc sơ mi xanh lên mình, chậm chạp đi ra theo mấy người bạn đương trò chuyện.

Nắng buổi trưa vàng rực lên con đường nhựa nóng rẫy. Tiếng guốc khua lẫn tiếng xe máy, tiếng chuông xe đạp thành một thứ huyền ảo nhẹ nhõm, vui vui.

Đám người đổ ra cửa lớn. Đã lâu, Tinh mới lại bắt gặp mảnh cở trong nắng gắt. Mảnh cở ngạo nghễ trên cao. Mấy gã lính gác đứng khoanh tay nhìn đám người chen chúc đi ra, đôi mắt ngờ nghệch, nghi kỵ. Tinh bắt gặp một vài nét mặt khó chịu. Đôi ba cặp mắt nhìn lên, lên lút. Tinh bước thất thểu trong dòng người xôn xao. Anh nhớ lại cảnh tượng phòng khám bệnh buổi sớm. Cặp mắt khinh thị của người thầy thuốc. Giọng nói hách dịch của cô phụ tá. Anh nhớ đến ông Thạnh với bộ phổi năm. Đôi mắt nheo của ông thợ già đương một vẻ buồn thê thảm.

Tinh bỗng thấy trong người gầy gầy lạnh. Mặt trời giữa trưa tạt những tia lửa chan hòa xuống mấy ngã đường huyền ảo.

(đọc tiếp trang sau)

SẼ PHÁT HÀNH TRONG MÙA XUÂN 1955

- BIÊN THUYẾT MỘT CỎI lịch sử tiểu thuyết của Nguyễn-Quỳnh
- QUÊ NGƯỜI (tát bản) tiểu - thuyết của Tô-Hoài
- THƯƠNG EM...LẠC HƯƠNG ĐỜI tiểu-thuyết tình cảm của Huy-Sơn
- DÂN VI QUÝ xã hội tiểu-thuyết của Việt Xuân
- NHỮNG CHUYỆN TÌNH VIỆT-BẮC tiểu thuyết tranh đấu của Thế-Phong

NGƯỜI BỐN PHƯƠNG

- Rất hoan nghênh sự cộng tác của các bạn văn nghệ xa gần.
- Cần liên lạc với các đại lý và hiệu sách trong nước và ngoại quốc.
- Nhiều điều kiện giao dịch dễ dàng dành cho các đại lý bán sách rong và ở thôn quê.

Nhà xuất bản NGƯỜI BỐN PHƯƠNG

Giám đốc : ĐỖ XUÂN GIỮNG

Trụ sở : 71-15A đường Audoult Saigon

Hộp thư số : 668 Saigon

NGHỈ MÁT CAP SAINT JACQUES

HÃY ĐẾN

HÔTEL VIỆT-NAM

Lữ quán to nhứt của người Việt Nam. Chiêu đãi tử tế. Phòng sạch sẽ. Có âm nhạc

QUÁN QUẢN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 402

Số 2 và 16 đường

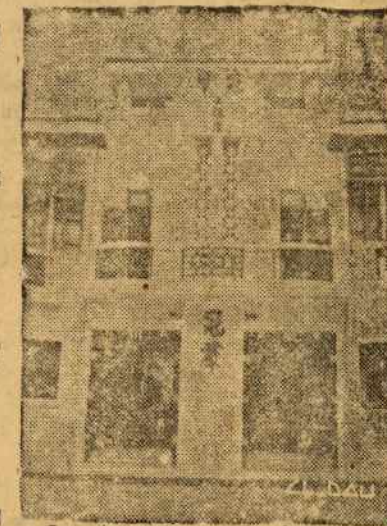
des Artisans
CHOLON

SIÊU QUẢN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 580

Số 440, đường

Marins — CHOLON



NGUYỄN-TRUNG
150, RUE GIA LONG - TÉL. 21.503

Về đến nhà, Tinh đã mệt nhoài. Trong nhà có mấy người lạ mặt. Thấy anh vào, một vài đôi mắt ngược lên, nghi ngại. Tinh thoáng thấy vẻ mặt hơi biến sắc. Hình như có câu truyện gì dấu diếm, nghiêm trọng. Trục nói lớn cho mọi người an lòng:

— Đây là anh bạn làm cùng sở với tôi. Các anh cứ nói truyện tự nhiên. Anh em nhà cả.

Tinh khẽ nghiêng đầu, nụ cười gượng gượng. Vợ Trục đưa sữa soạn bữa cơm. Mùi xào nấu thoang thoang đưa lên.

Thấy Tinh ngả ghế bở, chị Trục ân cần hỏi:

— Anh sao thế?

— Tôi bị rét.

— Để tôi lấy cái mền cho anh.

Một quả, Tinh chỉ biết gật đầu. Anh nằm vật xuống ghế vải, đầu choáng váng. Chị Trục đem mền lại đắp lên cho Tinh. Anh gượng cảm ơn.

— Tôi nấu nồi cháo để lát nữa anh ăn nhé.

Tay người đàn bà dụng phải tay Tinh.

— Người anh lạnh quá. Anh đã uống kỷ ninh chưa? Để tôi đi lấy cho.

— Tôi uống rồi chị ạ.

Tinh kéo chăn lên trùm kín đầu. Anh nằm co quắp, nghe lạnh thấm vào gai gai như từ những lỗ chân lông. Đầu anh khởi sự nhức nhối. Anh tựa mình nhẹ nhẹ. Cơn rét tăng lên chậm chậm.

Bên ngoài loảng thoảng có tiếng mâm bát va lịch kích. Tiếng mấy gã đàn ông trò chuyện ồm ồm, lỗ mãng. Âm thanh loảng dần...

— Ông nên chịu khó dưỡng sức. Làm việc nhẹ thôi và ăn ngủ cho có điều độ. Phổi ông lần này yếu hơn trước đây.

Tinh chậm chạp cầm mảnh giấy mà vị bác sĩ vừa trao cho anh. Những vết gạch bằng mực đã đậm hơn trên hai lá phổi. Anh chào bác sĩ, ra về.

Anh nâng nhát xế chiều tại nghiêng xuống mấy ngã đường huyền ảo. Ở phòng tối ra, mắt Tinh hoa lên. Tiếng động phố phường ào đến làm anh bàng hoàng, ngây ngất.

Tiệm bán kiếng thuốc NHƯ NGUYỆT

Số 81 đường Lê Lợi — SAIGON

Chuyên môn bán các thứ kiếng thuốc, kiếng mát đủ hiệu danh tiếng ngoại quốc.

CHỈ CẦN VẢI HỘP

ĐẠI BỒ

NGŨ TẠNG TINH

LA-VẠN-LINH

là ngài có thể hồng hào khỏe mạnh trở lại

Ăn không ngon, ngủ không yên tối ngày mệt nhọc, đi đứng uể oải, đó là triệu chứng mất sức, yếu tim của ngài!

Chỉ cần vài hộp Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh La Vạn Linh ngài sẽ ăn ngon ngủ khỏe, mạnh mẽ, hăng hái, vui vẻ tinh thần, việc làm không biết mệt. Đó là một kết quả vĩ đại, nhờ đó mà thuốc Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh La Vạn Linh được nổi tiếng nhất.

Tổngphát hành

Nhà thuốc LA VẠN LINH CHOLON

Có đề bán khắp các tiệm thuốc Việt-Hoa

Chải GOMFIX

Bạn đẹp thêm và dễ tắm gội

Mỗi gia đình sáng suốt nên chú ý mua sẵn:

1.— 1 gói

BEKINAN Tiên

(Eugénine active) cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu Quân thù số 1 ban nóng trẻ em

2.— 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine active) cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu

Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène — Santé — Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON

BẢO NHI AN « HOÀN CẦU »



Bao Nhi An



Thuốc bổ trẻ em

Chủ trị: Trẻ em gốc ban chưa dứt, thể chất yếu, eo uột, thân hình tiêu tụy, tỷ vị hư nhược, ăn uống không tiêu, thường dễ mồ hôi đầu, bụng và trán hầm hầm nóng, cam tích v.v...

Hoàn-cầu Dược Phòng

99, Quai de Belgique—SAIGON

CÓ BÁN KHẮP NƠI

Golden Club



Dầu
Củ-là



MAC-PHSU

GỐC MIỀN-ĐIỆN

Thuốc ho trái nha
PECTO-CHERRY



Đại lý tại Việt Nam
NHÀ THUỐC KIM-QUAN
SỞI CHỢ MỚI - SAIGON

VĂN CHÁNH THƠ XÃ

115 đường Gia long — Sau chợ Saigon

MỚI VỀ ! đầy đủ thêm

SÁCH HỌC

Pháp và Việt cho học-sanh các trường Pétrus Ký, Gia Long Chasseloup, Marie Curie. Jauréguiberry và các trường tư.

— Các bậc tiểu học, trung học, đại học và các ngành chuyên môn.

CẦN BẢN THẢO giá trị đề xuất bản

SẺ XUẤT BẢN ! sẵn sớ cách nào cho sự học con em mau tiến tới của NGUYỄN HIẾN LÊ

SÂM NHUNG

CƯỜNG HUYẾT TINH



Dùng được phẩm hảo hạng, bảo chế rất tinh vi. Giúp người già yếu suy nhược, bồi bổ lại não cân hưng vượng, thêm tuổi sống lâu. Giúp Phụ nữ điều hòa kinh nguyệt dễ thụ thai. Khi sanh rồi, Huyết xấu, tay chơn lạnh, tê nhức, nên dùng phục hồi sức lực mạnh mẽ và giúp trẻ em hùng cường tráng kiện mau lớn. Tất cả Nam Phụ Lão Ấu trường phục.

Cường huyết tinh

Nhân « Thần hồ » sống đầy đủ sức lực khỏi lo đau ốm.

Nhà thuốc: Thiên bảo Đường

Có bán khắp tiệm thuốc Hoa Việt.

Số 69 Bd. Gaudot, CHOLON

Tại bệnh phòng của B. S. NG. VĂN HƯỜNG

Bác sĩ HOÀNG MỘNG LƯƠNG

Cựu giám đốc y tế Trung Việt Đại diện Hội Quốc tế y học Chăm cứu

1) Chuyên trị bệnh đau mắt.

2) Chuyên trị các bệnh khó bằng phương:

Y học

CHÂM CỨU

pháp với máy y điện tối tân

Nhức đầu, chóng mặt, đau lưng, tê bại, tê thấp, phong xù, kinh phong, hen siêng, kinh nguyệt thất thường, âm suy, dương kém, bệnh con nít: ốm hư lâu lớn.

Phòng khám bệnh:

244 d'Arras Saigon — Trước thành OMA
giấy nói: 21522

Sớm: 8 giờ đến 11 giờ 30. Chiều: 3 giờ đến 6 giờ.

Chủ nhật: nghỉ

Nước Nhật bản giữa hai thế giới

(tiếp theo trang 7)

phần năm số thực phẩm. Về phương diện kỹ nghệ, tình thế lại khốn khó hơn nữa.

Than đá vừa ít lại vừa xấu, không có dầu hỏa, rất ít quặng sắt, có đủ đồng, nhiều gỗ song không có bông len và cao su. Như vậy nước Nhật Bản quả đã chịu phần thiệt thòi lắm lắm.

Song nền phong phú của một quốc gia không phải chỉ ở nguyên liệu của đất đai mà còn ở sức làm việc của quần chúng nữa.

Về phương diện này người Nhật tỏ ra thật là xứng đáng. Nhân công Nhật Bản tuy phải chịu một mức sống kém cỏi song là một thứ nhân công có giá trị về kỹ thuật. Các máy móc đã được tu bổ và sức sản xuất đã gần được như trước hồi chiến tranh. Song vốn không sẵn, giá vốn hóa phẩm lại cao nên mỗi lợi bị sút kém rất nhiều. Nói tóm lại, cái khó khăn của nền kinh tế Nhật Bản không phải là kỹ nghệ mà chánh là vấn đề thương mại vì điều cần thiết là làm thế nào mua được nguyên liệu và tìm ra nơi tiêu thụ để có tiền mua nguyên liệu cần thiết? Tình trạng kinh tế khó khăn của Nhật lại còn vấp phải nguy cơ khác là một đảng thi Hoa Kỳ cố ý tách rời Nhật Bản ra khỏi hoạt động quốc tế, một đảng lực địa Á Châu ở cạnh nách lại theo chủ nghĩa cộng sản và cũng được mãnh tiến trong công cuộc phục hưng kỹ nghệ cho nên nước Nhật Bản đã bị nghẹt thở về kinh tế.

Gần đây sự nâng đỡ của Hoa Kỳ và việc cung cấp dụng cụ chiến tranh cho Nam Cao đã giúp ít nhiều cho nền kinh tế của Nhật Bản. Nhưng ngày nay những điều may mắn ấy cũng đã hết và nước Nhật Bản chỉ có thể tồn tại nếu tìm được thị trường tiêu thụ và muốn đạt tới mục tiêu này nước Nhật cần phải hoàn thiện chánh sách ngoại giao của mình.

Nhật Bản giữa hai thế giới

Trong mười năm gần đây nước Nhật rất là phân vân trong việc chọn lấy một đường lối để noi theo. Một đảng tùy thuộc vào Hoa Kỳ để được nâng đỡ về viện trợ một đảng nổi giậy liên lạc với các nước Cộng Sản ở Á châu để có đủ nguyên liệu cho nền kỹ nghệ trong nước.

Trong đường lối thứ nhất nước Nhật nhờ có hiệp ước Cựu Kim Sơn đã được trả lại tự do. Và chính nước

Mỹ cũng muốn dùng nước Nhật làm khu vực chống cộng nữa.

Trong đường lối thứ hai, Nhật Bản sẽ được cung cấp nguyên liệu để dâng, song Trung Hoa ngày nay lại theo cộng mà Hoa Kỳ thì chủ trương chống cộng cho nên Nhật Bản đương ở vào thế khó xử sau đây: đi với Mỹ thì làm cho nhân dân ta oán; gần Trung Cộng thì phải lo một sự đụng chạm bất thần.

Bởi vậy cho nên những phần tử đối lập với chánh phủ Yoshida đã nêu ra việc hợp tác với thế giới cộng sản. Nhưng sự hữu diện của Hoa Kỳ không cho phép Nhật Bản theo con đường ấy cho nên điều lo toan quan trọng nhất của người Nhật là làm thế nào lợi dụng được mỗi mâu thuẫn ấy để cố tìm lấy cho mình một con đường giải thoát.

Vấn đề cốt yếu của Nhật Bản quả là ở đó. Nước Nhật có thể theo một chánh sách mềm dẻo và nhân nhượng để sống chung trong hòa bình như ô. Nehru đã chủ trương hay không? Hay là nước Nhật sẽ võ trang theo ý muốn của Hoa Kỳ để mong một ngày kia thu hồi những đất đai bị mất và gây cho thế giới một tai họa vô cùng thảm khốc sau này.

Hiện nay nước Nhật chưa trở lại tình trạng quân bình cổ hữu và còn đương phân vân giữa hai giải pháp mà không biết theo đường nào cho phải. Vậy cho nên tình trạng ngày nay của nước Nhật là đứng ở ngã ba đường giữa hai thế giới đối lập. Nước Nhật phải chọn lấy một đường để sinh tồn và cũng có thể bị hoàn cảnh thúc đẩy. Do đó có thể kết luận rằng tương lai của Nhật bản là cả một vấn đề quốc tế!

NHÀ CHIẾT TỰ

HUỲNH MINH

Tác giả Quyền Đồi người trong nét bút

Mà quý Ngai đã nghe danh tài đoán chữ kỳ được cả ngàn bức thư của các giới gửi về xem và khen tặng.

Đám quai quyết nói thắng cuộc đời, sang hay hèn, thành công hay thất bại.

NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ

Dành riêng cho quý độc giả hưởng giá xem đặc biệt đồng gửi bằng bưu phiếu, hoặc đủ số tem 60đ, nội trong mười ngày quý Ngai sẽ nhận được bản đoán chữ kỳ.

Địa chỉ:

150/9 Frère Louis—SAIGON

Chú ý cần viết chữ và cho biết Nam hay Nữ, tuổi, địa chỉ rõ rệt.

Đánh dấu một năm qua...

Nhà chiết tự Huỳnh Minh đã xem chữ kỳ đem lại nhiều kết quả chắc chắn đều có thực hiện, với những lời cảm tạ của các nhà tài mât.

TIN NHẠC

Xin nhắc các nhạc sĩ xa gần một địa chỉ để kiểm mua những sách nhạc, nhạc khí và phụ tùng tốt, đẹp, quý:

MANDOLINE ký tên Ng. Đức Trọng, giá đặc biệt 500\$
GUITARE ký tên Ng. Đức Trọng 1.000\$
VIOLON ký tên Ng. Đức Trọng 3.600\$
VIOLON nhập cảng từ Pháp, Đức, Ý đủ đồ phụ
tùng giá từ 1.600\$

VIOLONCELLE, CONTREBASSE hiệu TONI GLIOT, Marc LABERTE — SAXO, TROMPETTE, CLARINETTE, CLAIRON hiệu PIERRET — BATTERIE JAZZ hiệu A. S. B. A. METJAZZ — Giấy đơn bán sỉ hiệu ARGENTINE, MANUCORD, ELITE, PIRASTRO, THOMASTIC.

Sách nhạc của những nhà SALABERT, H. LEMOINE, DURAND HEUGEL.

Sửa chữa VIOLON do Ng. Đức Trọng, thợ đơn duy nhất ở Viễn Đông được tổ chức quốc tế ENTENTE INTERNATIONALE DES MAITRES LUTHIERS nhìn nhận và được ghi tên trong cuốn DICTIONNAIRE UNIVERSEL DES LUTHIERS của R. VANNES (Hàn Lâm Viện Quốc Gia Ste Cécile La Mã).

MI TIN

121 đường Frère Louis

(gần nhà thờ Huyện Sĩ)

SAIGON

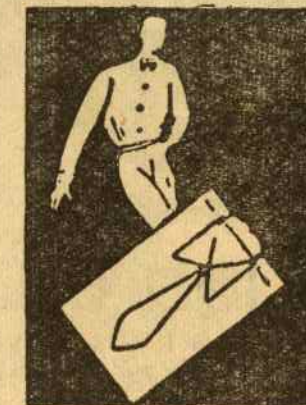
CHEMISE MAY SẴN

Quý Ngai muốn lựa một cái chemise may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại nhà may:

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút. Col Indéformable Có nhiều hàng đẹp, nút Manchette và Cravate tuyệt. Có Chemise Veste đủ màu.



141, Đường Thái-lập-Thành (Chợ đũi) Saigon

Bác sĩ HỒ-TRUNG-DUNG

Bệnh đàn bà và con nít
Chuyên trị: Thăm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khám bệnh: Chiều từ 4 đến 7 giờ

HỘI CÔNG-THƯƠNG

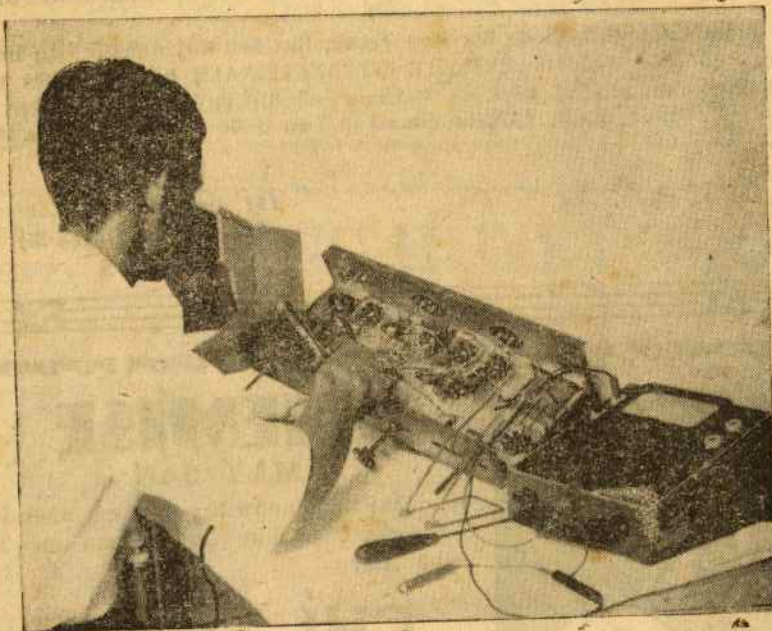
SAIGON

Góc đường Vannier và Georges Guynemer

XUẤT NHẬP CẢNG

Điện Thoại số 22.137

SAIGON



Khóa dạy hàm thụ Vô tuyến điện

Lần thứ nhất trên lãnh thổ VIỆT NAM khóa học R.P và SỬA máy VÔ TUYẾN ĐIỆN dạy bằng lối HÀM THỤ. Bài vở dễ hiểu bằng Việt Ngữ. Thực hành đầy đủ như Âu Mỹ. Hết khóa sẽ phát CẤP BẰNG và được trọng dụng về ngành chuyên môn.

Bên trường đã đào tạo được rất nhiều anh em theo học được kết quả mỹ mãn.

Chỉ tên học lúc nào cũng được - Tại trường có khai giảng khóa :

1- H Ệ TH ỊNH VI ỆN V.T Đ.H.H. - 2- Đ IỆN T ÍN VI ỆN - 3- R ÁP và S ỬA máy thâu thanh V.T.Đ.

Viết thư hỏi học tại trường Chuyên Nghiệp V.T.Đ. LECTASON 278, đường Trương Nữ Vương (P. Blanchy) Saigon - Đ. T. 22.087.

VIỆN BẢO CHẾ LE NOM

THUỐC TRƯỜNG THỌ

Một được phẩm bảo chế theo phương pháp khoa học tối tân do bao nhiêu sự cố gắng để phối hợp dung hòa với những thuyết của 3 bác sĩ VORONOFF HAUSER và BOGOMOLETZ.

Để tăng cường « sinh lực » giúp cho người đời sống lâu, trẻ trung « chậm già »

Có biệt tài giúp cho « đàn ông suy nhược », tóc sớm bạc, chóng lầy lại « sức hằng hái ».

Giúp « phụ nữ giữ gìn nhan sắc tươi thắm bền lâu, xóa bỏ những nét nhăn » trên má ».

Giúp cho « trẻ em » sức khỏe « hùng cường tráng kiện ».

Muốn làm đại lý do số 30 đường Cl. Grimaud Saigon có bán các tiệm thuốc Hoa Việt.

Tân y được từ thuốc gia đình Phương ngữ cách trị tại nhà mình - tác giả Bác sĩ

Ngô nhơn Trọng bán theo địa chỉ trên đây.

THỜI TIẾN

(tiếp theo trang 4)

mà Mỹ muốn sửa đổi : theo báo Information, Hiệp ước chỉ ấn định rằng « các nước sẽ tham khảo ý kiến nhau » khi có cuộc tấn công của cộng sản ; nay Tổng thống Eisenhower muốn sửa đổi là « các nước sẽ can thiệp » thay vì « tham khảo ý kiến ».

Nhưng còn nước Anh ? Mỹ có thể bị Anh đáp lại bằng thái độ tiêu cực vì Anh mắc mứu với việc buôn bán ở Trung hoa đại lục. Hai nước Mỹ Anh sẽ có những cuộc hội thương tay đôi trước khi mở Hội nghị Bangkok. Mỹ đã chịu ủng hộ chánh sách Anh ở Trung Đông để bù lại Anh sẽ đi đôi với Mỹ đối với vấn đề Đông Nam Á ; chỉ có sự tán đồng của Anh thì Tổng thống Eisenhower mới bình vực đặc lực chánh sách của ông tại Quốc hội Mỹ, hầu yêu cầu chuẩn y ngân sách ngoại viện.

Hội nghị Bangkok vượt qua bước đường « nói chuyện tay đôi » giữa Anh Mỹ, sẽ cố gắng đi tới một giai đoạn thật tế : tổ chức Hội đồng Đông Nam Á tức một cơ quan chấp hành như kiểu Hội đồng Bắc Đại Tây dương để chống cộng.

KHÁCH QUAN

(4-1-55)

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

Chúng tôi vừa nhận được cuốn sách « TÂN Y DƯỢC »

Của bác sĩ Ngô Nhơn Trọng gửi tặng. Đây là một cuốn nói về những phương cách ngừa trị bệnh trong gia đình. Sách dày 141 trang giá bán 30\$.

Xin gửi lời cảm ơn tác giả và ân cần giới thiệu cùng các độc giả thân mến.

T.S.Đ.M.

TÌM NGƯỜI NHÀ

— Bà Hồ thị Túy quê ở Truồi, sau tám năm lưu lạc, nay đã về quê quán muốn biết tin chồng là Ông Huỳnh Liên, trước làm Chef Gare ở Huế và con là Huỳnh thị Bùa dit Hương hiện nay ở đâu (Nghe dấu hình như ở Saigon). Trả lời cho Trung sĩ Hoàng văn Gã, Đ.Đ. Chi Huy K.B.C. 488.

— Bạn Lê đắc Hy, học sinh ban Tú tài, trước trọ tại 42 phố dục Hânội. Bây giờ ở đâu cho biết...

MẠNH HẢI

(Phòng Nhứt K.B.C. 4734)

BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Yêu cầu các bạn mua báo dài hạn mỗi lần đổi địa chỉ tin cho Ty Quân Lý biết để tránh sự lạc báo.

Thư báo đảm gửi về nhà báo xin để địa chỉ :

Ô. Trác Anh, 147 Trần Hưng Đạo (Chợ lớn).

Bưu phiếu, ngân phiếu xin để tên :

Ô. Trác Anh hộp thư 353 Saigon.

(Chớ dùng để tên ông chủ nhiệm : Trần văn Ân).

Giá báo ĐỜI MỚI

dài hạn ở Nam-Việt và Quân nhân

(cả tiền cước phí)

3 tháng... 60

6 tháng.. 120

1 năm.... 240

Bưu phiếu xin để tên :

Ông TRÁC - ANH

Hộp thư 353 - SAIGON

Nhi Thiên Đường

danh tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay như 47, rue Canton-Cholon



MỘT GÓI THUỐC HÀO HẠNG

Hãng đúc TRÍ ĐỘ

Số 87, đường Arras - Saigon - Điện thoại số 21 133

Lãnh đúc tiện rẻ vì làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồ 13 gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccareo - CHOLON

Có nhiều môn giải trí khiêu lòng hiểu kỳ tất cả quý khách thành phố

GIỮA CÁC BẠN CHƠI ẢNH



TRI KỶ

Ảnh của bạn Lê Văn (Mytho)



Cảnh chiều ở bên Hồ tây
(Ảnh của X)

Một buổi trưa hè chụp
trên sông Cửu Long
Ảnh của bạn Lê Văn (Mytho)

